

THÔNG TIN CHUNG

I Tên trường (cơ sở đào tạo NLYT): Trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên

- Địa chỉ: Số 284 đường Lương Ngọc Quyến, TP Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên
- Điện thoại: 02083852671
- Website: tump.edu.vn
- Fax: 02083855710
- Email:

II Hiệu trưởng: PGS.TS Nguyễn Tiến Dũng

- Điện thoại bàn: 02083.654.678
- Điện thoại di động: 0913.516.863
- Email: dung681@yahoo.com

III Lãnh đạo trường phụ trách công tác tuyển sinh: PGS.TS Nguyễn Tiến Dũng

- Điện thoại bàn: 02083.654.678
- Điện thoại di động: 0913.516.863
- Email: dung681@yahoo.com

IV Trưởng phòng đào tạo: TS. Nguyễn Quang Mạnh

- Điện thoại bàn: 02083 858 713
- Điện thoại di động: 0915646678
- Email: nguyenquangmanh@gmail.com

V P. Trưởng phòng đào tạo phụ trách sau đại học: TS. Lê Thị Thanh Hoa

- Điện thoại bàn: 02083858198
- Điện thoại di động: 0912 868 111
- Email: lethithanhhoa@tump.edu.vn

Người lập biểu

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 8 năm 2025


Trần Anh Vũ



HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. Nguyễn Tiến Dũng

BÁO CÁO THỰC HIỆN TUYỂN SINH ĐẠI HỌC NĂM 2024
 Tên đơn vị báo cáo: TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC THÁI NGUYÊN

TT	Ngành	Số tốt nghiệp			Số chỉ tiêu ⁽¹⁾	Số nhập học	Số trúng tuyển	Hình thức tuyển sinh ⁽²⁾	Đào tạo theo địa chỉ sử dụng ⁽³⁾	Liên kết đào tạo ⁽⁴⁾	Địa điểm đào tạo
		Tổng số	Số nữ giới	Số dân tộc thiểu số							
I. Đào tạo chính quy											
1	Ngành Y khoa	336	221	154	288	162	164	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT (mã 100)	0	0	
					120	348	353	Xét kết quả học tập cấp THPT (mã 200)	0	0	
					6	7	7	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh Bộ GD&ĐT (mã 301)	0	0	
					60	75	75	Xét tuyển sớm theo Đề án của Trường (mã 303)	0	0	
					60	29	29	Sử dụng kết quả thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội (mã 402)	0	0	
					30	20	20	Sử dụng kết quả thi đánh giá đầu vào đại học của Đại học Thái Nguyên để xét tuyển (Mã 403)	0	0	
					36	29	29	Phương thức tuyển sinh khác (mã 500)	0	0	
	Tổng	336			600	670	677				
2	Ngành RHM	29	21	11	38	21	21	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT (mã 100)	0	0	
					16	49	51	Xét kết quả học tập cấp THPT (mã 200)	0	0	
					1	0	0	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh Bộ GD&ĐT (mã 301)	0	0	
					8	5	5	Xét tuyển sớm theo Đề án của Trường (mã 303)	0	0	
					8	2	2	Sử dụng kết quả thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội (mã 402)	0	0	

Handwritten signature

TT	Ngành	Số tốt nghiệp			Số chỉ tiêu ⁽¹⁾	Số nhập học	Số trúng tuyển	Hình thức tuyển sinh ⁽²⁾	Đào tạo theo địa chỉ sử dụng ⁽³⁾	Liên kết đào tạo ⁽⁴⁾	Địa điểm đào tạo
		Tổng số	Số nữ giới	Số dân tộc thiểu số							
					4	2	2	Sử dụng kết quả thi đánh giá đầu vào đại học của Đại học Thái Nguyên để xét tuyển (Mã 403)	0	0	
					5	5	5	Phương thức tuyển sinh khác (mã 500)	0	0	
	Cộng	29			80	84	86				
3	Ngành YHDP	32	18	7	42	74	92	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT (mã 100)	0	0	
					32	20	25	Xét kết quả học tập cấp THPT (mã 200)	0	0	
					1	0	0	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh Bộ GD&ĐT (mã 301)	0	0	
					5	0	0	Phương thức tuyển sinh khác (mã 500)	0	0	
	Cộng	32			80	94	117				
4	Dược học	198	152	48	96	85	94	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT	0	0	
					40	109	125	Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ)	0	0	
					2	0	0	Xét tuyển thẳng theo quy định của Quy chế tuyển sinh	0	0	
					20	0	0	Xét tuyển sớm theo Đề án của Trường (mã 303)	0	0	
					20	4	4	Sử dụng kết quả thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội (mã 402)	0	0	
					10	2	2	Sử dụng kết quả thi đánh giá đầu vào đại học của Đại học Thái Nguyên để xét tuyển (Mã 403)	0	0	
					12	2	4	Phương thức tuyển sinh khác (mã 500) Dự bị	0	0	
	Cộng	198			200	202	229				
					122	138	177	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT (mã 100)	0	0	
					92	128	150	Xét kết quả học tập cấp THPT (mã 200)	0	0	

Handwritten signature

TT	Ngành	Số tốt nghiệp			Số chỉ tiêu ⁽¹⁾	Số nhập học	Số trúng tuyển	Hình thức tuyển sinh ⁽²⁾	Đào tạo theo địa chỉ sử dụng ⁽³⁾	Liên kết đào tạo ⁽⁴⁾	Địa điểm đào tạo
		Tổng số	Số nữ giới	Số dân tộc thiểu số							
5	Điều dưỡng	263	237	2	2	0	0	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh Bộ GD&ĐT (mã 301)	0	0	
					14	0	0	Phương thức tuyển sinh khác (mã 500) Dự bị	0	0	
	Cộng	211			230	266	327				
6	Kỹ thuật xét nghiệm y học	56	41	0	26	40	50	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT (mã 100)	0	0	
					20	24	25	Xét kết quả học tập cấp THPT (mã 200)	0	0	
					1	0	0	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh Bộ GD&ĐT	0	0	
					3	0	0	Phương thức tuyển sinh khác (mã 500) Dự bị	0	0	
	Cộng	41			50	64	75				
7	Hộ sinh	Chưa có SVTN	Chưa có SVTN	Chưa có SVTN	21	24	39	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT	0	0	
					16	15	21	Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ)	0	0	
					1	0	0	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh Bộ GD&ĐT	0	0	
					2	0	0	Phương thức tuyển sinh khác (mã 500) Dự bị	0	0	
	Cộng	0			40	39	60				
8	Kỹ thuật Hình ảnh y học	Chưa có SVTN	Chưa có SVTN	Chưa có SVTN	26	50	54	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT	0	0	
					20	22	27	Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ)	0	0	
					1	0	0	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh Bộ GD&ĐT	0	0	
					3	0	0	Phương thức tuyển sinh khác (mã 500) Dự bị	0	0	
	Cộng	0			50	72	81				
9	Kỹ thuật Phục hồi chức năng	Chưa có SVTN	Chưa có SVTN	Chưa có SVTN	26	33	38	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT	0	0	
					20	27	32	Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ)	0	0	
					1	0	0	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh Bộ GD&ĐT	0	0	
					3	0	0	Phương thức tuyển sinh khác (mã 500) Dự bị	0	0	
	Cộng	0			50	60	70				
Tổng		847			1380	1551	1722				

II. Đào tạo liên thông

Handwritten signature

TT	Ngành	Số tốt nghiệp			Số chỉ tiêu ⁽¹⁾	Số nhập học	Số trúng tuyển	Hình thức tuyển sinh ⁽²⁾	Đào tạo theo địa chỉ sử dụng ⁽³⁾	Liên kết đào tạo ⁽⁴⁾	Địa điểm đào tạo
		Tổng số	Số nữ giới	Số dân tộc thiểu số							
1.	Liên thông chính quy										
1	Y khoa	95	29	15	120	55	67	Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ) kết hợp ĐTB Trung cấp	0	0	
	Dược học	6	5	2	0	0	0	Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ) kết hợp ĐTB Trung cấp	0	0	
2	Dược học	4	4	0	50	3	5	Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ) kết hợp ĐTB Cao đẳng	0	0	
	Cộng	105			170	58	72				
2.	Liên thông VLVH										
1	Điều dưỡng	98	78	1	0	0	0	Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ) kết hợp ĐTB Trung cấp	0	0	
2	Kỹ thuật xét nghiệm y học	11	10	0	0	0	0	Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ) kết hợp ĐTB Trung cấp	0	0	
3	Điều dưỡng	207	183	15	66	61	66	Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ) kết hợp ĐTB Cao đẳng	0	0	
4	Kỹ thuật xét nghiệm y học	26	19	7	30	16	24	Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ) kết hợp ĐTB Cao đẳng	0	0	
	Cộng	342			96	77	90				
	Tổng	447			266	135	162				
III. Cử tuyển											
1	Y khoa	33	15	28	2	2	2	Kết quả học tập và rèn luyện dự bị đại học	0	0	Lào Cai
	Tổng	33			2	2	2				
IV. Văn bằng 2											

Handwritten signature

TT	Ngành	Số tốt nghiệp			Số chỉ tiêu ⁽¹⁾	Số nhập học	Số trúng tuyển	Hình thức tuyển sinh ⁽²⁾	Đào tạo theo địa chỉ sử dụng ⁽³⁾	Liên kết đào tạo ⁽⁴⁾	Địa điểm đào tạo
		Tổng số	Số nữ giới	Số dân tộc thiểu số							
1	Y khoa	3	1	1	30	8	11	Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ) kết hợp ĐTB Đại học	0	0	
2	Dược học	1	1	0	0	0	0	Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ) kết hợp ĐTB Đại học	0	0	
3	Răng - Hàm - Mặt	0	0	0	20	16	16	Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ) kết hợp ĐTB Đại học	0	0	
Tổng		4			50	24	27				

Người lập bảng
Họ tên: Trần Anh Vũ
Chữ ký: 
Điện thoại: 0979.146.172

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 8 năm 2025



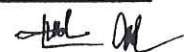
Hiệu trưởng
Ký tên và đóng dấu

PGS. TS. Nguyễn Tiến Dũng

BÁO CÁO THỰC HIỆN TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC NĂM 2024

Đơn vị báo cáo: Trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên

TT	Trình độ, chuyên ngành, hình thức đào tạo	Số tốt nghiệp			Số trúng tuyển	Số nhập học	Số chỉ tiêu
		Tổng số	Số nữ giới	Số dân tộc thiểu số			
I	Tiến sĩ						
1	- Y tế công cộng	0	0	0	2	2	6
2	- Nội khoa	2			2	2	8
3	- Nhi khoa	0			2	2	8
	Tổng	2	0	0	6	6	22
II	Thạc sĩ						
1	- Y học dự phòng	2	2	1	8	8	52
2	- Nội khoa	2			27	5	42
3	- Nhi khoa	1			27	6	27
4	- Ngoại khoa	1			31	6	37
	Tổng	6	2	1	93	25	158
III	Chuyên khoa 2						
1	- Y tế công cộng	1	13	11	9	9	27
2	- Nội khoa	5			17	17	19
3	- Nhi khoa	3			13	13	11
4	- Ngoại khoa	7			8	8	13
5	- Sản phụ khoa	11			19	19	23
6	- Tai - Mũi - Họng	3			13	13	11
7	- Da liễu	2			14	14	7
8	- Gây mê hồi sức	0			8	8	7
	Tổng	32	13	11	101	101	118
IV	Chuyên khoa 1						
1	Chẩn đoán hình ảnh	26	189	158	22	22	37
2	Y tế công cộng	21			25	25	10
3	Nội khoa	68			61	61	72
4	Nhi khoa	12			15	15	20
5	Ngoại khoa	12			13	13	37
6	Sản phụ khoa	29			26	26	31
7	Tai - Mũi - Họng	19			25	25	35
8	Da liễu	28			35	35	25
9	Nhãn khoa	8			16	16	15
10	Tâm thần	15			10	10	16



TT	Trình độ, chuyên ngành, hình thức đào tạo	Số tốt nghiệp			Số trúng tuyển	Số nhập học	Số chỉ tiêu
		Tổng số	Số nữ giới	Số dân tộc thiểu số			
11	Y học Gia đình	4			11	11	78
12	Lao	3			1	1	16
13	Gây mê hồi sức	18			10	10	17
14	Ung thư	0			0	0	10
15	Xét nghiệm Y học	41			18	18	81
16	Dược lý - DLS	39			38	38	28
17	Điều dưỡng	0			281	281	104
18	Phục hồi chức năng	37			16	16	65
19	Y học cổ truyền	2			11	11	28
20	Răng hàm mặt	30			36	36	31
	Tổng	412	189	158	670	670	756
V	Bác sỹ Nội trú						
1	- Nội khoa	17	39	27	17	17	23
2	- Nhi khoa	23			30	30	34
3	- Ngoại khoa	21			25	25	33
4	- Sản phụ khoa	9			14	14	14
5	- Ung thư	15			7	7	15
6	- Chẩn đoán hình ảnh	6			6	6	6
7	- Tai - Mũi - Họng	0			9	9	10
8	- Hóa sinh	0			1	1	6
	Tổng	91	39	27	109	109	141

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 8 năm 2025

Người lập bảng

Họ tên: Trần Anh Vũ

Chữ ký: 

Điện thoại: 0979 146 172

Email: tranvudhyk@gmail.com



PGS. TS. Nguyễn Tiến Dũng

BÁO CÁO SỐ SINH VIÊN ĐANG HỌC NĂM 2024 (Tính đến 31/12/2024)

Đơn vị báo cáo: Trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ, hình thức đào tạo	Số sinh viên đang học							Tổng	Trong đó	
		Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Năm 6	≥ 7 năm		Số nữ giới	Số dân tộc thiểu số
I	Sau đại học										
1.1.	Tiến sĩ										
1	- Y tế công cộng	2	1	4	0	1	0	3	11	12	3
2	- Nội khoa	2	2	3	0	1	0	0	8		
3	- Nhi khoa	2	4	2	0	1	0	0	9		
	Tổng	6	7	9	0	3	0	3	28		
1.2.	Thạc sĩ										
1	- Y học dự phòng	8	5	3	0	0	0	0	16	28	10
2	- Nội khoa	5	7	1	0	0	0	0	13		
3	- Nhi khoa	6	2	0	0	0	0	0	8		
4	- Ngoại khoa	6	4	2	0	0	0	0	12		
	Tổng	25	18	6	0	0	0	0	49		
1.3.	Chuyên khoa 2										
1	- Y tế công cộng	4	1	0	0	0	0	0	5	40	23
2	- Nội khoa	11	5	0	0	0	0	0	16		
3	- Nhi khoa	10	3	0	0	0	0	0	13		
4	- Ngoại khoa	12	7	0	0	0	0	0	19		
5	- Sản phụ khoa	28	11	0	0	0	0	0	39		
6	- Tai - Mũi - Họng	19	3	0	0	0	0	0	22		
7	- Da liễu	6	2	0	0	0	0	0	8		
8	- Gây mê hồi sức	5	0	0	0	0	0	0	5		
	Tổng	95	32	0	0	0	0	0	127		
1.4.	Chuyên khoa 1										
1	Chẩn đoán hình ảnh	22	32	0	0	0	0	0	54		
2	Y tế công cộng	25	4	2	0	0	0	0	31		
3	Nội khoa	61	56	48	0	0	0	0	165		
4	Nhi khoa	15	23	0	0	0	0	0	38		



TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ, hình thức đào tạo	Số sinh viên đang học							Tổng	Trong đó	
		Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Năm 6	≥ 7 năm		Số nữ giới	Số dân tộc thiểu số
5	Ngoại khoa	13	19	9	0	0	0	0	41	746	256
6	Sản phụ khoa	26	21	4	0	0	0	0	51		
7	Tai - Mũi - Họng	25	30	0	0	0	0	0	55		
8	Da liễu	35	24	0	0	0	0	0	59		
9	Nhãn khoa	16	11	0	0	0	0	0	27		
10	Tâm thần	10	25	2	0	0	0	0	37		
11	Y học Gia đình	11	17	20	0	0	0	0	48		
12	Lao	1	3	1	0	0	0	0	5		
13	Gây mê hồi sức	10	19	0	0	0	0	0	29		
14	Ung thư	0	2	0	0	0	0	0	2		
15	Xét nghiệm Y học	18	32	0	0	0	0	0	50		
16	Dược lý - DLS	38	14	0	0	0	0	0	52		
17	Điều dưỡng	281	49	11	0	0	0	0	341		
18	Phục hồi chức năng	16	24	22	0	0	0	0	62		
19	Y học cổ truyền	11	5	5	0	0	0	0	21		
20	Răng hàm mặt	36	19	0	0	0	0	0	55		
	Tổng	670	429	124	0	0	0	0	1223		
1.5.	Bác sỹ Nội trú										
1	- Nội khoa	26	14	17	0	0	0	0	57	182	126
2	- Nhi khoa	27	28	23	0	0	0	0	78		
3	- Ngoại khoa	28	16	21	0	0	0	0	65		
4	- Sản phụ khoa	13	12	9	0	0	0	0	34		
5	- Ung thư	12	9	15	0	0	0	0	36		
6	Chẩn đoán hình ảnh	6	6	6	0	0	0	0	18		
7	- Tai - Mũi - Họng	5	0	0	0	0	0	0	5		
8	- Hóa sinh	0	0	0	0	0	0	0	0		
	Tổng	117	85	91	0	0	0	0	293		
II	Đại học chính quy										
2,1	Chính quy										
2,1	Chính quy										
1	Ngành Y khoa	672	637	721	858	635	462	38	4023		
2	Ngành Y học dự phòng	95	51	64	59	61	9	15	354		

Handwritten signature

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ, hình thức đào tạo	Số sinh viên đang học							Tổng	Trong đó	
		Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Năm 6	≥ 7 năm		Số nữ giới	Số dân tộc thiểu số
3	Ngành Răng-Hàm-Mặt	86	73	61	81	76	38	9	424	5321	1950
4	Ngành Dược học	200	190	215	209	262	15	7	1098		
5	Ngành Điều dưỡng	264	240	180	352	39	11	4	1090		
6	Ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học	63	35	62	86	3			249		
7	Ngành Hộ sinh	39	34	22	33				128		
8	Ngành KT hình ảnh y học	71							71		
9	Ngành KT phục hồi chức năng	60							60		
	Tổng	1550	1260	1325	1678	1076	535	73	7497	5321	1950
2,2 Liên thông chính quy											
1	Ngành Y khoa	63	132	345	18	116	12		686	347	136
2	Ngành Răng-Hàm-Mặt	8	14	8	11	4			45		
3	Ngành Dược học	3	7	24	68	14	1		117		
	Tổng	74	153	377	97	134	13	0	848	347	136
2,3 Liên thông VLVH											
1	Ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học	16	28						44	163	34
2	Ngành Điều dưỡng	60	61	5	21	2			149		
	Tổng	76	89	5	21	2	0	0	193	163	34
2,4 Cử tuyển											
1	Ngành Y khoa	2	3	14	9	19	0	13	60	31	56
	Tổng	2	3	14	9	19	0	13	60	31	56

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 8 năm 2025

Người lập bảng

Họ tên: Trần Anh Vũ

Chữ ký: 

Điện thoại: 0979 146 172

Email: tranvudhyk@gmail.com

HIỆU TRƯỞNG

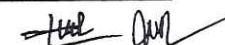


PGS.TS. Nguyễn Tiến Dũng

KẾ HOẠCH TUYỂN SINH ĐẠI HỌC NĂM 2025

Tên đơn vị báo cáo: Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên

TT	Ngành	Tổng quy mô 31/12/2024	Dự kiến số tốt nghề nghiệp 2025	Số chỉ tiêu ⁽¹⁾	Hình thức tuyển sinh ⁽²⁾	Đào tạo theo địa chỉ sử dụng ⁽³⁾	Địa điểm đào tạo
I. Đào tạo chính qui							
1	Ngành Y khoa	3998	460	600	Xét tuyển kết hợp giữa kết quả thi tốt nghiệp THPT và kết quả học tập cấp THPT	0	
					Xét tuyển kết hợp giữa kết quả đánh giá năng lực của ĐHQGHN (HSA) và kết quả học tập cấp THPT	0	
					Xét tuyển kết hợp giữa kết quả đánh giá đầu vào đại học (V-SAT) của các cơ sở giáo dục và kết quả học tập cấp THPT	0	
					Cộng		
2	Răng hàm mặt	424	46	90	Xét tuyển kết hợp giữa kết quả thi tốt nghiệp THPT và kết quả học tập cấp THPT	0	
					Xét tuyển kết hợp giữa kết quả đánh giá năng lực của ĐHQGHN (HSA) và kết quả học tập cấp THPT	0	
					Xét tuyển kết hợp giữa kết quả đánh giá đầu vào đại học (V-SAT) của các cơ sở giáo dục và kết quả học tập cấp THPT	0	
					Cộng		
3	Y học dự phòng	353	20	100	Xét tuyển kết hợp giữa kết quả thi tốt nghiệp THPT và kết quả học tập cấp THPT	0	
					Xét tuyển kết hợp giữa kết quả đánh giá năng lực của ĐHQGHN (HSA) và kết quả học tập cấp THPT	0	
					Xét tuyển kết hợp giữa kết quả đánh giá đầu vào đại học (V-SAT) của các cơ sở giáo dục và kết quả học tập cấp THPT	0	



TT	Ngành	Tổng quy mô 31/12/2024	Dự kiến số tốt nghề nghiệp 2025	Số chỉ tiêu ⁽¹⁾	Hình thức tuyển sinh ⁽²⁾	Đào tạo theo địa chỉ sử dụng ⁽³⁾	Địa điểm đào tạo
	Cộng			100			
4	Dược học	1093	280	200	Xét tuyển kết hợp giữa kết quả thi tốt nghiệp THPT và kết quả học tập cấp THPT	0	
					Xét tuyển kết hợp giữa kết quả đánh giá năng lực của ĐHQGHN (HSA) và kết quả học tập cấp THPT	0	
					Xét tuyển kết hợp giữa kết quả đánh giá đầu vào đại học (V-SAT) của các cơ sở giáo dục và kết quả học tập cấp THPT	0	
	Cộng			200			
5	Điều dưỡng	1091	317	230	Xét tuyển kết hợp giữa kết quả thi tốt nghiệp THPT và kết quả học tập cấp THPT	0	
					Xét tuyển kết hợp giữa kết quả đánh giá năng lực của ĐHQGHN (HSA) và kết quả học tập cấp THPT	0	
					Xét tuyển kết hợp giữa kết quả đánh giá đầu vào đại học (V-SAT) của các cơ sở giáo dục và kết quả học tập cấp THPT	0	
	Cộng			230			
6	Kỹ thuật xét nghiệm y học	249	60	50	Xét tuyển kết hợp giữa kết quả thi tốt nghiệp THPT và kết quả học tập cấp THPT	0	
					Xét tuyển kết hợp giữa kết quả đánh giá năng lực của ĐHQGHN (HSA) và kết quả học tập cấp THPT	0	
					Xét tuyển kết hợp giữa kết quả đánh giá đầu vào đại học (V-SAT) của các cơ sở giáo dục và kết quả học tập cấp THPT	0	
	Cộng			50			
7	Hộ sinh	128	33	50	Xét tuyển kết hợp giữa kết quả thi tốt nghiệp THPT và kết quả học tập cấp THPT	0	
					Xét tuyển kết hợp giữa kết quả đánh giá năng lực của ĐHQGHN (HSA) và kết quả học tập cấp THPT	0	

Handwritten signature

TT	Ngành	Tổng quy mô 31/12/2024	Dự kiến số tốt nghiệp 2025	Số chỉ tiêu ⁽¹⁾	Hình thức tuyển sinh ⁽²⁾	Đào tạo theo địa chỉ sử dụng ⁽³⁾	Địa điểm đào tạo
					Xét tuyển kết hợp giữa kết quả đánh giá đầu vào đại học (V-SAT) của các cơ sở giáo dục và kết quả học tập cấp THPT	0	
	<i>Cộng</i>			50			
8	Kỹ thuật Hình ảnh y học	71	0	50	Xét tuyển kết hợp giữa kết quả thi tốt nghiệp THPT và kết quả học tập cấp THPT	0	
					Xét tuyển kết hợp giữa kết quả đánh giá năng lực của ĐHQGHN (HSA) và kết quả học tập cấp THPT	0	
					Xét tuyển kết hợp giữa kết quả đánh giá đầu vào đại học (V-SAT) của các cơ sở giáo dục và kết quả học tập cấp THPT	0	
	<i>Cộng</i>			50			
9	Kỹ thuật Phục hồi chức năng	60	0	50	Xét tuyển kết hợp giữa kết quả thi tốt nghiệp THPT và kết quả học tập cấp THPT	0	
					Xét tuyển kết hợp giữa kết quả đánh giá năng lực của ĐHQGHN (HSA) và kết quả học tập cấp THPT	0	
					Xét tuyển kết hợp giữa kết quả đánh giá đầu vào đại học (V-SAT) của các cơ sở giáo dục và kết quả học tập cấp THPT	0	
	<i>Cộng</i>			50			
	Tổng	6912	1216	1420			
II. Đào tạo liên thông							
1	<i>Liên thông chính quy</i>						
1	Y khoa	685	12		ĐANG XÂY DỰNG	0	
2	Dược học	116	0			0	
3	Răng Hàm Mặt	51	0			0	
	<i>Cộng</i>	852	12				
2	<i>Liên thông VLVH</i>						
1	Điều dưỡng	148	70			0	

TT	Ngành	Tổng quy mô 31/12/2024	Dự kiến số tốt nghiep 2025	Số chỉ tiêu ⁽¹⁾	Hình thức tuyển sinh ⁽²⁾	Đào tạo theo địa chỉ sử dụng ⁽³⁾	Địa điểm đào tạo
2	Kỹ thuật XNYH	44	28		ĐANG XÂY DỰNG	0	
	Cộng	192	98				
	Tổng	1044	110				
III. Đào tạo cử tuyển							
1	Ngành Y khoa	60	0		ĐANG XÂY DỰNG	0	
	Cộng	60	0				
	Tổng cộng	8016	1326				

Người lập bảng
Họ tên: Trần Anh Vũ
Chữ ký: 
Điện thoại: 0979.146.172

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 8 năm 2025



Hiệu trưởng

Ký tên và đóng dấu



PGS. TS. Nguyễn Tiến Dũng

Biểu mẫu 05: KHTS-SĐH

KẾ HOẠCH TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC NĂM 2025

Đơn vị báo cáo: Trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên

TT	Trình độ, chuyên ngành, hình thức đào tạo	Tổng quy mô 31/12/2024	Dự kiến số tốt nghiệp 2025	Chỉ tiêu	Ngày thi/ xét tuyển	Địa điểm đào tạo
I	Tiến sĩ					
1	- Y tế công cộng	11	3	10	Theo kế hoạch của Đại học Thái Nguyên	Đại học Y - Dược Thái Nguyên
2	- Nội khoa	9	0	13		
3	- Nhi khoa	9	1	5		
	Tổng	29	4	28		
II	Thạc sĩ					
1	- Y học dự phòng	19	9	34	Theo kế hoạch của Đại học Thái Nguyên	Đại học Y - Dược Thái Nguyên
2	- Nội khoa	13	8	46		
3	- Nhi khoa	10	3	22		
4	- Ngoại khoa	13	5	29		
	Tổng	55	25	131		
III	Chuyên khoa 2					
1	- Y tế công cộng	14	4	27	- Đợt 1: Tháng 4 năm 2025 - Đợt 2: Dự kiến tháng 11 năm 2025	Đại học Y - Dược Thái Nguyên
2	- Nội khoa	33	11	16		
3	- Nhi khoa	26	10	17		
4	- Ngoại khoa	27	12	16		
5	- Sản phụ khoa	58	28	23		
6	- Tai - Mũi - Họng	35	19	8		
7	- Da liễu	22	6	4		
8	- Gây mê hồi sức	13	5	4		
	Tổng	228	95	115		
IV	Chuyên khoa 1					
1	Chẩn đoán hình ảnh	57	32	47		

Handwritten signature

TT	Trình độ, chuyên ngành, hình thức đào tạo	Tổng quy mô 31/12/2024	Dự kiến số tốt nghiệp 2025	Chỉ tiêu	Ngày thi/ xét tuyển	Địa điểm đào tạo
2	Y tế công cộng	32	2	10	- Đợt 1: Tháng 4 năm 2025 - Đợt 2: Dự kiến tháng 11 năm 2025	Đại học Y - Dược Thái Nguyên
3	Nội khoa	163	104	72		
4	Nhi khoa	39	18	30		
5	Ngoại khoa	42	28	27		
6	Sản phụ khoa	55	25	31		
7	Tai - Mũi - Họng	50	25	35		
8	Da liễu	59	24	15		
9	Nhãn khoa	26	11	25		
10	Tâm thần	36	2	36		
11	Y học Gia đình	49	37	78		
12	Lao	5	1	16		
13	Gây mê hồi sức	30	17	27		
14	Ung thư	2	2	10		
15	Xét nghiệm Y học	51	32	81		
16	Dược lý - DLS	52	0	28		
17	Điều dưỡng	349	53	184		
18	Phục hồi chức năng	61	46	35		
19	Y học cổ truyền	17	5	28		
20	Răng hàm mặt	58	19	54		
	Tổng	1233	483	869		
V	Bác sỹ Nội trú				Dự kiến tháng 11 năm 2025	Đại học Y - Dược Thái Nguyên
1	- Nội khoa	74	14	32		
2	- Nhi khoa	103	28	33		
3	- Ngoại khoa	96	15	35		
4	- Sản phụ khoa	48	12	31		
5	- Ung thư	43	9	20		

Handwritten signature

TT	Trình độ, chuyên ngành, hình thức đào tạo	Tổng quy mô 31/12/2024	Dự kiến số tốt nghiệp 2025	Chỉ tiêu	Ngày thi/ xét tuyển	Địa điểm đào tạo
6	- Chẩn đoán hình ảnh	24	6	6		
7	- Tai - Mũi - Họng	14	0	16		
8	- Hóa sinh	1	0	5		
	Tổng	403	84	178		

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 8 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Người lập bảng

Họ tên: Trần Anh Vũ

Chữ ký: 

Điện thoại: 0979 146 172

Email: tranvudhyk@gmail.com



PGS. TS. Nguyễn Tiến Dũng

BÁO CÁO SỐ LƯỢNG GIẢNG VIÊN HIỆN TẠI

Đơn vị báo cáo: Trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên

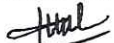
TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Giảng viên cơ hữu							Tổng cơ hữu	Giảng viên thỉnh giảng							Tổng thỉnh giảng
		GS	PGS	Tiến sỹ	Thạc sỹ	CK2	BSNT/CK1	Đại học		GS	PGS	Tiến sỹ	Thạc sỹ	CK2	BSNT/CK1	Đại học	
I	Tiến sỹ																
1	- Y tế công cộng	0	3	14	0	0	0	0	17	0	1	0	0	0	0	0	1
2	- Nội khoa	0	5	7	0	1	0	0	13	0	0	0	0	1	0	0	1
3	- Nhi khoa	1	1	5	0	1	0	0	8	0	1	1	0	0	0	0	2
	Tổng	1	9	26	0	2	0	0	38	0	2	1	0	1	0	0	4
II	Thạc sỹ																
1	- Y học dự phòng	0	3	14	0	0	0	0	17	0	1	0	0	0	0	0	1
2	- Nội khoa	0	5	7	0	1	0	0	13	0	0	1	0	0	0	0	1
3	- Nhi khoa	1	1	5	0	1	0	0	8	0	1	1	0	1	0	0	3
4	- Ngoại khoa	0	2	5	0	5	0	0	12	0	0	1	0	1	0	0	2
	Tổng	1	11	31	0	7	0	0	50	0	2	3	0	2	0	0	7
III	Chuyên khoa 2																
1	- Y tế công cộng	0	3	11	0	0	0	0	14	0	2	12	0	6	0	0	20
2	- Nội khoa	0	5	7	0	1	0	0	13	0	1	13	0	26	0	0	40
3	- Nhi khoa	1	1	5	0	1	0	0	8	0	4	18	0	20	0	0	42
4	- Ngoại khoa	0	2	5	0	5	0	0	12	0	1	27	0	31	0	0	59
5	- Sản phụ khoa	0	0	5	0	5	0	0	10	1	3	12	0	22	0	0	38
6	- Tai - Mũi - Họng	0	3	0	0	3	0	0	6	0	1	3	0	20	0	0	24
7	- Da liễu	0	2	1	0	1	0	0	4	0	0	2	0	7	0	0	9
8	- Gây mê hồi sức	0	0	1	0	1	0	0	2	0	1	10	0	7	0	0	18
	Tổng	1	16	35	0	17	0	0	69	1	13	97	0	139	0	0	250
IV	Chuyên khoa 1																
1	- Chẩn đoán hình ảnh	0	0	2	2	0	0	0	4	0	0	9	0	7	0	0	16

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Giảng viên cơ hữu							Tổng cơ hữu	Giảng viên thỉnh giảng							Tổng thỉnh giảng
		GS	PGS	Tiến sỹ	Thạc sỹ	CK2	BSNT/ CK1	Đại học		GS	PGS	Tiến sỹ	Thạc sỹ	CK2	BSNT/ CK1	Đại học	
2	- Y tế công cộng	0	3	11	0	0	0	0	14	0	2	12	0	6	0	0	20
3	- Nội khoa	0	5	7	0	1	0	0	13	0	1	13	0	26	0	0	40
4	- Nhi khoa	1	1	5	0	1	0	0	8	0	3	15	0	19	0	0	37
5	- Ngoại khoa	0	2	5	0	5	0	0	12	0	1	24	0	30	0	0	55
6	- Sản phụ khoa	0	0	5	0	5	0	0	10	1	3	12	0	22	0	0	38
7	- Tai - Mũi - Họng	0	3	0	3	0	0	0	6	0	1	3	0	20	0	0	24
8	- Da liễu	0	2	1	1	0	0	0	4	0	0	2	0	7	0	0	9
9	- Nhân khoa	0	0	1	0	2	0	0	3	0	0	4	0	4	0	0	8
10	- Tâm thần	0	0	1	0	2	0	0	3	0	0	1	0	7	0	0	8
11	- Y học Gia đình	0	0	1	1	0	0	0	2	1	0	4	0	0	0	0	5
12	- Lao	0	1	0	2	0	0	0	3	0	0	0	0	0	0	0	0
13	Ung thư	0	1	4	0	0	0	0	5	0	2	14	0	7	0	0	23
14	Xét nghiệm Y học	0	3	6	0	2	0	0	11	0	0	5	0	2	0	0	7
15	Dược lý - Dược lâm sàng	0	0	7	0	1	0	0	8	0	0	1	0	1	0	0	2
16	- Gây mê hồi sức	0	0	1	1	0	0	0	2	0	1	10	0	7	0	0	18
17	- Điều dưỡng	0	0	9	16	1	0	0	26	0	0	18	0	40	0	0	58
18	- PHCN	0	0	1	2	1	0	0	4	0	0	2	0	1	0	0	3
19	- YHCT	0	0	4	6	3	0	0	13	0	0	1	0	0	0	0	1
20	- RHM	0	1	4	10	2	0	0	17	0	0	3	0	1	0	0	4
	Tổng	1	22	75	44	26	0	0	168	2	14	153	0	207	0	0	376
V	Bác sỹ Nội trú																
1	- Nội khoa	0	5	7	0	1	0	0	13	0	1	11	0	26	0	0	38
2	- Nhi khoa	1	1	5	0	1	0	0	8	0	3	17	0	20	0	0	40
3	- Ngoại khoa	0	2	5	0	5	0	0	12	0	1	23	0	30	0	0	54
4	- Ung thư	0	1	4	0	0	0	0	5	0	1	11	0	5	0	0	17
5	- Sản phụ khoa	0	0	5	0	5	0	0	10	1	3	12	0	21	0	0	37

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Giảng viên cơ hữu							Tổng cơ hữu	Giảng viên thỉnh giảng							Tổng thỉnh giảng
		GS	PGS	Tiến sỹ	Thạc sỹ	CK2	BSNT/ CK1	Đại học		GS	PGS	Tiến sỹ	Thạc sỹ	CK2	BSNT/ CK1	Đại học	
6	- CDHA	0	0	2	0	0	0	0	2	0	0	7	0	7	0	0	14
7	- Tai - Mũi - Họng	0	3	0	0	3	0	0	6	0	1	3	0	20	0	0	24
8	- Hóa sinh Y học	0	3	6	0	2	0	0	11	0	0	6	0	2	0	0	8
	Tổng	1	15	34	0	17	0	0	67	1	10	90	0	131	0	0	232
VI	Đại học chính quy																
1	- Y khoa	1	10	19	53	5	4	20	112		6	20	21	24	12		83
2	- Dược học		4	9	37	2	1	4	57				5	1			6
3	- Y học dự phòng		2	4	23	1		3	33		1		1	2	5	11	20
4	- Răng Hàm Mặt		2	2	21	1		8	34		4	13	14	19	9	1	60
5	- Điều dưỡng	1	2	12	35	2	1	5	58				1			7	8
6	- Kỹ thuật xét nghiệm y học		1	8	16	1		2	28			1	1		1	3	6
	Tổng	2	21	54	185	12	6	42	322	0	11	34	43	46	27	22	183
VII	Đại học liên thông																
1	- Dược học		4	9	37	2	1	4	57				5	1			6
2	- Bác sĩ đa khoa	1	10	19	49	5	4	15	103		6	20	21	24	12		83
3	- Điều dưỡng (VLVH)	1	2	12	35	2	1	5	58				1			7	8
	Tổng	2	16	40	121	9	6	24	218	0	6	20	27	25	12	7	97

Người lập bảng:

Họ tên: Trần Anh Vũ

Chữ ký: 

Điện thoại: 0979146172

Email: tranvudhyk@@gmail.com

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 8 năm 2025



HIỆU TRƯỞNG

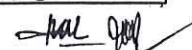
PGS.TS Nguyễn Tiến Dũng

Biểu 7: BCDS-DSGVCH

DANH SÁCH GIẢNG VIÊN CỖ HỮU

Tên đơn vị báo cáo: Trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
I	Tiến sĩ				
1	- Y tế công cộng				
		Hạc Văn Vinh		PGS	Y tế công cộng
		Nguyễn Thị Quỳnh Hoa		PGS	VSXHH&TCYT
		Đàm Thị Tuyết		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Thị Tố Uyên		TS	Y tế công cộng
		Trương Thị Thùy Dương		TS	Dinh dưỡng
		Mai Anh Tuấn		TS	Y tế công cộng
		Nguyễn Thị Phương Lan		TS	Kinh tế Y tế
		Nguyễn Quang Mạnh		TS	Y tế công cộng
		Trần Thế Hoàng		TS	Y tế công cộng
		Lê Thị Thanh Hoa		TS	VSXHH&TCYT
		Hà Xuân Sơn		TS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Xuân Hòa		TS	VSXHH&TCYT
		Trần Thị Hồng Vân		TS	Dinh dưỡng
		Nguyễn Thị Thanh Tâm		TS	Y tế công cộng
		Nông Phương Mai		TS	VSXHH&TCYT
		Đoàn Thị Huệ		TS	Y tế công cộng
		Phạm Tuấn Vũ		TS	Y tế công cộng
	Tổng	17			
2	- Nội khoa				
		Nguyễn Tiến Dũng		PGS	Nội tim mạch
		Dương Hồng Thái		PGS	Nội khoa
		Nguyễn Trọng Hiếu		PGS	Nội khoa
		Phạm Kim Liên		PGS	Nội hô hấp
		Trần Văn Tuấn		PGS	Thần kinh
		Nguyễn Thị Thu Huyền		TS	Nội tiêu hóa
		Lê Thị Thu Hiền		TS	Nội khoa
		Đặng Đức Minh		TS	Nội khoa
		Trần Tuấn Tú		TS	Nội khoa
		Triệu Văn Mạnh		TS	Nội khoa
		Trần Văn Học		TS	Nội khoa
		Đổng Đức Hoàng		TS	Nội khoa
		Lương Thị Kiều Diễm		CKII	Nội khoa
	Tổng	13			
3	- Nhi khoa				
		Nguyễn Văn Sơn		GS	Nhi khoa
		Nguyễn Ngọc Khánh		PGS	Nhi khoa
		Nguyễn Thị Xuân Hương		TS	Nhi khoa
		Lê Thị Kim Dung		TS	Nhi khoa
		Hoàng Thị Huệ		TS	Nhi khoa
		Nguyễn Bích Hoàng		TS	Nhi khoa
		Đỗ Thái Sơn		CKII	Nhi khoa
		Nguyễn Thị Phương		TS	Nhi khoa
	Tổng	8			
II	Thạc sĩ				
1	- Y học dự phòng				
		Hạc Văn Vinh		PGS	Y tế công cộng



	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Nguyễn Thị Quỳnh Hoa		PGS	VSXHH&TCYT
		Đàm Thị Tuyết		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Thị Tố Uyên		TS	Sức khỏe nghề nghiệp
		Trương Thị Thùy Dương		TS	Dinh dưỡng
		Mai Anh Tuấn		TS	Y tế công cộng
		Nguyễn Thị Phương Lan		TS	Kinh tế Y tế
		Nguyễn Quang Mạnh		TS	Y tế công cộng
		Trần Thế Hoàng		TS	Y tế công cộng
		Lê Thị Thanh Hoa		TS	VSXHH&TCYT
		Hà Xuân Sơn		TS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Xuân Hòa		TS	VSXHH&TCYT
		Trần Thị Hồng Vân		TS	Dinh dưỡng
		Nguyễn Thị Thanh Tâm		TS	Y tế công cộng
		Nông Phương Mai		TS	VSXHH&TCYT
		Đoàn Thị Huệ		TS	Y tế công cộng
		Phạm Tuấn Vũ		TS	Y tế công cộng
	Tổng	17			
2	- Nội khoa				
		Nguyễn Tiến Dũng		PGS	Nội tim mạch
		Dương Hồng Thái		PGS	Nội khoa
		Nguyễn Trọng Hiếu		PGS	Nội khoa
		Phạm Kim Liên		PGS	Nội hô hấp
		Trần Văn Tuấn		PGS	Thần kinh
		Nguyễn Thị Thu Huyền		TS	Nội tiêu hóa
		Lê Thị Thu Hiền		TS	Nội khoa
		Đặng Đức Minh		TS	Nội khoa
		Trần Tuấn Tú		TS	Nội khoa
		Triệu Văn Mạnh		TS	Nội khoa
		Trần Văn Học		TS	Nội khoa
		Đổng Đức Hoàng		TS	Nội khoa
		Lương Thị Kiều Diễm		CKII	Nội khoa
	Tổng	13			
3	- Nhi khoa				
		Nguyễn Văn Sơn		GS	Nhi khoa
		Nguyễn Ngọc Khánh		PGS	Nhi khoa
		Nguyễn Thị Xuân Hương		TS	Nhi khoa
		Lê Thị Kim Dung		TS	Nhi khoa
		Hoàng Thị Huệ		TS	Nhi khoa
		Nguyễn Bích Hoàng		TS	Nhi khoa
		Đỗ Thái Sơn		CKII	Nhi khoa
		Nguyễn Thị Phụng		TS	Nhi khoa
	Tổng	8			
4	- Ngoại khoa				
		Trần Đức Quý		PGS	Ngoại khoa
		Trịnh Xuân Đan		PGS	Giải phẫu
		Vũ Thị Hồng Anh		TS	Ngoại nhi
		Trần Chiến		TS	Ngoại khoa
		Nguyễn Vũ Hoàng		TS	PT TK& sọ não
		Lô Quang Nhật		TS	Ngoại khoa
		Nguyễn Công Bình		CKII	Ngoại khoa
		Nguyễn Văn Sứ		CKII	Ngoại khoa

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Mai Đức Dũng		CKII	Ngoại khoa
		Nguyễn Thế Anh		CKII	Ngoại khoa
		Nguyễn Trọng Thảo		CKII	Ngoại khoa
		Nguyễn Thị Sinh		TS	Giải phẫu
	Tổng	12			
III	Chuyên khoa 2				
1	Y tế công cộng				
		Hạc Văn Vinh	Hạc Văn Vinh	PGS	Y tế công cộng
		Nguyễn Thị Quỳnh Hoa		PGS	VSXHH&TCYT
		Đàm Thị Tuyết		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Thị Tố Uyên		TS	Y tế công cộng
		Trương Thị Thùy Dương		TS	Dinh dưỡng
		Mai Anh Tuấn		TS	Y tế công cộng
		Nguyễn Thị Phương Lan		TS	Kinh tế Y tế
		Nguyễn Quang Mạnh		TS	Y tế công cộng
		Trần Thế Hoàng		TS	Y tế công cộng
		Lê Thị Thanh Hoa		TS	VSXHH&TCYT
		Hà Xuân Sơn		TS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Xuân Hòa		TS	VSXHH&TCYT
		Trần Thị Hồng Vân		TS	Dinh dưỡng
		Nguyễn Thị Thanh Tâm		TS	Y tế công cộng
	Tổng số	14	1		
2	Nội khoa				
		Nguyễn Tiến Dũng	Nguyễn Tiến Dũng	PGS	Nội tim mạch
		Dương Hồng Thái	Dương Hồng Thái	PGS	Nội khoa
		Nguyễn Trọng Hiếu		PGS	Nội khoa
		Phạm Kim Liên		PGS	Nội hô hấp
		Trần Văn Tuấn		PGS	Thần kinh
		Nguyễn Thị Thu Huyền		TS	Nội tiêu hóa
		Lê Thị Thu Hiền		TS	Nội khoa
		Đặng Đức Minh		TS	Nội khoa
		Trần Tuấn Tú		TS	Nội khoa
		Triệu Văn Mạnh		TS	Nội khoa
		Trần Văn Học		TS	Nội khoa
		Đồng Đức Hoàng		TS	Nội khoa
		Lương Thị Kiều Diễm		CKII	Nội khoa
	Tổng số	13	2		
3	Nhi khoa				
		Nguyễn Văn Sơn		GS	Nhi khoa
		Nguyễn Ngọc Khánh		PGS	Nhi khoa
		Nguyễn Thị Xuân Hương	Nguyễn Thị Xuân Hương	TS	Nhi khoa
		Lê Thị Kim Dung		TS	Nhi khoa
		Hoàng Thị Huế		TS	Nhi khoa
		Nguyễn Bích Hoàng		TS	Nhi khoa
		Đỗ Thái Sơn		CKII	Nhi khoa
		Nguyễn Thị Phụng		TS	Nhi khoa
	Tổng số	8	1		
4	Ngoại khoa				
		Trần Đức Quý	Trần Đức Quý	PGS	Ngoại khoa
		Trịnh Xuân Đàn	Trịnh Xuân Đàn	PGS	Giải phẫu
		Vũ Thị Hồng Anh		TS	Ngoại nhi

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Trần Chiến		TS	Ngoại khoa
		Nguyễn Vũ Hoàng		TS	PT TK& sọ não
		Lô Quang Nhật		TS	Ngoại khoa
		Nguyễn Công Bình		CKII	Ngoại khoa
		Nguyễn Văn Sửu		CKII	Ngoại khoa
		Mai Đức Dũng		CKII	Ngoại khoa
		Nguyễn Thế Anh		CKII	Ngoại khoa
		Nguyễn Trọng Thảo		CKII	Ngoại khoa
		Nguyễn Thị Sinh		TS	Giải phẫu
	Tổng số	12	2		
5	Sản phụ khoa				
		Nguyễn Thị Hồng	Nguyễn Thị Hồng	TS	Sản phụ khoa
		Cần Bá Quát	Cần Bá Quát	TS	Sản phụ khoa
		Phạm Mỹ Hoài		BSCKII	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Bình		BSCKII	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Nga		BSCKII	Sản phụ khoa
		Hoàng Quốc Huy		TS	Sản phụ khoa
		Bùi Hải Nam		TS	Sản phụ khoa
		Nông Thị Hồng Lê		BSCKII	Sản phụ khoa
		Hoàng Thị Ngọc Trâm	Hoàng Thị Ngọc Trâm	TS	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Anh	Nguyễn Thị Anh	BSCKII	Sản phụ khoa
	Tổng số	10	4		
6	Tai - Mũi - Họng				
		Nguyễn Công Hoàng	Nguyễn Công Hoàng	PGS	Tai - Mũi - Họng
		Trần Duy Ninh	Trần Duy Ninh	PGS	Tai - Mũi - Họng
		Nguyễn Minh Hằng	Nguyễn Minh Hằng	CKII	Tai - Mũi - Họng
		Nguyễn Thị Ngọc Anh		CKII	Tai - Mũi - Họng
		Nguyễn Toàn Thắng		CKII	Tai - Mũi - Họng
		Nguyễn Trọng Tài		PGS	Tai - Mũi - Họng
	Tổng số	6	3		
7	Da liễu				
		Nguyễn Quý Thái	Nguyễn Quý Thái	PGS	Da liễu
		Nguyễn Thị Thu Hoài	Nguyễn Thị Thu Hoài	TS	Da liễu
		Phạm Công Chính	Phạm Công Chính	PGS	Da liễu
		Phạm Thu Hiền		CKII	Da liễu
	Tổng số	4	3		
8	Gây mê hồi sức				
		Lê Thị Thanh Bình		BSCKII	GMHS
		Phạm Thị Lan	Phạm Thị Lan	TS	GMHS
	Tổng số	2	1		
IV	Chuyên khoa 1				
1	CĐHA				
		Nguyễn Trường Giang	Nguyễn Trường Giang	TS	CĐHA
		Trần Phan Ninh		TS	CĐHA
		Nguyễn Thị Hoa		Ths	CĐHA
		Nguyễn Văn Kiên		Ths	CĐHA
	Tổng số	2	1		
2	Y tế công cộng				
		Hạc Văn Vinh		PGS	Y tế công cộng
		Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	PGS	VSXHH&TCYT
		Đàm Thị Tuyết	Đàm Thị Tuyết	PGS	VSXHH&TCYT

Handwritten signature

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Nguyễn Thị Tố Uyên	Nguyễn Thị Tố Uyên	TS	Y tế công cộng
		Trương Thị Thùy Dương	Trương Thị Thùy Dương	TS	Dinh dưỡng
		Mai Anh Tuấn		TS	Y tế công cộng
		Nguyễn Thị Phương Lan		TS	Kinh tế Y tế
		Nguyễn Quang Mạnh		TS	Y tế công cộng
		Trần Thế Hoàng		TS	Y tế công cộng
		Lê Thị Thanh Hoa		TS	VSXHH&TCYT
		Hà Xuân Sơn		TS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Xuân Hòa		TS	VSXHH&TCYT
		Trần Thị Hồng Vân		TS	Dinh dưỡng
		Nguyễn Thị Thanh Tâm		TS	Y tế công cộng
	Tổng số	14	4		
3	Nội khoa				
		Nguyễn Tiến Dũng		PGS	Nội tim mạch
		Dương Hồng Thái		PGS	Nội khoa
		Nguyễn Trọng Hiếu	Nguyễn Trọng Hiếu	PGS	Nội khoa
		Phạm Kim Liên	Phạm Kim Liên	PGS	Nội hô hấp
		Trần Văn Tuấn		PGS	Thần kinh
		Nguyễn Thị Thu Huyền		TS	Nội tiêu hóa
		Lê Thị Thu Hiền		TS	Nội khoa
		Đặng Đức Minh		TS	Nội khoa
		Trần Tuấn Tú		TS	Nội khoa
		Triệu Văn Mạnh		TS	Nội khoa
		Trần Văn Học		TS	Nội khoa
		Đồng Đức Hoàng		TS	Nội khoa
		Lương Thị Kiều Diễm		CKII	Nội khoa
	Tổng số	13	2		
4	Nhi khoa				
		Nguyễn Văn Sơn	Nguyễn Văn Sơn	GS	Nhi khoa
		Nguyễn Ngọc Khánh	Nguyễn Ngọc Khánh	PGS	Nhi khoa
		Nguyễn Thị Xuân Hương		TS	Nhi khoa
		Lê Thị Kim Dung	Lê Thị Kim Dung	TS	Nhi khoa
		Hoàng Thị Huế		TS	Nhi khoa
		Nguyễn Bích Hoàng		TS	Nhi khoa
		Đỗ Thái Sơn		CKII	Nhi khoa
		Nguyễn Thị Phụng		TS	Nhi khoa
	Tổng số	8	3		
5	Ngoại khoa				
		Trần Đức Quý		PGS	Ngoại khoa
		Trịnh Xuân Đan		PGS	Giải phẫu
		Vũ Thị Hồng Anh	Vũ Thị Hồng Anh	TS	Ngoại nhi
		Trần Chiến	Trần Chiến	TS	Ngoại khoa
		Nguyễn Vũ Hoàng		TS	PT TK& sọ não
		Lô Quang Nhật		TS	Ngoại khoa
		Nguyễn Công Bình		CKII	Ngoại khoa
		Nguyễn Văn Sừ		CKII	Ngoại khoa
		Mai Đức Dũng		CKII	Ngoại khoa
		Nguyễn Thế Anh		CKII	Ngoại khoa
		Nguyễn Trọng Thảo		CKII	Ngoại khoa
		Nguyễn Thị Sinh		TS	Giải phẫu
	Tổng số	12	2		

Handwritten signature

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
6	Sản phụ khoa				
		Nguyễn Thị Hồng		TS	Sản phụ khoa
		Cần Bá Quát		TS	Sản phụ khoa
		Phạm Mỹ Hoài	Phạm Mỹ Hoài	BSCCKII	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Bình	Nguyễn Thị Bình	BSCCKII	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Nga		BSCCKII	Sản phụ khoa
		Hoàng Quốc Huy		TS	Sản phụ khoa
		Bùi Hải Nam		TS	Sản phụ khoa
		Nông Thị Hồng Lê		BSCCKII	Sản phụ khoa
		Hoàng Thị Ngọc Trâm		TS	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Anh		BSCCKII	Sản phụ khoa
	Tổng số	10	2		
7	Tai - Mũi - Họng				
		Nguyễn Công Hoàng		PGS	Tai - Mũi - Họng
		Trần Duy Ninh		PGS	Tai - Mũi - Họng
		Nguyễn Minh Hằng		CKII	Tai - Mũi - Họng
		Nguyễn Thị Ngọc Anh	Nguyễn Thị Ngọc Anh	CKII	Tai - Mũi - Họng
		Nguyễn Toàn Thắng		CKII	Tai - Mũi - Họng
		Nguyễn Trọng Tài		PGS	Tai - Mũi - Họng
	Tổng số	6	1		
8	Da liễu				
		Nguyễn Quý Thái		PGS	Da liễu
		Nguyễn Thị Thu Hoài		TS	Da liễu
		Phạm Công Chính		PGS	Da liễu
		Phạm Thu Hiền	Phạm Thu Hiền	CKII	Da liễu
	Tổng số	4	1		
9	Nhãn khoa				
		Đỗ Quang Thọ		BSCCKII	Nhãn khoa
		Vũ Thị Kim Liên	Vũ Thị Kim Liên	TS	Nhãn khoa
		Lương Thị Hải Hà	Lương Thị Hải Hà	BSCCKII	Nhãn khoa
	Tổng số	3	2		
10	Tâm thần				
		Đàm Thị Bảo Hoa	Đàm Thị Bảo Hoa	TS	Tâm thần
		Nguyễn Thị Phước Bình	Nguyễn Thị Phước Bình	BSCCKII	Tâm thần
		Trịnh Quỳnh Giang	Trịnh Quỳnh Giang	BSCCKII	Tâm thần
	Tổng số	3	3		
11	Y học Gia đình				
		Lương Thị Hương Loan	Lương Thị Hương Loan	TS	Nội khoa
		Nguyễn Thị Hiền		ThS	Nhi khoa
	Tổng số	2	1		
12	Lao				
		Hoàng Hà	Hoàng Hà	PGS	Lao
		Nguyễn Thị Lệ		Ths	Nội khoa
		Hoàng Văn Lâm		Ths	Nội khoa
	Tổng số	3	1		
13	Gây mê hồi sức				
		Lê Thị Thanh Bình	Lê Thị Thanh Bình	BSCCKII	GMHS
		Phạm Thị Lan		TS	GMHS
	Tổng số	2	1		
14	Ung thư				
		Trần Bảo Ngọc	Trần Bảo Ngọc	PGS	Ung thư

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Trần Thị Kim Phượng		TS	Ung thư
		Vi Trần Doanh		TS	Ung thư
		Lê Phong Thu		TS	Giải phẫu bệnh
		Hoàng Minh Cương		TS	Ung thư
	Tổng số	5	1		
15	Xét nghiệm Y học				
		Bùi Thị Thu Hương	Bùi Thị Thu Hương	PGS	Hóa sinh
		Nguyễn Thị Hoa		PGS	Hóa sinh
		Lê Thị Hương Lan		PGS	Hóa sinh
		Nguyễn Đắc Trung	Nguyễn Đắc Trung	TS	Vi sinh
		Phạm Thị Thùy	Phạm Thị Thùy	TS	Hóa sinh
		Vũ Thị Thu Hằng	Vũ Thị Thu Hằng	TS	Sinh lý bệnh
		Nguyễn Thị Thu Thái	Nguyễn Thị Thu Thái	TS	Vi sinh
		Vũ Nhị Hà		TS	Vi sinh
		Nguyễn Thế Tùng		TS	Sinh lý
		Lương Thị Hồng Nhung		BSCKII	Vi sinh
		Lê Thị Minh Hiền		BSCKII	Hóa sinh
	Tổng số	11	5		
16	Dược lý - Dược lâm sàng				
		Đồng Thị Hoàng Yến	Đồng Thị Hoàng Yến	TS	CN bào chế dược
		Nguyễn Duy Thư	Nguyễn Duy Thư	TS	CN bào chế dược
		Hoàng Thị Cúc	Hoàng Thị Cúc	DSCKII	Tổ chức QL dược
		Nguyễn Thu Quỳnh	Nguyễn Thu Quỳnh	TS	CN dược phẩm
		Hoàng Thái Hoa Cương	Hoàng Thái Hoa Cương	TS	Dược lâm sàng
		Nông Thị Anh Thư	Nông Thị Anh Thư	TS	Dược liệu- Dược cổ truyền
		Nguyễn Thị Phương Thảo	Nguyễn Thị phương Thảo	TS	Dược lý- Độc chất
		Bùi Thị Quỳnh Nhung		TS	Dược lý- Độc chất
	Tổng số	8	7		
17	Điều dưỡng				
		Nông Phương Mai	Nông Phương Mai	TS	YTCC
		Ngô Xuân Long	Ngô Xuân Long	TS	Điều dưỡng
		Nguyễn Văn Giang	Nguyễn Văn Giang	TS	Điều dưỡng
		Bùi Thị Hời	Bùi Thị Hời	BSCKII	Nội khoa
		Phạm Tuấn Vũ	Phạm Tuấn Vũ	TS	YTCC
		Phùng Văn Lợi	Phùng Văn Lợi	TS	Điều dưỡng
		Nguyễn Ngọc Hà		Ths	Điều dưỡng
		Phạm Thị Ngọc Anh	Phạm Thị Ngọc Anh	Tiến sĩ	Nội khoa
		Đinh Ngọc Thành		Ths	Điều dưỡng
		Nguyễn Thị Thanh Hương	Nguyễn Thị Thanh Hương	TS	Điều dưỡng
		Nguyễn Ngọc Huyền		Ths	Điều dưỡng
		Đào Tiến Thịnh		Ths	Điều dưỡng
		Đào Trọng Quân		Ths	Điều dưỡng
		Trần Anh Vũ		Ths	Điều dưỡng
		La Văn Luân		Ths	Điều dưỡng
		Lê Thị Vân		Ths	Điều dưỡng
		Nguyễn Thị Hoài		Ths	Điều dưỡng
		Đoàn Thị Huệ	Đoàn Thị Huệ	TS	YTCC
		Ngô Thị Vân Huyền		Ths	Điều dưỡng

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Nguyễn Thị Tú Ngọc		Ths	Điều dưỡng
		Lê Thị Bích Ngọc		Ths	Điều dưỡng
		Nguyễn Thị Sơn		Ths	Điều dưỡng
		Trần Lệ Thu		Ths	Điều dưỡng
		Nguyễn Thu Trang		Ths	Điều dưỡng
		Hoàng Minh Hương		Ths	Điều dưỡng
		Triệu Văn Nhật	Triệu Văn Nhật	TS	Điều dưỡng
	Tổng	26	10		
18	PHCN				
		Nguyễn Phương Sinh	Nguyễn Phương Sinh	TS	PHCN
		Vũ Thị Huế	Vũ Thị Huế	CKII	PHCN
		Trịnh Minh Phong		Ths	PHCN
		Vũ Thị Tâm		Ths	PHCN
	Tổng	4	2		
19	YHCT				
		Hoàng Văn Thắng	Hoàng Văn Thắng	CKII	YHCT
		Nguyễn Thị Bích	Nguyễn Thị Bích	CKII	YHCT
		Đào Thanh Hoa		Ths	YHCT
		Lê Thị Hải Yến		Ths	YHCT
		Hoàng Thị Cúc		CKII	Dược
		Đồng Thị Hoàng Yến		TS	Dược
		Nguyễn Duy Thư		TS	Dược
		Phạm Thị Thanh Tâm		Ths	Dược
		Đồng Quang Huy		Ths	Dược
		Nguyễn Mạnh Linh		TS	Hóa học
		Nguyễn Thị Ngọc		TS	Dược
		Nguyễn Thị Hồng Thúy		Ths	Dược
		Nguyễn Thị Lan Hương		Ths	Dược
	Tổng	13	2		
20	RHM				
		Đào Minh Nguyệt	Đào Minh Nguyệt	CKII	RHM
		Phạm Thanh Hải	Phạm Thanh Hải	CKII	RHM
		Lê Thị Thu Hằng	Lê Thị Thu Hằng	PGS	YTCC
		Nguyễn Thế Hạnh	Nguyễn Thế Hạnh	TS	RHM
		Nguyễn Thanh Huyền	Nguyễn Thanh Huyền	TS	RHM
		Phan Duy Vĩnh	Phan Duy Vĩnh	TS	RHM
		Hoàng Ngọc Lan	Hoàng Ngọc Lan	TS	RHM
		Lê Thị Hòa		Ths	RHM
		Nguyễn Thanh Bình		Ths	RHM
		Đàm Thu Trang		Ths	RHM
		Hoàng Văn Kang		Ths	RHM
		Đỗ Minh Hương		Ths	RHM
		Vũ Thị Hà		Ths	RHM
		Nguyễn Nam Hà		Ths	RHM
		Vũ Ngọc Tú		Ths	RHM
		Nguyễn Đăng Thắng		Ths	RHM
		Bùi Hồng Hạnh		Ths	RHM
	Tổng	17	7		
V	Bác sỹ Nội trú				
1	Nội khoa				
		Nguyễn Tiến Dũng		PGS	Nội tim mạch
		Dương Hồng Thái		PGS	Nội khoa

Handwritten signature

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Nguyễn Trọng Hiếu		PGS	Nội khoa
		Phạm Kim Liên		PGS	Nội hô hấp
		Trần Văn Tuấn		PGS	Thần kinh
		Nguyễn Thị Thu Huyền	Nguyễn Thị Thu Huyền	TS	Nội tiêu hóa
		Lê Thị Thu Hiền	Lê Thị Thu Hiền	TS	Nội khoa
		Đặng Đức Minh	Đặng Đức Minh	TS	Nội khoa
		Trần Tuấn Tú	Trần Tuấn Tú	TS	Nội khoa
		Triệu Văn Mạnh	Triệu Văn Mạnh	TS	Nội khoa
		Trần Văn Học	Trần Văn Học	TS	Nội khoa
		Đồng Đức Hoàng	Đồng Đức Hoàng	TS	Nội khoa
		Lương Thị Kiều Diễm	Lương Thị Kiều Diễm	CKII	Nội khoa
		Lê Hùng Vương	Lê Hùng Vương	CKII	Nội khoa
	Tổng số	14	9		
2	Nhi khoa				
		Nguyễn Văn Sơn		GS	Nhi khoa
		Nguyễn Ngọc Khánh		PGS	Nhi khoa
		Nguyễn Thị Xuân Hương		TS	Nhi khoa
		Lê Thị Kim Dung		TS	Nhi khoa
		Hoàng Thị Huế	Hoàng Thị Huế	TS	Nhi khoa
		Nguyễn Bích Hoàng	Nguyễn Bích Hoàng	TS	Nhi khoa
		Đỗ Thái Sơn	Đỗ Thái Sơn	CKII	Nhi khoa
		Nguyễn Thị Phụng	Nguyễn Thị Phụng	TS	Nhi khoa
	Tổng số	8	4		
3	Ngoại khoa				
		Trần Đức Quý		PGS	Ngoại khoa
		Trịnh Xuân Đàn		PGS	Giải phẫu
		Vũ Thị Hồng Anh		TS	Ngoại nhi
		Trần Chiến		TS	Ngoại khoa
		Nguyễn Vũ Hoàng	Nguyễn Vũ Hoàng	TS	PT TK& sọ não
		Lô Quang Nhật	Lô Quang Nhật	TS	Ngoại khoa
		Nguyễn Công Bình	Nguyễn Công Bình	CKII	Ngoại khoa
		Nguyễn Văn Sửu	Nguyễn Văn Sửu	CKII	Ngoại khoa
		Mai Đức Dũng	Mai Đức Dũng	CKII	Ngoại khoa
		Nguyễn Thế Anh	Nguyễn Thế Anh	CKII	Ngoại khoa
		Nguyễn Trọng Thảo	Nguyễn Trọng Thảo	CKII	Ngoại khoa
		Nguyễn Thị Sinh		TS	Giải phẫu
	Tổng số	12	7		
4	Sản phụ khoa				
		Nguyễn Thị Hồng		TS	Sản phụ khoa
		Cần Bá Quát		TS	Sản phụ khoa
		Phạm Mỹ Hoài		BSCKII	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Bình		BSCKII	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Nga	Nguyễn Thị Nga	BSCKII	Sản phụ khoa
		Hoàng Quốc Huy	Hoàng Quốc Huy	TS	Sản phụ khoa
		Bùi Hải Nam	Bùi Hải Nam	TS	Sản phụ khoa
		Nông Thị Hồng Lê	Nông Thị Hồng Lê	BSCKII	Sản phụ khoa
		Hoàng Thị Ngọc Trâm	Hoàng Thị Ngọc Trâm	TS	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Anh	Nguyễn Thị Anh	BSCKII	Sản phụ khoa
	Tổng số	10	6		
5	Ung thư				
		Trần Bảo Ngọc		PGS	Ung thư

Handwritten signature

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Trần Thị Kim Phượng	Trần Thị Kim Phượng	TS	Ung thư
		Vì Trần Doanh		TS	Ung thư
		Lê Phong Thu		TS	Giải phẫu bệnh
		Hoàng Minh Cường	Hoàng Minh Cường	TS	Ung thư
	Tổng số	5	2		
6	CĐHA				
		Nguyễn Trường Giang		TS	CĐHA
		Trần Phan Ninh	Trần Phan Ninh	TS	CĐHA
	Tổng	2	1		
7	Tai - Mũi - Họng				
		Nguyễn Công Hoàng		PGS	Tai - Mũi - Họng
		Trần Duy Ninh		PGS	Tai - Mũi - Họng
		Nguyễn Minh Hằng		CKII	Tai - Mũi - Họng
		Nguyễn Thị Ngọc Anh		CKII	Tai - Mũi - Họng
		Nguyễn Toàn Thắng	Nguyễn Toàn Thắng	CKII	Tai - Mũi - Họng
		Nguyễn Trọng Tài	Nguyễn Trọng Tài	PGS	Tai - Mũi - Họng
	Tổng số	6	2		
8	Hóa sinh Y học				
		Bùi Thị Thu Hương		PGS	Hóa sinh
		Nguyễn Thị Hoa	Nguyễn Thị Hoa	PGS	Hóa sinh
		Lê Thị Hương Lan		PGS	Hóa sinh
		Nguyễn Đức Trung		TS	Vì sinh
		Phạm Thị Thùy		TS	Hóa sinh
		Vũ Thị Thu Hằng		TS	Sinh lý bệnh
		Nguyễn Thị Thu Thái		TS	Vì sinh
		Vũ Nhị Hà		TS	Vì sinh
		Nguyễn Thế Tùng		TS	Sinh lý
		Lương Thị Hồng Nhung		BSCKII	Vì sinh
		Lê Thị Minh Hiền		BSCKII	Hóa sinh
	Tổng	11	1		
VI	Đại học chính quy				
1	Y khoa				
		Nguyễn Tiến Dũng		PGS	Nội tim mạch
		Trương Viết Trường		ThS	Nội khoa
		Dương Hồng Thái		PGS	Nội khoa
		Phạm Kim Liên		PGS	Nội hô hấp
		Dương Danh Liêm		ĐH	Y đa khoa
		Phạm Thị Ngọc Anh		TS	Nội khoa
		Đổng Đức Hoàng		TS	Nội khoa
		Đặng Đức Minh		TS	Y đa khoa
		Trần Văn Học		ThS	Nội khoa
		Trần Tuấn Tú		TS	Nội khoa
		Nguyễn Văn Sừ		BSCKII	Ngoại khoa
		Nguyễn Vũ Hoàng		TS	PT TK& sọ não
		Vũ Thị Hồng Anh		TS	Ngoại nhi
		Trần Chiến		TS	Ngoại khoa
		Nguyễn Công Bình		BSCKII	Ngoại khoa
		Nguyễn Thế Anh		ThS	CTCH
		Vũ Hồng Ái		ThS	Y đa khoa
		Phạm Cảnh Đức		ThS	Y đa khoa

Handwritten signature

Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
	Vũ Việt Đức		ThS	Y đa khoa
	Đinh Thị Thúy Ngân		ThS	Ngoại khoa
	Nguyễn Thị Bình		BSCCKII	Sản phụ khoa
	Cần Bá Quát		TS	Sản phụ khoa
	Bùi Hải Nam		TS	Sản phụ khoa
	Nông Thị Hồng Lê		CKII	Sản phụ khoa
	Nguyễn Thị Anh		CKII	Sản phụ khoa
	Nguyễn Thị Hồng		TS	Sản phụ khoa
	Nguyễn Thị Nga		CKII	Sản phụ khoa
	Hoàng Quốc Huy		TS	Sản phụ khoa
	Nguyễn Thị Giang		ThS	Sản phụ khoa
	Trương Văn Vũ		ThS	Sản phụ khoa
	Lê Đức Thọ		ThS	Sản phụ khoa
	Nguyễn Thị Mơ		BSNT	Y đa khoa
	Nguyễn Văn Sơn		GS	Nhi khoa
	Nguyễn Thị Xuân Hương		TS	Nhi khoa
	Lê Thị Kim Dung		TS	Nhi khoa
	Hoàng Thị Huệ		TS	Nhi khoa
	Đỗ Thái Sơn		BSCCKII	Nhi khoa
	Trần Tuấn Anh		ThS	Nhi khoa
	Bé Hà Thành		ThS	Nhi khoa
	Nguyễn Thị Thu Huyền		ThS	Nhi khoa
	Nguyễn Quý Thái		PGS	YTCC
	Hoàng Hà		PGS	Lao
	Phạm Công Chính		PGS	Da liễu
	Vũ Quang Dũng		TS	VSXHH&TCYT
	Vũ Thị Kim Liên		TS	Nhãn khoa
	Ninh Quang Hưng		ThS	Y đa khoa
	Đàm Thị Bảo Hoa		TS	VSXHH&TCYT
	Trịnh Quỳnh Giang		BSCCKII	Tâm thần
	Lê Thị Quyên		ThS	Nội thần kinh
	Nguyễn Thị Minh Nguyệt		ThS	Thần kinh
	Nguyễn Văn Kiên		ThS	Chẩn đoán hình ảnh
	Hoàng Văn Thắng		BSCCKII	Y học cổ truyền
	Lê Thị Lưu		ThS	Truyền nhiễm
	Lương Thị Quỳnh Nga		BSCCKII	Truyền nhiễm
	Nguyễn Phương Sinh		TS	Phục hồi chức năng
	Trịnh Minh Phong		ThS	Phục hồi chức năng
	Nguyễn Thị Lệ		ThS	Nội khoa
	Trần Bảo Ngọc		PGS	Ung thư
	Lương Thị Hương Loan		TS	Nội khoa
	Phạm Thị Lan		TS	Y đa khoa
	Nguyễn Thị Bạch Dương		ThS	GMHS
	Nguyễn Thị Hồng		ThS	RHM
	Nguyễn Thanh Bình		ThS	RHM
	Nguyễn Thị Sinh		TS	Hình thái học
	Nguyễn Thị Hoa		PGS	Hóa sinh
	Lê Thị Minh Hiền		BSCCKII	Sinh hóa
	Lê Phong Thu		TS	Giải phẫu bệnh
	Trần Thị Kim Phượng		TS	Ung thư
	Hoàng Minh Cường		TS	Ung thư

Handwritten signature

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Nguyễn Thị Hải Yến		ThS	Sinh lý bệnh
		Nguyễn Kiều Giang		TS	Huyết học truyền máu
		Bùi Thanh Thủy		TS	Mô phôi
		Phạm Minh Huệ		ThS	Mô phôi
		Nông Phúc Thắng		ThS	Ký sinh trùng
		Hạc Văn Vinh		PGS	VSXHH&TCYT
		Vũ Thị Thúy		ThS	Vật lý
		Nguyễn Thị Tân Tiến		ThS	Khoa học máy tính
		Đỗ Thị Hồng Nga		TS	Giải tích
		Trương Thị Hồng Thúy		TS	Khoa học máy tính
		Hoàng Duy Tường		ThS	Giáo dục thể chất
		Trịnh Quý Khánh		ThS	Giáo dục thể chất
		Nguyễn Văn Quế		ThS	Hóa hữu cơ
		Nguyễn Thị Mỹ Ninh		ThS	Hóa phân tích
		Nguyễn Thu Hiền		TS	Sinh học
		Bùi Thị Hà		TS	Sinh học
		Đào Thị Hồng Phương		ThS	Tài chính y tế
		Trần Thị Quỳnh Anh		ThS	Ngôn ngữ Anh
		Nguyễn Thị Hồng Nhung		TS	Ngôn ngữ Anh
		Trần Thị Thanh Thủy		TS	HCM học
		Trần Công Dương		ThS	Chính trị học
		Đinh Phương Liên		ThS	Dược
		Trần Thị Bích Hợp		ThS	Dược
		Đinh Thị Thúy Ngân		ThS	Ngoại khoa
		Nguyễn Thị Quyên		Ths	Dịch tễ
		Doãn Thùy Dung		Ths	BSĐK
		Tạ Thị Quỳnh Giao		Ths	Y đa khoa
		Nguyễn Đăng Thắng		ThS	RHM
		Nguyễn Đức Thắng		ThS	Y đa khoa
		Nguyễn Công Minh		ĐH	Y học dự phòng
	Tổng số	107			
2	Dược học				
		Đào Thanh Hoa		ThS	Y học cổ truyền
		Trịnh Xuân Đàn		PGS	Giải phẫu
		Nguyễn Văn Thu		ThS	Vi sinh
		Nguyễn Thế Tùng		TS	Sinh lý học
		Phạm Ngọc Linh		ThS	Nội khoa
		Lê Đức Tùng		ThS	Dịch tễ
		Cao Bá Khương		ThS	Dịch tễ học
		Đỗ An Dũng		ĐH	Y đa khoa
		Mai Đức Dũng		BSCCKII	Ngoại khoa
		Lê Thị Thanh Hoa		TS	Y học dự phòng
		Nguyễn Việt Quang		ThS	SKMT-SKNN
		Hòa Thị Hồng Hạnh		ThS	SKMT-SKNN
		Thân Đức Mạnh		ThS	SKMT-SKNN
		Đàm Thị Tuyết		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Thị Phương Lan		TS	Kinh tế Y tế
		Hoàng Minh Nam		ThS	Y xã hội học
		Trần Văn Tuấn		PGS	Thần kinh
		Bùi Thị Quỳnh Nhung		TS	Dược học
		Đỗ Lê Thùy		ThS	Dược lý - DLS

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Hoàng Thái Hoa Cường		TS	Dược lý
		Nguyễn Thị Phương Quỳnh		ThS	Dược lý
		Lương Hoàng Trường		ThS	Dược học
		Ngô Thị Mỹ Bình		ThS	Dược lý
		Đinh Thị Thu Ngân		TS	Dược lý - DLS
		Dương Ngọc Nga		ThS	Tổ chức QL dược
		Trần Ngọc Anh		ThS	Dược lý
		Lại Thị Ngọc Anh		ThS	Dược học
		Phạm Thị Tuyết Nhung		ThS	Dược liệu - DCT
		Nông Thị Anh Thư		TS	Dược liệu - DCT
		Nguyễn Quốc Thịnh		ThS	Dược liệu - DCT
		Ngô Thị Huyền Trang		ThS	Dược liệu - DCT
		Nguyễn Thị Thu Huyền		ThS	Dược học cổ truyền
		Phạm Thùy Linh		ThS	Dược học cổ truyền
		Nguyễn Thị Thu Thủy		ThS	Dược
		Đông Thị Hoàng Yến		TS	CN bào chế dược
		Nguyễn Duy Thư		TS	CN bào chế dược
		Đông Quang Huy		ThS	Dược học
		Phạm Thị Thanh Tâm		ThS	CN bào chế dược
		Nguyễn Mạnh Linh		TS	Dược học
		Nguyễn Thị Ngọc		TS	Dược học
		Nguyễn Thị Hồng Thúy		ThS	Dược
		Nguyễn Thị Lan Hương		ThS	Dược
		Hoàng Thị Cúc		BSCCKII	Dược lý
		Đoàn Thanh Hiếu		TS	CN dược phẩm
		Nguyễn Thu Quỳnh		TS	CN dược phẩm
		Nguyễn Quang Huy		TS	Hóa học
		Bùi Thị Thanh Châm		ThS	Dược học
		Nguyễn Khắc Tùng		ThS	Kiểm nghiệm thuốc
		Bùi Thị Luyến		ThS	Dược
		Nguyễn Thị Hồng Hạnh		ThS	CNDP và BC
		Đặng Văn Thành		PGS	KH & KT Vật liệu
		Vũ Thị Như Trang		TS	Sinh học thực nghiệm
		Chu Tuấn Anh		TS	CNDLBC&CNDVLS
		Nguyễn Quỳnh Trang		TS	Ngôn ngữ Anh
		Hứa Thanh Bình		TS	KT chính trị
	Tổng số	56			
3	Y học dự phòng				
		Bùi Văn Hoàng		ThS	Nội khoa
		Nguyễn Thị Thu Huyền		TS	Nội khoa
		Nguyễn Văn Bắc		ThS	Nhi khoa
		Phạm Thu Hiền		BSCCKII	Da liễu
		Nguyễn Thị Ngọc Anh		CKII	TMH
		Nguyễn Thị Thanh Dung		ThS	Nhãn khoa
		Nguyễn Đức Vinh		ThS	Nội khoa
		Món Thị Uyên Hồng		ThS	Thần kinh
		Phạm Việt Hà		ThS	CĐHA
		Hoàng Văn Lâm		ThS	Nội khoa
		Đàm Thu Trang		ThS	RHM
		Vũ Ngọc Tú		ThS	RHM

Handwritten signature

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Hoàng Thị Lệ Chi		ThS	Hình thái học
		Nguyễn Thu Thủy		ThS	Giải phẫu bệnh
		Phạm Thị Ngọc Mai		ThS	Giải phẫu bệnh
		Hà Xuân Sơn		TS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Thị Quỳnh Hoa		PGS	VSXHH&TCYT
		Đàm Khải Hoàn		PGS	Y tế công cộng
		Nguyễn Thị Tố Uyên		TS	Sức khỏe nghề nghiệp
		Đinh Văn Thắng		ThS	Y học dự phòng
		Vũ Thị Thanh Hoa		TS	Y học dự phòng
		Nguyễn Thị Ánh		ThS	Y học dự phòng
		Nguyễn Thu Hoài		ThS	Y học dự phòng
		Bùi Thị Việt Hà		ThS	Y tế công cộng
		Nguyễn Thị Thanh Tâm		TS	Dinh dưỡng
		Trần Thị Hồng Vân		TS	Y học dự phòng
		Nguyễn Xuân Hòa		TS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Thanh Tùng		ThS	KH Giáo dục
		Nguyễn Ngọc Minh		ThS	Hóa phân tích
		Ngô Thị Thúy Ngân		ThS	Sinh học
		Vũ Thị Hào		ThS	Ngôn ngữ Anh
		Đỗ Thị Nhường		TS	Lịch sử đảng
	Tổng số	33			
4	Răng Hàm Mặt				
		Lương Thị Kiều Diễm		CKII	Nội khoa
		Nguyễn Thị Kim Tiến		ThS	Sân phụ khoa
		Dương Quốc Trường		ThS	Nhi khoa
		Nguyễn Thị Thu Hoài		TS	Da liễu
		Nguyễn Toàn Thắng		CKII	TMH
		Lương Thị Hải Hà		CKII	Nhãn khoa
		Ninh Quang Hưng		ThS	Y đa khoa
		Nguyễn Thị Bích		BSCKII	Y học cổ truyền
		Bùi Hồng Hạnh		ThS	RHM
		Trần Phương Nga		ThS	RHM
		Lê Thị Hòa		ThS	RHM
		Hoàng Văn Kang		ThS	RHM
		Lê Thị Thu Hằng		PGS	Nha công cộng
		Đỗ Minh Hương		ThS	RHM
		Vũ Thị Hà		ThS	RHM
		Nguyễn Nam Hà		ThS	RHM
		Nguyễn Đăng Thắng		ThS	RHM
		Đỗ Thị Thanh Tâm		ThS	RHM
		Nguyễn Thị Bình		ThS	Hình thái học
		Nguyễn Thị Hiệp Tuyết		TS	Mô phôi
		Nguyễn Như Trang		ThS	CNTT
		Nguyễn Thu Giang		ThS	Di truyền học
		Nguyễn Thị Khánh Ly		ThS	Ngôn ngữ Anh
		Ngô Việt Thành		ThS	RHM
		Hà Hương Quỳnh		ThS	RHM
	Tổng số	33			
5	Điều dưỡng				
		Nguyễn Trọng Hiếu		PGS	Nội khoa
		Triệu Văn Mạnh		TS	Nội khoa

Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
	Lô Quang Nhật		TS	Ngoại khoa
	Nguyễn Trọng Thảo		BSCCKII	Ngoại
	Phạm Mỹ Hoài		BSCCKII	Sản phụ khoa
	Hoàng Thị Ngọc Trâm		TS	Sản phụ khoa
	Nguyễn Thị Phương		ThS	Nhi khoa
	Lê Thị Hải Yến		ThS	Y học cổ truyền
	Dương Văn Thanh		BSCCKII	Truyền nhiễm
	Vũ Thị Tâm		ThS	Phục hồi chức năng
	Nguyễn Thị Thanh Thu		ThS	Y đa khoa
	Nguyễn Thị Ngọc Hà		TS	Miễn dịch
	Vũ Nhị Hà		TS	Y đa khoa
	Nguyễn Thị Hải		TS	Sinh học TN
	Nguyễn Quang Mạnh		TS	Y tế công cộng
	Trần Thế Hoàng		TS	Y tế công cộng
	Mai Anh Tuấn		TS	Y học dự phòng
	Trương Thị Thùy Dương		TS	Dinh dưỡng
	Trần Thị Huyền Trang		ThS	Dinh dưỡng
	Nguyễn Thị Phương Thảo		TS	Dược lý & Độc chất
	Nguyễn Văn Lâm		ThS	Tổ chức QL dược
	Nông Phương Mai		TS	VSXHH&TCYT
	Hoàng Thị Mai Nga		ThS	Điều dưỡng
	Lương Thị Hoa		ThS	Điều dưỡng
	Nguyễn Ngọc Hà		ThS	QL điều dưỡng
	Bùi Thị Hoi		BSCCKII	Nội khoa
	Đỗ Thị Lệ Hằng		ThS	Điều dưỡng
	Phạm Tuấn Vũ		TS	Điều dưỡng
	Hoàng Trung Kiên		ThS	Điều dưỡng
	Đinh Ngọc Thành		ThS	Điều dưỡng
	Nguyễn Thị Thanh Hương		TS	Điều dưỡng
	Đoàn Thị Huệ		TS	Điều dưỡng
	Lê Thị Bích Ngọc		ThS	Điều dưỡng
	Nguyễn Thị Tú Ngọc		ThS	Điều dưỡng
	Nguyễn Thị Sơn		ThS	Điều dưỡng
	Ngô Thị Vân Huyền		ThS	Điều dưỡng
	Trần Lệ Thu		ThS	Điều dưỡng
	Nguyễn Thu Trang		ThS	Điều dưỡng
	Phùng Văn Lợi		ThS	Điều dưỡng
	Nguyễn Ngọc Huyền		ThS	Điều dưỡng
	Nguyễn Văn Giang		TS	Điều dưỡng
	Đào Trọng Quân		ThS	Điều dưỡng
	Trần Anh Vũ		ThS	Điều dưỡng
	La Văn Luân		ThS	Điều dưỡng
	Lê Thị Vân		ThS	Điều dưỡng
	Đào Tiến Thịnh		ThS	Điều dưỡng
	Nguyễn Thị Hoài		ThS	Điều dưỡng
	Hoàng Minh Hương		ThS	ĐD SK tâm thần
	Ngô Xuân Long		TS	Điều dưỡng
	Triệu Văn Nhật		ThS	Điều dưỡng
	Đỗ Thị Phương Quỳnh		TS	Giải tích
	Lã Duy Anh		TS	Sinh học phân tử

Handwritten signature and initials

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Nguyễn Thị Thanh Hồng		TS	Ngôn ngữ Anh
		Thân Thị Thu Ngân		ThS	Lịch sử đảng
	Tổng số	57			
6	Kỹ thuật xét nghiệm y học				
		Nông Thái Hưng		ThS	Giáo dục thể chất
		Đinh Thị Giang		TS	Triết học
		Nguyễn Thị Ánh Tuyết		TS	Hóa phân tích
		Lê Thị Giang		ThS	Hóa hữu cơ
		Nguyễn Quang Đông		TS	Quang học
		Lê Thị Huyền My		ThS	Toán
		Phó Thị Thúy Hằng		TS	Di truyền học
		Hà Thị Hằng		ThS	Khoa học máy tính
		Triệu Thành Nam		ThS	Ngôn ngữ Anh
		Nguyễn Mạnh Tuấn		ThS	Dịch tễ học
		Lê Hoài Thu		ThS	Dịch tễ học
		Đoàn Thị Nguyệt Linh		ThS	Giải phẫu học
		Vũ Thị Thu Hằng		TS	Hóa sinh
		Nguyễn Đức Trung		TS	Ví sinh
		Nguyễn Thị Thu Thái		TS	Ví sinh
		Lương Thị Hồng Nhung		BSCKII	Ví sinh
		Bùi Thị Thu Hương		PGS	Hóa sinh
		Phạm Thị Thùy		TS	Y đa khoa
		Vi Thị Phương Lan		ThS	Sinh lý học
		Nguyễn Thị Quỳnh Trang		ThS	Ký sinh trùng
		Hoàng Thị Luân		ThS	Giải phẫu bệnh
		Lưu Thị Ánh Tuyết		ThS	Điều dưỡng
		Lê Thị Thu Hiền		TS	Nội khoa
		Nguyễn Văn Dũng		ThS	Dược
	Tổng số	26			
VII	Đại học liên thông				
1	Bác sĩ đa khoa				
		Nguyễn Tiến Dũng		PGS	Nội tim mạch
		Trương Viết Trường		ThS	Nội khoa
		Dương Hồng Thái		PGS	Nội khoa
		Phạm Kim Liên		PGS	Nội hô hấp
		Dương Danh Liêm		ĐH	Y đa khoa
		Phạm Thị Ngọc Anh		TS	Nội khoa
		Đông Đức Hoàng		TS	Nội khoa
		Đặng Đức Minh		TS	Y đa khoa
		Trần Văn Học		ThS	Nội khoa
		Trần Tuấn Tú		TS	Nội khoa
		Nguyễn Văn Sửu		BSCKII	Ngoại khoa
		Nguyễn Vũ Hoàng		TS	PT TK& sọ não
		Vũ Thị Hồng Anh		TS	Ngoại nhi
		Trần Chiến		TS	Ngoại khoa
		Nguyễn Công Bình		BSCKII	Ngoại khoa
		Nguyễn Thế Anh		ThS	CTCH
		Vũ Hồng Ái		BSNT	Y đa khoa
		Phạm Cảnh Đức		BSNT	Y đa khoa

Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
	Vũ Việt Đức		ThS	Y đa khoa
	Đinh Thị Thúy Ngân		ThS	Y đa khoa
	Nguyễn Thị Bình		BSCCKII	Sản phụ khoa
	Cần Bá Quát		TS	Sản phụ khoa
	Bùi Hải Nam		TS	Sản phụ khoa
	Nông Thị Hồng Lê		CKII	Sản phụ khoa
	Nguyễn Thị Anh		CKII	Sản phụ khoa
	Nguyễn Thị Hồng		TS	Sản phụ khoa
	Nguyễn Thị Nga		CKII	Sản phụ khoa
	Hoàng Quốc Huy		TS	Sản phụ khoa
	Nguyễn Thị Giang		ThS	Sản phụ khoa
	Trương Văn Vũ		ThS	Sản phụ khoa
	Lê Đức Thọ		ThS	Sản phụ khoa
	Nguyễn Thị Mơ		BSNT	Y đa khoa
	Nguyễn Văn Sơn		GS	Nhi khoa
	Nguyễn Thị Xuân Hương		TS	Nhi khoa
	Lê Thị Kim Dung		TS	Nhi khoa
	Hoàng Thị Huệ		TS	Nhi khoa
	Đỗ Thái Sơn		BSCCKII	Nhi khoa
	Trần Tuấn Anh		ThS	Nhi khoa
	Bé Hà Thành		ThS	Nhi khoa
	Nguyễn Thị Thu Huyền		ThS	Nhi khoa
	Nguyễn Quý Thái		PGS	YTCC
	Hoàng Hà		PGS	Lao
	Phạm Công Chính		PGS	Da liễu
	Vũ Quang Dũng		TS	VSXHH&TCYT
	Vũ Thị Kim Liên		TS	Nhãn khoa
	Ninh Quang Hưng		ThS	Y đa khoa
	Đàm Thị Bảo Hoa		TS	VSXHH&TCYT
	Trịnh Quỳnh Giang		BSCCKII	Tâm thần
	Lê Thị Quyên		ThS	Nội thần kinh
	Nguyễn Thị Minh Nguyệt		ThS	Thần kinh
	Nguyễn Văn Kiên		ThS	Chẩn đoán hình ảnh
	Hoàng Văn Thắng		BSCCKII	Y học cổ truyền
	Lê Thị Lựu		ThS	Truyền nhiễm
	Lương Thị Quỳnh Nga		BSCCKII	Truyền nhiễm
	Nguyễn Thị Tuyết		ThS	Y đa khoa
	Nguyễn Phương Sinh		TS	Phục hồi chức năng
	Trịnh Minh Phong		ThS	Phục hồi chức năng
	Đỗ Thị Phương Thảo		ThS	Y đa khoa
	Nguyễn Thị Lệ		ThS	Nội khoa
	Trần Bảo Ngọc		PGS	Ung thư
	Lương Thị Hương Loan		TS	Nội khoa
	Phạm Thị Lan		TS	Y đa khoa
	Nguyễn Thị Bạch Dương		ThS	GMHS
	Nguyễn Thị Hồng		ThS	RHM
	Nguyễn Thanh Bình		ThS	RHM
	Nguyễn Thị Sinh		TS	Hình thái học
	Nguyễn Thị Hoa		PGS	Hóa sinh
	Lê Thị Minh Hiền		BSCCKII	Sinh hóa
	Lê Phong Thu		TS	Giải phẫu bệnh

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Trần Thị Kim Phụng		TS	Ung thư
		Hoàng Minh Cường		TS	Ung thư
		Nguyễn Thị Hải Yến		ThS	Sinh lý bệnh
		Nguyễn Kiều Giang		TS	Huyết học truyền máu
		Bùi Thanh Thủy		TS	Mô phổi
		Phạm Minh Huệ		ThS	Mô phổi
		Nông Phúc Thắng		ThS	Ký sinh trùng
		Hạc Văn Vinh		PGS	VSXHH&TCYT
		Vũ Thị Thúy		ThS	Vật lý
		Nguyễn Thị Tân Tiến		ThS	Khoa học máy tính
		Đỗ Thị Hồng Nga		TS	Giải tích
		Trương Thị Hồng Thúy		TS	Khoa học máy tính
		Hoàng Duy Tường		ThS	Giáo dục thể chất
		Trịnh Quý Khánh		ThS	Giáo dục thể chất
		Nguyễn Văn Quế		ThS	Hóa hữu cơ
		Nguyễn Thị Mỹ Ninh		ThS	Hóa phân tích
		Nguyễn Thu Hiền		TS	Sinh học
		Bùi Thị Hà		TS	Sinh học
		Đào Thị Hồng Phương		ThS	Tài chính y tế
		Trần Thị Quỳnh Anh		ThS	Ngôn ngữ Anh
		Nguyễn Thị Hồng Nhung		TS	Ngôn ngữ Anh
		Trần Thị Thanh Thủy		TS	HCM học
	Tổng số	98			
2	Dược học				
		Đào Thanh Hoa		ThS	Y học cổ truyền
		Trịnh Xuân Đàn		PGS	Giải phẫu
		Nguyễn Văn Thu		ThS	Vi sinh
		Nguyễn Thế Tùng		TS	Sinh lý học
		Phạm Ngọc Linh		Ths	Nội khoa
		Lê Đức Tùng		ThS	Dịch tễ học
		Cao Bá Khương		ThS	Dịch tễ học
		Đỗ An Dũng		ĐH	Y đa khoa
		Mai Đức Dũng		BSCCKII	Ngoại khoa
		Lê Thị Thanh Hoa		TS	Y học dự phòng
		Nguyễn Việt Quang		ThS	SKMT-SKNN
		Hòa Thị Hồng Hạnh		ThS	SKMT-SKNN
		Thân Đức Mạnh		ThS	SKMT-SKNN
		Đàm Thị Tuyết		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Thị Phương Lan		TS	Kinh tế Y tế
		Hoàng Minh Nam		ThS	Y xã hội học
		Trần Văn Tuấn		PGS	Thần kinh
		Bùi Thị Quỳnh Nhung		TS	Dược học
		Đỗ Lê Thùy		ThS	Dược lý - DLS
		Hoàng Thái Hoa Cường		TS	Dược lý
		Nguyễn Thị Phương Quỳnh		ThS	Dược lý
		Lương Hoàng Trường		ThS	Dược học
		Ngô Thị Mỹ Bình		ThS	Dược lý
		Đinh Thị Thu Ngân		TS	Dược lý - DLS
		Dương Ngọc Nga		ThS	Tổ chức QL dược
		Trần Ngọc Anh		ThS	Dược lý

Handwritten signature

Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
	Lại Thị Ngọc Anh		ThS	Dược học
	Phạm Thị Tuyết Nhung		ThS	Dược liệu - DCT
	Nông Thị Anh Thư		TS	Dược liệu - DCT
	Nguyễn Quốc Thịnh		ThS	Dược liệu - DCT
	Ngô Thị Huyền Trang		ThS	Dược liệu - DCT
	Nguyễn Thị Thu Huyền		ThS	Dược học cổ truyền
	Phạm Thùy Linh		ThS	Dược học cổ truyền
	Nguyễn Thị Thu Thủy		ThS	Dược
	Đồng Thị Hoàng Yến		TS	CN bào chế dược
	Nguyễn Duy Thư		TS	CN bào chế dược
	Đồng Quang Huy		ThS	Dược học
	Phạm Thị Thanh Tâm		ThS	CN bào chế dược
	Nguyễn Mạnh Linh		TS	Dược học
	Nguyễn Thị Ngọc		TS	Dược học
	Nguyễn Thị Hồng Thúy		ThS	Dược
	Nguyễn Thị Lan Hương		ThS	Dược
	Hoàng Thị Cúc		BSCCKII	Dược lý
	Đoàn Thanh Hiếu		TS	CN dược phẩm
	Nguyễn Thu Quỳnh		TS	CN dược phẩm
	Nguyễn Quang Huy		TS	Hóa học
	Bùi Thị Thanh Châm		ThS	Dược học
	Nguyễn Khắc Tùng		ThS	Kiểm nghiệm thuốc
	Bùi Thị Luyện		ThS	Dược
	Nguyễn Thị Hồng Hạnh		ThS	CNDP và BC
	Đặng Văn Thành		PGS	KH & KT Vật liệu
	Vũ Thị Như Trang		TS	Sinh học thực nghiệm
	Chu Tuấn Anh		TS	CNDLBC&CNDVLS
	Nguyễn Quỳnh Trang		TS	Ngôn ngữ Anh
	Hứa Thanh Bình		TS	KT chính trị
Tổng số	56			
3 Điều dưỡng (VLVH)				
	Nguyễn Trọng Hiếu		PGS	Nội khoa
	Triệu Văn Mạnh		TS	Nội khoa
	Hoàng Thị Ngọc Trâm		TS	Sản phụ khoa
	Nguyễn Thị Phụng		ThS	Nhi khoa
	Vũ Thị Tâm		ThS	Phục hồi chức năng
	Nguyễn Thị Hải		TS	Sinh học TN
	Trần Thị Huyền Trang		ThS	Dinh dưỡng
	Nguyễn Văn Lâm		ThS	Tổ chức QL dược
	Nông Phương Mai		TS	VSXHH&TCYT
	Hoàng Thị Mai Nga		ThS	Điều dưỡng
	Lương Thị Hoa		ThS	Điều dưỡng
	Nguyễn Ngọc Hà		ThS	QL điều dưỡng
	Bùi Thị Hoi		BSCCKII	Nội khoa
	Đỗ Thị Lệ Hằng		ThS	Điều dưỡng
	Hoàng Trung Kiên		ThS	Điều dưỡng
	Đinh Ngọc Thành		ThS	Điều dưỡng
	Nguyễn Thị Thanh Hương		TS	Điều dưỡng
	Đoàn Thị Huệ		TS	Điều dưỡng
	Lê Thị Bích Ngọc		ThS	Điều dưỡng
	Nguyễn Thị Tú Ngọc		ThS	Điều dưỡng

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Nguyễn Thị Sơn		ThS	Điều dưỡng
		Ngô Thị Vân Huyền		ThS	Điều dưỡng
		Trần Lệ Thu		ThS	Điều dưỡng
		Nguyễn Thu Trang		ThS	Điều dưỡng
		Phùng Văn Lợi		ThS	Điều dưỡng
		Nguyễn Ngọc Huyền		ThS	Điều dưỡng
		Nguyễn Văn Giang		TS	Điều dưỡng
		Đào Trọng Quân		ThS	Điều dưỡng
		Trần Anh Vũ		ThS	Điều dưỡng
		La Văn Luân		ThS	Điều dưỡng
		Lê Thị Vân		ThS	Điều dưỡng
		Đào Tiến Thịnh		ThS	Điều dưỡng
		Nguyễn Thị Hoài		ThS	Điều dưỡng
		Hoàng Minh Hương		ThS	ĐD SK tâm thần
		Thân Thị Thu Ngân		ThS	Lịch sử đảng
	Tổng số	36			

Người lập bảng:
Họ tên: Trần Anh Vũ
Chữ ký: 
Điện thoại: 0979146172
Email: tranvudhyk@gmail.com



Thái Nguyên, ngày 15 tháng 8 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. Nguyễn Tiến Dũng

- (1) Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu theo số lượng đã báo cáo tại Biểu mẫu "Báo cáo số lượng giảng viên hiện tại"

- (2) Danh sách giảng viên cơ hữu đứng tên mở ngành theo quy định về điều kiện mở ngành hiện hành, cụ thể:

1. Đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ theo quy định tại Thông tư số 09/2017/TT-BGDĐT ngày 04/4/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
2. Đào tạo trình độ đại học theo quy định tại Thông tư số 22/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
3. Đào tạo trình độ cao đẳng theo quy định tại Nghị định 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ;
4. Đào tạo Chuyên khoa cấp I sau đại học theo quy định tại Quyết định 1636/2001/QĐ-BYT ngày 25/5/2001 của Bộ Y tế;
5. Đào tạo Chuyên khoa cấp II sau đại học theo quy định tại Quyết định 1637/2001/QĐ-BYT ngày 25/5/2001 của Bộ Y tế;
6. Đào tạo Bác sĩ nội trú theo quy định tại Quyết định 19/2006/QĐ-BYT ngày 04/7/2006 của Bộ Y tế.

DANH SÁCH GIẢNG VIÊN THỈNH GIẢNG

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
I	Tiến sỹ					
1	Y tế công cộng	Nguyễn Văn Sơn	Nguyễn Văn Sơn	PGS	Sức khỏe nghề nghiệp	Viện sức khỏe nghề nghiệp và Môi trường
	Tổng số	1	1			
2	Nội khoa					
		Nguyễn Hồng Thanh	Nguyễn Hồng Thanh	BSCCKII	CĐHA	Bệnh viện TƯ TN
	Tổng số	1	1			
3	Nhi khoa					
		Phạm Trung Kiên	Phạm Trung Kiên	PGS	Nhi	Đại học Quốc gia HN
		Nguyễn Minh Hiệp	Nguyễn Minh Hiệp	TS	Nhi	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
	Tổng số	2	2			
II	Thạc sỹ					
1	Y học dự phòng					
		Hà Lan Phương	Hà Lan Phương	PGS	Sức khỏe nghề nghiệp	Viện sức khỏe nghề nghiệp và Môi trường
	Tổng số	1	1			
2	Nội khoa					
		Nguyễn Quang Toàn	Nguyễn Quang Toàn	TS	Nội Tim mạch	Khoa Nội Tim Mạch - BVTWTN
	Tổng số	1	1			
3	Nhi khoa					
		Phạm Trung Kiên	Phạm Trung Kiên	PGS	Nhi khoa	ĐHQG Hà Nội
		Khổng Thị Ngọc Mai	Khổng Thị Ngọc Mai	TS	Nhi khoa	Nghỉ hưu
		Phạm Thị Quỳnh Hoa	Phạm Thị Quỳnh Hoa	BSCCKII	Sản phụ khoa	Nghỉ hưu
	Tổng số	3	3			
4	Ngoại khoa					
		Lưu Quang Thùy	Lưu Quang Thùy	TS	GMHS	ĐH Y Hà Nội
		Bùi Văn Hải	Bùi Văn Hải	BSCCKII	GMHS	BV Phú Thọ
	Tổng	2	2			
1	Chuyên khoa 2					
1	Y tế công cộng					
		Nguyễn Văn Sơn	Nguyễn Văn Sơn	PGS	Sức khỏe nghề nghiệp	Viện sức khỏe nghề nghiệp và Môi trường
		Nguyễn Minh Tuấn	Nguyễn Minh Tuấn	PGS	Dịch tễ học	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Hà Lan Phương	Hà Lan Phương	TS	Sức khỏe nghề nghiệp	Khoa Khám bệnh chuyên ngành, Viện Sức khỏe nghề nghiệp và môi trường, Bộ Y tế

Handwritten signature

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Nguyễn Trọng Tuấn		TS	YTCC	BM TMH, Khoa Y học lâm sàng hệ Ngoại, Trường ĐHYK Vinh
		Nguyễn Thanh Bình		TS	YTCC	Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Ninh
		Đỗ Mạnh Hùng	Đỗ Mạnh Hùng	TS	Y tế công cộng	Phòng Truyền thông và Chăm sóc khách hàng, BV Nhi Trung ương
		Nguyễn Tuấn Khanh	Nguyễn Tuấn Khanh	TS	VSXHH&TCYT	Viện Đào tạo và nghiên cứu bệnh nhiệt đới
		Lê Văn Tuấn		TS	VSXHH&TCYT	Vụ GDTC, Bộ GD&ĐT
		Ngô Thanh Hà		TS	Truyền nhiễm	Trung tâm phòng chống dịch, Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới TƯ
		Nguyễn Khuyến		TS	Truyền nhiễm	Bệnh viện Đa khoa Văn Đình
		Trần Thị Hải Ninh		TS	Truyền nhiễm và Bệnh nhiệt đới	Khoa Nội tổng hợp, Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới TƯ
		Vũ Minh Điền		TS	Truyền nhiễm và Bệnh nhiệt đới	Khoa Nội tổng hợp, Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới TƯ
		Đặng Thị Thúy		TS	Truyền nhiễm và Bệnh nhiệt đới	Khoa Nhi, Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới TƯ
		Đỗ Thị Thúy Nga		TS	Truyền nhiễm và Các Bệnh nhiệt đới	Bệnh viện Nhi Hà Nội
		Ngô Thị Thu Tiên	Ngô Thị Thu Tiên	CKII	YTCC	Bệnh viện Lao và Bệnh Phổi TN
		Hoàng Thương	Hoàng Thương	CKII	YTCC	Bệnh viện ĐK tỉnh Cao Bằng
		Nguyễn Nguyên Huyền		CKII	Truyền nhiễm	Trung tâm phòng chống dịch, Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới TƯ
		Nguyễn Thế Tiến		CKII	Truyền nhiễm	Khoa Truyền nhiễm, Bệnh viện Đa khoa Văn Đình
		Đới Ngọc Anh		CKII	Truyền nhiễm và Bệnh nhiệt đới	Khoa Viêm gan, Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới TƯ
		Phạm Công Đức		CKII	Truyền nhiễm và Các Bệnh nhiệt đới	Khoa Bệnh Nhiệt đới, Bệnh viện Bãi Cháy
	Tổng	20	7			
2	Nội khoa					
		Nguyễn Huy Ngọc		PGS	Nội tim mạch	Sở Y tế tỉnh Phú Thọ
		Vũ Thị Thanh Hoa	Vũ Thị Thanh Hoa	TS	Nội chung(Nội cơ xương khớp)	Khoa Nội Cơ xương khớp, BVTW Quân đội 108
		Phạm Ngọc Thạch	Phạm Ngọc Thạch	TS	Nội hô hấp	Bệnh viện Nhiệt đới TƯ
		Nguyễn Giang Nam		TS	Nội khoa	Trung tâm Y tế huyện Phú Bình

Handwritten signature

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Hoàng Văn		TS	Nội Tim mạch	Bệnh viện Tim Hà Nội
		Hoàng Việt Anh		TS	Nội tim mạch	Viện Tim mạch kiêm PGĐ TT Đào tạo - Chi đạo Tuyền, Bệnh viện Bách Mai
		Nguyễn Song Hào		TS	HSCC	Sở Y tế tỉnh Lào Cai
		Đinh Thị Hải Hà		TS	Nội Thần kinh	Viện Điều trị cán bộ cao cấp quân đội; Khoa Bệnh cấp tính và cấp cứu, BVTWQĐ 108
		Hoàng Công Tình		TS	HSCC	Khoa Hồi sức tích cực 1, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình
		Nguyễn Quang Toàn		TS	Nội Tim mạch	Khoa Nội Tim Mạch - BVTWTN
		Nguyễn Viết Dũng		TS	Nội khoa	BV PHCN tỉnh Thái Nguyên
		Nguyễn Quang Lĩnh		TS	KH Thần kinh nhận thức và cảm xúc	Khoa Vật lý trị liệu, TT PHCN, BV. Trung ương QĐ 108
		Bùi Minh Thu		TS	Khoa học thần kinh	Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Nội tiết Trung ương
		Nguyễn Quang Hào		TS	Huyết học lâm sàng	Khoa Huyết học lâm sàng, BVTWTN
		Hoàng Văn Cường	Hoàng Văn Cường	CKII	Nội hô hấp	Bệnh viện Lao và Bệnh Phổi TN
		Nguyễn Thị Thu Minh	Nguyễn Thị Thu Minh	CKII	Nội khoa	Khoa Nội nội tiết, BVTWTN
		Chu Thị Hường	Chu Thị Hường	CKII	Nội khoa	Nội tổng hợp, BVTWTN
		Nguyễn Thị Lan Phương	Nguyễn Thị Lan Phương	CKII	Nội khoa	Khoa Nội Tổng hợp, Bệnh viện Gang Thép Thái Nguyên
		Nguyễn Thị Quyết	Nguyễn Thị Quyết	CKII	Nội khoa	Khoa Khám bệnh, Bệnh viện A Thái Nguyên
		Phí Thị Thục Oanh	Phí Thị Thục Oanh	CKII	Nội khoa	Bệnh viện Gang Thép TN
		Ngọc Văn Lơ		CKII	Nội khoa	Khoa Hồi sức tích cực - chống độc, BVĐK tỉnh Bắc Giang
		Đỗ Ngọc Thịnh		CKII	Nội khoa	Khoa Nội tổng hợp, BVĐK Bắc Giang
		Đỗ Bá Hiền		CKII	Nội khoa	Khoa Thận Tiết niệu - Lọc máu, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh
		Chu Thị Thu Lan		CKII	Nội khoa	Khoa Nội Hô hấp, BVTWTN
		Bùi Thị Huyền		CKII	Nội khoa	Khoa Thần kinh, BVTWTN
		Ma Thị Hường		CKII	Nội khoa	Bệnh viện Lao và Bệnh Phổi TN
		Nguyễn Tường Vân		CKII	Nội khoa	Khoa Lão khoa cơ xương khớp, Bệnh viện Bãi Cháy
		Vũ Hồng Phương		CKII	Nội khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Ninh
		Nguyễn Anh Tân		CKII	Nội khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Ninh

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Nguyễn Thị Thành		CKII	Nội khoa	Khoa Nội Tim mạch, Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Giang
		Bùi Thị Tuyền		CKII	Nội khoa	Khoa Nội Hô hấp, Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Giang
		Nông Hoài Thanh		CKII	Nội khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Cao Bằng
		Nguyễn Trường Văn		CKII	Nội khoa	Khoa Nội tiết - Cơ xương khớp, BVĐK tỉnh Bắc Ninh số 2
		Nguyễn Đình Việt		CKII	Nội tim mạch	Khoa Nội tim mạch và CC tim mạch, BVĐK tỉnh Phú Thọ
		Nguyễn Trung Cấp		CKII	HSCC	Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới TƯ
		Bùi Mạnh Cường		CKII	HSCC	Khoa Nội Hô hấp - Tiêu hóa, BVĐK tỉnh Phú Thọ
		Trần Hoàng Dương		CKII	HSCC - Can thiệp tim mạch	BVĐK tỉnh Hòa Bình
		Tạ Huy Kiên		CKII	HSCC - Chống độc	Khoa HSCC, BV Đa khoa tỉnh Hòa Bình
		Hoàng Hồng Quang		CKII	HSCC-CD	Khoa Cấp cứu, BVĐK tỉnh Phú Thọ
		Phạm Thị Kim Dung		CKII	Thần kinh	Nguyên TBM Thần kinh trường ĐHYD
	Tổng	40	8			
3	Nhi khoa					
		Phạm Trung Kiên		PGS	Nhi	Trung tâm đào tạo theo nhu cầu xã hội, Trường ĐHYD-Đại học Quốc Gia Hà Nội
		Vũ Chí Dũng		PGS	Nhi khoa	Trung tâm Nội tiết - Chuyển hóa - Di truyền và liệu pháp phân tử, Bệnh viện Nhi Trung ương
		Nguyễn Phạm Anh Hoa		PGS	Nhi khoa	Khoa Gan mật, Bệnh viện Nhi Trung ương
		Tô Văn Hải		PGS	Y học (Nhi)	Bệnh viện Đa khoa Văn Đình
		Đặng Văn Thúc	Đặng Văn Thúc	TS	Nhi	Phòng Kế hoạch Tổng hợp - BV Nhi Trung ương
		Nguyễn Minh Hiệp		TS	Nhi khoa	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Khổng Thị Ngọc Mai		TS	Nhi khoa	Nguyên phó trưởng bộ môn Nhi - ĐHYD Thái Nguyên
		Ngô Anh Vinh		TS	Nhi khoa	Khoa Sức khỏe Vị thành niên - Bệnh viện Nhi TƯ
		Ngô Thị Xuân		TS	Nhi khoa	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Ninh
		Bùi Phương Thảo		TS	Nhi khoa	Trung tâm Nội tiết - Chuyển hóa - Di truyền và liệu pháp phân tử, Bệnh viện Nhi Trung ương
		Phạm Ngọc Toàn		TS	Nhi khoa	Bệnh viện Nhi Trung ương

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Cần Thị Bích Ngọc		TS	Nhi khoa	Khoa Nội tiết - Chuyển hóa - Di truyền; Bệnh viện Nhi Trung ương
		Đoàn Thị Mai Thanh		TS	Nhi khoa	Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Nhi Trung ương
		Nguyễn Văn Lâm		TS	Nhi khoa	Trung Bệnh nhiệt đới, Bệnh viện Nhi Trung ương
		Nguyễn Thị Ngọc Trân		TS	Nhi khoa	Khoa nhi tổng quát, Trung tâm Quốc tế, Bệnh viện Nhi Trung ương
		Lê Quỳnh Chi		TS	Nhi khoa	Khoa Dị ứng Miễn dịch khớp, Bệnh viện Nhi Trung ương
		Lê Ngọc Duy		TS	Nhi khoa	Khoa Cấp cứu và Chống độc, Bệnh viện Nhi Trung ương
		Lê Minh Trác		TS	Nhi khoa	Trung tâm chăm sóc và điều trị sơ sinh, Bệnh viện Phụ sản Trung ương
		Lương Thu Hương		TS	Y học (Nhi)	Khoa Nhi Tim mạch và khớp, Bệnh viện Xanh Pôn
		Đỗ Thị Thu Giang		TS	Y học (Nhi)	Khoa Nhi, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang
		Đặng Ánh Dương		TS	Nhi khoa	Khoa Điều trị tích cực Ngoại, BV Nhi Trung ương
		Phí Thị Quỳnh Anh	Phí Thị Quỳnh Anh	TS	Y học (Nhi khoa)	Khoa TMH, BV Nhi Trung ương
		Đặng Thành Chung	Đặng Thành Chung	CKII	Nhi - Hô hấp	Khoa Nhi, BV Đa khoa tỉnh Hòa Bình
		Trần Thị Thu Hà	Trần Thị Thu Hà	CKII	Nhi - Sơ sinh	Khoa Nhi, Bệnh viện C Thái Nguyên
		Vũ Hùng Vương		CKII	Nhi - Truyền nhiễm	Sở Y tế tỉnh Hà Giang
		Trần Xuân Tuấn	Trần Xuân Tuấn	CKII	Nhi khoa	Khoa Nhi, Bệnh viện A Thái Nguyên
		Phạm Thị Hương	Phạm Thị Hương	CKII	Nhi khoa	Bệnh viện Gang thép Thái Nguyên
		Bùi Thị Thu Hương	Bùi Thị Thu Hương	CKII	Nhi khoa	Khoa CC-HSTC&CD, Bệnh viện Sản Nhi Bắc Giang
		Nguyễn Văn Sang	Nguyễn Văn Sang	CKII	Nhi khoa	Khoa Nội Nhi tổng hợp, Bệnh viện Sản Nhi Bắc Giang
		Thân Thị Uyên	Thân Thị Uyên	CKII	Nhi khoa	Khoa Nội nhi hô hấp, Bệnh viện Sản Nhi Bắc Giang
		Trần Thị Thủy		CKII	Nhi khoa	Khoa Nội Nhi tổng hợp- Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Nguyễn Như Trường		CKII	Nhi khoa	Khoa Nội Nhi tổng hợp, Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Bắc Ninh

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Phan Thị Yến		CKII	Nhi khoa	Khoa Khám bệnh - Cấp cứu ban đầu, Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Đào Thị Thúy Hằng		CKII	Nhi khoa	Khoa Nội nhi, Bệnh viện Sản Nhi Phú Thọ
		Nguyễn Ngọc Thụ		CKII	Nhi khoa	Phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện Sản Nhi Phú Thọ
		Nguyễn Thị Hiền		CKII	Nhi khoa	Khoa Cấp cứu, Bệnh viện Sản Nhi Phú Thọ
		Nguyễn Đức Thông		CKII	Nhi khoa	Khoa Nhi - HSCC, TTYT huyện Hiệp Hòa, Bắc Giang
		Nguyễn Chí Kiên		CKII	Nhi khoa	Khoa Hồi sức tích cực Nhi, Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Vũ Mạnh Tuấn		CKII	Nhi khoa	Khoa Nhi, Bệnh viện C Thái Nguyên
		Vũ Thị Thanh Hiếu		CKII	Nhi khoa	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Nguyễn Thị Huyền		CKII	Nhi khoa	Khoa Nhi, Bệnh viện Bãi Cháy
		Hoàng Thị Phương Dung		CKII	Nhi Khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Cao Bằng
	Tổng	42	9			
4	Ngoại khoa					
		Nguyễn Văn Sơn		PGS	Phẫu thuật ĐC	BV ĐK tỉnh Phú Thọ
		Nguyễn Việt Nam	Nguyễn Việt Nam	TS	CTCH	Khoa Chấn thương chi trên và Vi phẫu thuật, Viện CTCH, Bệnh viện TUQĐ 108
		Nguyễn Hoàng Long	Nguyễn Hoàng Long	TS	CTCH	Khoa Phẫu thuật cột sống, BV Hữu nghị Việt Đức
		Nguyễn Ngọc Quyền	Nguyễn Ngọc Quyền	TS	CTCH và tạo hình	Khoa Khám bệnh đa khoa - Trung tâm Khám bệnh đa khoa và điều trị theo yêu cầu - BVTWQĐ 108
		Vũ Trung Trực	Vũ Trung Trực	TS	CTCH và tạo hình	Khoa Phẫu thuật Hàm mặt - Tạo hình - Thẩm mỹ, BV Hữu nghị Việt Đức
		Trần Hoàng Tùng		TS	CTCH và tạo hình	Khoa Phẫu thuật Chi dưới, BV Hữu nghị Việt Đức. Phó trưởng BM Y học Thể thao, Trường ĐHYD, ĐHQGHN
		Mai Trọng Hưng		TS	Ngoại chung	Bệnh viện Phụ sản Hà Nội
		Lương Ngọc Cương		TS	Ngoại khoa	Ngoại Tiêu hóa-Gan mật, BVTWTN
		Hoàng Văn Dung		TS	Ngoại khoa	Khoa Ngoại CTCH, BVTWTN
		Châu Văn Việt		TS	Ngoại khoa	Trung tâm Nhi khoa, Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên

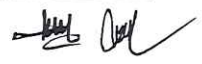


TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Nguyễn Thành Khiêm		TS	Ngoại khoa	Khoa Phẫu thuật Tiêu hóa - Gan mật tụy, Bệnh viện Bạch Mai
		Phạm Thế Anh		TS	Ngoại khoa	Khoa Ngoại Gan mật tụy, Bệnh viện K
		Phạm Thái Hạ		TS	Ngoại khoa	Bệnh viện Sản Nhi Phú Thọ
		Nguyễn Trọng Nghĩa		TS	Ngoại khoa	Khoa Chấn thương chỉnh hình, BVĐK Hà Đông
		Nguyễn Thị Lan		TS	Ngoại khoa	Khoa Phẫu thuật Gan mật, BV Hữu nghị Việt Đức
		Đào Đức Dũng		TS	Ngoại khoa	Khoa Ngoại Gan mật tụy - Ghép tạng, BV Đa khoa Quốc tế Vinmec Times City
		Trương Như Hiền		TS	Ngoại khoa	BVĐK tỉnh Hòa Bình
		Lê Đức Tín		TS	Ngoại Lồng ngực - Tim mạch	Khoa Phẫu thuật Mạch máu, Bệnh viện Chợ Rẫy
		Hoàng Hải Đức		TS	Ngoại nhi CTCH	Trưởng khoa Chỉnh hình nhi, BV Nhi Trung ương
		Trần Anh Quỳnh		TS	Ngoại nhi Tiêu hóa	Khoa Ngoại tổng hợp, BV Nhi Trung ương
		Thái Nguyên Hưng		TS	Ngoại tiêu hóa	Khoa Ngoại bụng 2, Bệnh viện K
		Nguyễn Hoàng Diệu		TS	Ngoại tiêu hóa	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình
		Cao Mạnh Thấu		TS	Ngoại tiêu hóa - Gan mật	Khoa Ung bướu và Xạ trị, BV Hữu Nghị Việt Đức
		Tô Mạnh Tuấn		TS	Ngoại TM-LN	Khoa Ngoại, BV Nhi Trung ương
		Nguyễn Đức Anh		TS	Y học (Ngoại thần kinh)	Khoa Ngoại Thần kinh, Bệnh viện đa khoa Tâm Anh
		Ngô Thái Hưng		TS	Ngoại khoa	Khoa Chấn thương chi trên và Vi phẫu thuật, Viện CTCH, Bệnh viện TƯQĐ 108
		Nguyễn Văn Lượng		TS	Ngoại khoa	Khoa Chấn thương chỉnh hình tổng hợp, Viện CTCH, Bệnh viện TƯQĐ 108
		Nguyễn Văn Linh		TS	Ngoại khoa	Khoa Ngoại lồng ngực, Trung tâm ngoại tổng hợp, Bệnh viện Nhi TƯ
		Vũ Mạnh Cường	Vũ Mạnh Cường	CKII	CTCH	Khoa Ngoại CTCH, BVTWTN
		Nguyễn Thanh Tùng	Nguyễn Thanh Tùng	CKII	CTCH	Khoa Ngoại CTCH, BVTWTN
		Tô Đức Khôi	Tô Đức Khôi	CKII	CTCH	Khoa Ngoại CTCH, BV Gang Thép TN
		Nguyễn Duy Hưng		CKII	Ngoại khoa	Ngoại Tiêu hóa-Gan mật, BVTWTN
		Triệu Quốc Tráng		CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại CTCH, BVTWTN
		Hoắc Công Sơn		CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại Nhi, BVTWTN
		Phú Ngọc Sơn		CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại CTCH, BV A Thái Nguyên
		Chu Đức Tấn		CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại Tổng hợp, BV A Thái Nguyên

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Triệu Văn Bộ		CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại TH, BV A Thái Nguyên
		Nguyễn Đức Trường		CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại TH, BV A Thái Nguyên
		Phạm Xuân Nguyên		CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại CTCH, BV Gang Thép TN
		Hà Xuân Tài		CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại Thần kinh - Sọ não - Cột sống, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Nguyễn Đình Hường		CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại Thần kinh - Sọ não - Cột sống, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Nguyễn Quang Hưng		CKII	Ngoại khoa	Trung tâm Ung bướu, BVTWTN
		Trần Đức Quý		CKII	Ngoại khoa	UBND tỉnh Hà Giang
		Nguyễn Duy Cường		CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại tổng hợp, Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai
		Đặng Quốc Chung		CKII	Ngoại khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Ninh
		Dương Đình Hạnh		CKII	Ngoại khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Ninh
		Nguyễn Sỹ An		CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại tổng hợp, Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Giang
		Nguyễn Văn Nam		CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại Lồng ngực - Chỉnh hình - Bỏng, Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Giang
		Ngô Tuấn Tùng		CKII	Ngoại khoa	Khoa Phẫu thuật Thần kinh - Lồng ngực, BVĐK tỉnh Bắc Ninh số 2
		Trần Hoài Nam		CKII	Ngoại khoa	Khoa Phẫu thuật Thần kinh - Lồng ngực, BVĐK tỉnh Bắc Ninh số 2
		Bùi Ngọc Quý		CKII	Ngoại khoa	Khoa Chấn thương và Y học thể thao, BVĐK tỉnh Phú Thọ
		Hoàng Văn Đức		CKII	Ngoại khoa	0
		Trần Quang Trịnh		CKII	Ngoại tiêu hóa	BVĐK Mê Linh
		Dương Xuân Hiệp		CKII	Ngoại tổng hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp, Bệnh viện Bãi Cháy
		Lê Thanh Hải		CKII	Chấn thương chỉnh hình	Khoa chấn thương II, BV Đa khoa tỉnh Phú thọ
		Nguyễn Hữu Trung		CKII	TH	Bệnh viện Gang Thép TN
		Trần Ngọc Tuấn		CKII	Tiết niệu	Khoa Ngoại Tiết niệu, BVTWTN
		Lê Viết Hải		CKII	Tiết niệu	Khoa Ngoại Tiết niệu, BVTWTN
		Đặng Thị Thanh Bình		CKII	Ngoại khoa	Khoa Phẫu thuật tạo hình, Thẩm mỹ và Bỏng, BVĐK tỉnh Phú Thọ
	Tổng	59	7			
5	Sản phụ khoa					
		Nguyễn Duy Ánh		GS	Sản phụ khoa	Bệnh viện Phụ sản Hà Nội

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Lê Hoàng		PGS	Sản Phụ Khoa	Trung tâm hỗ trợ sinh sản, Bệnh viện đa khoa Tâm Anh
		Lê Thị Anh Đào		PGS	Sản Phụ Khoa	Khoa Phụ sản, Bệnh viện Phụ sản Hà Nội
		Tăng Xuân Hải	Tăng Xuân Hải	PGS	Y khoa	Bệnh viện Sản Nhi Nghệ An
		Đỗ Tuấn Đạt		TS	Sản Phụ Khoa	Khoa phụ ngoại, Bệnh viện Phụ sản Hà Nội
		Đào Lan Hương		TS	Sản Phụ Khoa	Khoa Hỗ trợ sinh sản - Bệnh viện Phụ sản Hà Nội
		Trần Chiến Thắng		TS	Sản Phụ Khoa	Trường Cao đẳng Y tế Hà Tĩnh
		Đặng Thị Hồng Thiện		TS	Sản Phụ Khoa	Phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện Phụ sản Trung ương
		Nguyễn Văn Thắng		TS	Sản Phụ Khoa	Khoa Phụ Ung thư, Bệnh viện Phụ sản Trung ương
		Đoàn Thị Phương Lam		TS	Sản Phụ Khoa	Khoa Đẻ, Bệnh viện Phụ sản Trung ương
		Đào Thị Hoa		TS	Sản Phụ Khoa	Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Phụ sản Trung ương
		Vũ Thị Bích Loan		TS	Sản Phụ Khoa	Khoa Hỗ trợ sinh sản, Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng
		Nguyễn Thị Thu Hà		TS	Sản Phụ Khoa	Bệnh viện Phụ sản TƯ
		Phan Thị Huyền Thương	Phan Thị Huyền Thương	TS	Sản Phụ khoa	Trung tâm can thiệp bào thai, Bệnh viện Phụ sản Hà Nội
		Đinh Thủy Linh		TS	Sản Phụ khoa	TT CĐTTS và HTSS, Bệnh viện Phụ sản Hà Nội
		Nguyễn Anh Thơ		TS	Sản Phụ khoa	Khoa Y học lâm sàng, Trường Cao đẳng Y tế Hà Tĩnh
		Nguyễn Thị Kim Ly		CKII	Sản khoa	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Nguyễn Trọng Tuyền		CKII	Sản khoa	khoa Hỗ trợ sinh sản - Nam học, Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Lương Đức Ngư		CKII	Sản khoa	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Lục Thị Nhung		CKII	Sản khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Cao Bằng
		Hoàng Đức Vinh	Hoàng Đức Vinh	CKII	Sản Phụ Khoa	Trung tâm Sản khoa, BVTWTN
		Nguyễn Minh Hồng		CKII	Sản phụ khoa	Hưu trí
		Lương Hoàng Nguyên	Lương Hoàng Nguyên	CKII	Sản phụ khoa	Trung tâm Sản khoa, BVTWTN
		Hà Hải Bằng	Hà Hải Bằng	CKII	Sản Phụ Khoa	Bệnh viện A Thái Nguyên
		Trần Thị Hạnh	Trần Thị Hạnh	CKII	Sản Phụ Khoa	Khoa Sản, Bệnh viện A Thái nguyên
		Vũ Thùy Dương	Vũ Thùy Dương	CKII	Sản Phụ Khoa	Khoa Sản, Bệnh viện A Thái Nguyên
		Đào Ngọc Tuấn	Đào Ngọc Tuấn	CKII	Sản Phụ Khoa	Khoa Phụ, Bệnh viện A Thái Nguyên

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Nguyễn Thành Biên		CKII	Sản Phụ Khoa	Bệnh viện C Thái Nguyên
		Nguyễn Thị Quốc Hiền		CKII	Sản Phụ Khoa	Khoa Sản, Bệnh viện Gang Thép Thái Nguyên
		Phạm Thị Quỳnh Hoa		CKII	Sản phụ khoa	Cán bộ hưu BM Sản
		Đỗ Xuân Vinh		CKII	Sản Phụ Khoa	Khoa Đẻ thường A2 - BV Phụ sản Hà Nội
		Trần Ngọc Đình		CKII	Sản Phụ Khoa	Khoa Dịch vụ D5 - BV Phụ sản Hà Nội
		Nguyễn Thị Thu Nghĩa		CKII	Sản Phụ Khoa	Khoa sản 3, Bệnh viện Sản Nhi Phú Thọ
		Trần Hoàng Tiến		CKII	Sản Phụ khoa	Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Sản Nhi Phú Thọ
		Hứa Minh Tuấn	Hứa Minh Tuấn	CKII	Sản Phụ khoa	Khoa Hỗ trợ sinh sản, Bệnh viện A Thái Nguyên
		Nguyễn Trí Tọa	Nguyễn Trí Tọa	CKII	Sản Phụ khoa	Khoa Sản, Bệnh viện A Thái Nguyên
		Tổng Kim Ngân		CKII	Sản Phụ khoa	Khoa Phụ, Bệnh viện A Thái Nguyên
		Trần Thị Vân		CKII	Sản phụ khoa	Khoa Phụ sản, BV Đa khoa tỉnh Hòa Bình
	Tổng	38	10			
6	Tai - Mũi - Họng					
		Trần Phan Chung Thủy		PGS	Tai mũi họng	BM TMH, Khoa Y, ĐHQG TP HCM
		Nguyễn Thị Phương Thảo		TS	Tai mũi họng	Khoa TMH, BVTWTN
		Trịnh Hùng Mạnh		TS	Tai mũi họng	Khoa Ngoại TMH, BV K Tân Triều
		Nguyễn Quang Hùng		TS	CKII Tai mũi họng	Khoa TMH, BV Hữu nghị Việt - Tiệp
		Tạ Phương Thúy	Tạ Phương Thúy	CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BVTWTN
		Vũ Quang Huy	Vũ Quang Huy	CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BVTWTN
		Hoàng Thị Thùy Linh	Hoàng Thị Thùy Linh	CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BVTWTN
		Đỗ Trung Toàn	Đỗ Trung Toàn	CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BV A Thái Nguyên
		Đàm Thanh Mai		CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BVTWTN
		Dương Thị Thúy		CKII	Tai mũi họng	Phòng KHTH, BV C TN
		Dương Văn Chiến		CKII	Tai mũi họng	Khoa Liên chuyên khoa TMH, RHM, Mắt, TTYT huyện Bình Xuyên, Vĩnh Phúc
		Ngô Trung Thắng		CKII	Tai mũi họng	Khoa Khám chữa bệnh theo yêu cầu, BVTWTN
		Nguyễn Văn Tiệm		CKII	Tai mũi họng	Trung tâm Y tế huyện Yên Phong, Bắc Ninh
		Kim Thị Tiến		CKII	Tai mũi họng	Khoa Ngoại TMH, BV K Tân Triều
		Hoàng Văn Nhạ		CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BV K Tân Triều
		Hà Duy Cường		CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BVĐK Xanh Pôn
		Nhâm Tuấn Anh		CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BVĐK Xanh Pôn
		Chu Thị Kim Anh		CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BV Hữu nghị ĐK Nghệ An
		Bùi Thị Hồng Giang		CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BV Hữu nghị ĐK Nghệ An



TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Dương Văn Ngọc		CKII	Tai mũi họng	Khoa Liên Chuyên khoa, Bệnh viện đa khoa huyện Đại Từ
		Nguyễn Văn Quang		CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BV ĐK tỉnh Thanh Hóa
		Lê Thanh Hải		CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BV ĐK tỉnh Thanh Hóa
		Đỗ Anh Hòa		CKII	Tai mũi họng	BV Quốc tế Đa khoa Hợp lực Thanh Hóa
		Lê Văn Sáu		CKII	Tai mũi họng	Nguyên Trưởng khoa TMH BV Đa khoa tỉnh Thanh Hóa
	Tổng	24	4			
7	Da liễu					
		Trần Cẩm Vân	Trần Cẩm Vân	TS	Da Liễu	Khoa Xét nghiệm Vi sinh, nấm, ký sinh trùng, Bệnh viện Da liễu TƯ
		Đỗ Thị Thu Hiền		TS	Da Liễu	Bệnh viện Da liễu Trung ương
		Lê Tiến Kế	Lê Tiến Kế	CKII	Da Liễu	Bệnh viện Da liễu tỉnh Bắc Ninh
		Phạm Văn Tuấn	Phạm Văn Tuấn	CKII	Da Liễu	Bệnh viện Da liễu tỉnh Bắc Ninh
		Diêm Đăng Định		CKII	Da Liễu	Khoa Khám bệnh. TTYT huyện Yên Phong, Bắc Ninh
		Nguyễn Thị Thúy Tinh		CKII	Da Liễu	Khoa Da liễu, Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Ninh
		Hà Thị Thanh Nga		CKII	Da Liễu	Khoa Da liễu - BVTWTN
		Nguyễn Văn Tuấn		CKII	Da Liễu	Khoa Truyền nhiễm - Da liễu, Bệnh viện C Thái Nguyên
		Đặng Hoàng Nga		CKII	Bỏng	Trung tâm ĐT & Chi đạo tuyến, BVTWTN
	Tổng	9	3			
8	Gây mê hồi sức					
		Lưu Quang Thùy		PGS	Gây mê hồi sức	Trung tâm GMHS, Bệnh viện Việt Đức
		Nguyễn Đăng Đức	Nguyễn Đăng Đức	TS	Gây mê hồi sức	Trung tâm Chống độc, Bệnh viện Bạch Mai
		Đào Khắc Hùng		TS	Gây mê hồi sức	Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh
		Đặng Đức Hoàn		TS	Gây mê hồi sức	Bệnh viện Đa khoa Sơn Tây
		Lại Văn Hoàn		TS	Gây mê hồi sức	Khoa Khám chữa bệnh theo yêu cầu, Bệnh viện Hữu Nghị
		Vũ Thị Thục Phương	Vũ Thị Thục Phương	TS	Gây mê hồi sức	Trung tâm Phẫu thuật Tim mạch, Khoa GMHS (Phòng Mổ), BV Tim HN
		Vũ Văn Khâm	Vũ Văn Khâm	TS	Gây mê hồi sức	Trung tâm GMHS, Bệnh viện Bạch Mai
		Trần Minh Long		TS	Gây mê hồi sức	Khoa GMHS, BV Sản Nhi Nghệ An
		Nguyễn Tiến Đức		TS	Y học (Gây mê hồi sức)	Khoa Hồi sức cấp cứu, Bệnh viện K
		Nguyễn Thị Lệ Mỹ		TS	Y học (Gây mê hồi sức)	Khoa Gây mê hồi sức, Bệnh viện Thanh Nhàn

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Thiều Tăng Thắng		TS	Y học (GMHS)	Khoa GMHS, Bệnh viện Nhi Trung ương
		Nguyễn Văn Bảy	Nguyễn Văn Bảy	CKII	Gây mê hồi sức	Khoa Chấn thương I, Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Tô Thị Lan Hương		CKII	Gây mê hồi sức	Khoa GMHS, BVTWTN
		Nguyễn Văn Dương		CKII	Gây mê hồi sức	Khoa Gây mê hồi sức, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn
		Nguyễn Học Hải		CKII	Gây mê hồi sức	Khoa Gây mê hồi sức, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn
		Hà Kim Hào	Hà Kim Hào	CKII	Gây mê hồi sức	Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức, Bệnh viện Ung bướu Hà Nội
		Nguyễn Thị Hòa		CKII	Gây mê hồi sức	Khoa Gây mê hồi sức, BV Đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Nguyễn Thị Hải	Nguyễn Thị Hải	CKII	Gây mê hồi sức	Khoa Phẫu thuật - GMHS, BV A Thái Nguyên
	Tổng	18	6			
IV	Chuyên khoa 1					
1	CĐHA					
		Lê Duy Dũng	Lê Duy Dũng	TS	CĐHA	Khoa Điện quang can thiệp, TT CĐHA, BVTWQĐ 108
		Nguyễn Văn Sang	Nguyễn Văn Sang	TS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện E
		Lê Anh Đức		TS	Chẩn đoán hình ảnh	Đại học Fenika
		Trần Quang Lục		TS	Chẩn đoán hình ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh, Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Nguyễn Duy Trinh	Nguyễn Duy Trinh	TS	Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm CĐHA và Điện quang can thiệp, BV Đa khoa Tâm Anh - HN
		Hoàng Đình Doãn		TS	Điện quang và YHHN	Khoa CĐHA, BVĐK tỉnh Sơn La
		Nguyễn Đình Châu		TS	Điện quang và YHHN	Khoa Xạ trị - Xạ phẫu, BV TƯQĐ 108
		Mai Hồng Sơn		TS	Điện quang và YHHN	Khoa Y học hạt nhân, BV TƯQĐ 108
		Vũ Duy Lâm		TS	Y học (CĐHA)	Khoa CĐHA, Bệnh viện Thanh Nhàn
		Nguyễn Đức Hạnh	Nguyễn Đức Hạnh	CKII	CĐHA	Khoa CĐHA, BV Nhi Trung ương
		Nguyễn Hồng Thanh	Nguyễn Hồng Thanh	CKII	Chẩn đoán hình ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh, BVTWTN
		Đỗ Hà Thanh	Đỗ Hà Thanh	CKII	Chẩn đoán hình ảnh	Khoa Khám chữa bệnh theo yêu cầu, BVTWTN
		Nguyễn Minh Châu		CKII	Chẩn đoán hình ảnh	Khoa CĐHA, Bệnh viện E
		Nguyễn Đình Hương		CKII	Chẩn đoán hình ảnh	Khoa CĐHA, Bệnh viện Ung bướu Hà Nội
		Bùi Dương Hương Ly		CKII	Chẩn đoán hình ảnh	Khoa CĐHA, Bệnh viện Ung bướu Hà Nội
		Lê Thị Kim Ngọc		CKII	Chẩn đoán hình ảnh	Khoa CĐHA, Bệnh viện Nhi Trung ương

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
	Tổng	16	6			
2	Y tế công cộng					
		Nguyễn Văn Sơn		PGS	Sức khỏe nghề nghiệp	Viện sức khỏe nghề nghiệp và Môi trường
		Nguyễn Minh Tuấn		PGS	Dịch tễ học	Trường CĐYT Thái Nguyên
		Hà Lan Phương		TS	Sức khỏe nghề nghiệp	Khoa Khám bệnh chuyên ngành, Viện Sức khỏe nghề nghiệp và môi trường, Bộ Y tế
		Nguyễn Trọng Tuấn		TS	YTCC	BM TMH, Khoa Y học lâm sàng hệ Ngoại, Trường ĐHYK Vinh
		Nguyễn Thanh Bình		TS	YTCC	Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Ninh
		Đỗ Mạnh Hùng		TS	Y tế công cộng	Phòng Truyền thông và Chăm sóc khách hàng, BV Nhi TƯ
		Nguyễn Tuấn Khanh		TS	VSXHH&TCYT	Viện Đào tạo và nghiên cứu bệnh nhiệt đới
		Lê Văn Tuấn		TS	VSXHH&TCYT	Vụ GDTC, Bộ GD&ĐT
		Ngô Thanh Hà		TS	Truyền nhiễm	Trung tâm phòng chống dịch, Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới TƯ
		Nguyễn Khuyến		TS	Truyền nhiễm	Bệnh viện Đa khoa Văn Đình
		Trần Thị Hải Ninh		TS	Truyền nhiễm và Bệnh nhiệt đới	Khoa Nội tổng hợp, Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới TƯ
		Vũ Minh Điền		TS	Truyền nhiễm và Bệnh nhiệt đới	Khoa Nội tổng hợp, Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới TƯ
		Đặng Thị Thúy		TS	Truyền nhiễm và Bệnh nhiệt đới	Khoa Nhi, Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới TƯ
		Đỗ Thị Thúy Nga		TS	Truyền nhiễm và Các Bệnh nhiệt đới	Bệnh viện Nhi Hà Nội
		Ngô Thị Thu Tiên		CKII	YTCC	Bệnh viện Lao và Bệnh Phổi TN
		Hoàng Thương		CKII	YTCC	Bệnh viện ĐK tỉnh Cao Bằng
		Nguyễn Nguyên Huyền		CKII	Truyền nhiễm	Trung tâm phòng chống dịch, Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới TƯ
		Nguyễn Thế Tiến		CKII	Truyền nhiễm	Khoa Truyền nhiễm, Bệnh viện Đa khoa Văn Đình
		Đới Ngọc Anh		CKII	Truyền nhiễm và Bệnh nhiệt đới	Khoa Viêm gan, Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới TƯ
		Phạm Công Đức		CKII	Truyền nhiễm và Các Bệnh nhiệt đới	Khoa Bệnh Nhiệt đới, Bệnh viện Bãi Cháy
	Tổng	20	0			

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
3	Nội khoa					
		Nguyễn Huy Ngọc		PGS	Nội tim mạch	Sở Y tế tỉnh Phú Thọ
		Vũ Thị Thanh Hoa		TS	Nội chung(Nội cơ xương khớp)	Khoa Nội Cơ xương khớp, BVTW Quân đội 108
		Phạm Ngọc Thạch		TS	Nội hô hấp	Bệnh viện Nhiệt đới TƯ
		Nguyễn Giang Nam		TS	Nội khoa	Trung tâm Y tế huyện Phú Bình
		Hoàng Văn		TS	Nội Tim mạch	Bệnh viện Tim Hà Nội
		Hoàng Việt Anh		TS	Nội tim mạch	Viện Tim mạch kiêm PGĐ TT Đào tạo - Chi đạo Tuyển, Bệnh viện Bạch Mai
		Nguyễn Song Hào		TS	HSCC	Sở Y tế tỉnh Lào Cai
		Đinh Thị Hải Hà		TS	Nội Thần kinh	Viện Điều trị cán bộ cao cấp quân đội; Khoa Bệnh cấp tính và cấp cứu, BVTWQĐ 108
		Hoàng Công Tình		TS	HSCC	Khoa Hồi sức tích cực 1, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình
		Nguyễn Quang Toàn		TS	Nội tim mạch	Khoa Nội tim mạch, BV Trung ương Thái Nguyên
		Nguyễn Viết Dũng		TS	Nội khoa	BV PHCN tỉnh Thái Nguyên
		Nguyễn Quang Lĩnh		TS	KH Thần kinh nhận thức và cảm xúc	Khoa Vật lý trị liệu, TT PHCN, BV Trung ương QĐ 108
		Bùi Minh Thu		TS	Khoa học thần kinh	Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Nội tiết Trung ương
		Nguyễn Quang Hào		TS	Huyết học lâm sàng	Khoa Huyết học lâm sàng, BVTWTN
		Hoàng Văn Cường		CKII	Nội hô hấp	Bệnh viện Lao và Bệnh Phổi TN
		Nguyễn Thị Thu Minh		CKII	Nội khoa	Khoa Nội nội tiết, BVTWTN
		Chu Thị Hương		CKII	Nội khoa	Nội tổng hợp, BVTWTN
		Nguyễn Thị Lan Phương		CKII	Nội khoa	Khoa Nội Tổng hợp, Bệnh viện Gang Thép Thái Nguyên
		Nguyễn Thị Quyết		CKII	Nội khoa	Khoa Khám bệnh, Bệnh viện A Thái Nguyên
		Phí Thị Thục Oanh		CKII	Nội khoa	Bệnh viện Gang Thép TN
		Ngọc Văn Lơ	Ngọc Văn Lơ	CKII	Nội khoa	Khoa Hồi sức tích cực - chống độc, BVĐK tỉnh Bắc Giang
		Đỗ Ngọc Thịnh	Đỗ Ngọc Thịnh	CKII	Nội khoa	Khoa Nội tổng hợp, BVĐK Bắc Giang
		Đỗ Bá Hiên	Đỗ Bá Hiên	CKII	Nội khoa	Khoa Thận Tiết niệu - Lọc máu, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh
		Chu Thị Thu Lan	Chu Thị Thu Lan	CKII	Nội khoa	Khoa Nội Hô hấp, BVTWTN

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Bùi Thị Huyền	Bùi Thị Huyền	CKII	Nội khoa	Khoa Thần kinh, BVTWTN
		Ma Thị Hường	Ma Thị Hường	CKII	Nội khoa	Bệnh viện Lao và Bệnh Phổi TN
		Nguyễn Tường Vân	Nguyễn Tường Vân	CKII	Nội khoa	Khoa Lão khoa cơ xương khớp, Bệnh viện Bãi Cháy
		Vũ Hồng Phương	Vũ Hồng Phương	CKII	Nội khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Ninh
		Nguyễn Anh Tân	Nguyễn Anh Tân	CKII	Nội khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Ninh
		Nguyễn Thị Thành		CKII	Nội khoa	Khoa Nội Tim mạch, Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Giang
		Bùi Thị Tuyền		CKII	Nội khoa	Khoa Nội Hô hấp, Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Giang
		Nông Hoài Thanh		CKII	Nội khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Cao Bằng
		Nguyễn Trường Văn		CKII	Nội khoa	Khoa Nội tiết - Cơ xương khớp, BVĐK tỉnh Bắc Ninh số 2
		Nguyễn Đình Việt		CKII	Nội tim mạch	Khoa Nội tim mạch và CC tim mạch, BVĐK tỉnh Phú Thọ
		Nguyễn Trung Cấp		CKII	HSCC	Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới TƯ
		Bùi Mạnh Cường		CKII	HSCC	Khoa Nội Hô hấp - Tiêu hóa, BVĐK tỉnh Phú Thọ
		Trần Hoàng Dương		CKII	HSCC - Can thiệp tim mạch	BVĐK tỉnh Hòa Bình
		Tạ Huy Kiên		CKII	HSCC - Chống độc	Khoa HSCC, BV Đa khoa tỉnh Hòa Bình
		Hoàng Hồng Quang		CKII	HSCC-CD	Khoa Cấp cứu, BVĐK tỉnh Phú Thọ
		Phạm Thị Kim Dung		CKII	Thần kinh	Nguyên TBM Thần kinh trường ĐHYD
	Tổng	40	9			
4	Nhi					
		Phạm Trung Kiên		PGS	Nhi	Trung tâm đào tạo theo nhu cầu xã hội, Trường ĐHYD-Đại học Quốc Gia Hà Nội
		Vũ Chí Dũng		PGS	Nhi khoa	Trung tâm Nội tiết - Chuyển hóa - Di truyền và liệu pháp phân tử, Bệnh viện Nhi TƯ
		Nguyễn Phạm Anh Hoa		PGS	Nhi khoa	Khoa Gan mật, Bệnh viện Nhi TƯ
		Đặng Văn Thức		TS	Nhi	Phòng Kế hoạch Tổng hợp - BV Nhi Trung ương
		Nguyễn Minh Hiệp	Nguyễn Minh Hiệp	TS	Nhi khoa	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Khổng Thị Ngọc Mai		TS	Nhi khoa	Nguyên phó trưởng bộ môn Nhi - ĐHYD Thái Nguyên

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Ngô Anh Vinh		TS	Nhi khoa	Khoa Sức khỏe Vị thành niên - Bệnh viện Nhi TƯ
		Ngô Thị Xuân		TS	Nhi khoa	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Ninh
		Bùi Phương Thảo		TS	Nhi khoa	Trung tâm Nội tiết - Chuyển hóa - Di truyền và liệu pháp phân tử, Bệnh viện Nhi TƯ
		Phạm Ngọc Toàn		TS	Nhi khoa	Bệnh viện Nhi TƯ
		Cần Thị Bích Ngọc		TS	Nhi khoa	Khoa Nội tiết - Chuyển hóa - Di truyền; Bệnh viện Nhi TƯ
		Đoàn Thị Mai Thanh		TS	Nhi khoa	Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Nhi TƯ
		Nguyễn Văn Lâm		TS	Nhi khoa	Trung Bệnh nhiệt đới, Bệnh viện Nhi TƯ
		Nguyễn Thị Ngọc Trân		TS	Nhi khoa	Khoa nhi tổng quát, Trung tâm Quốc tế, Bệnh viện Nhi TƯ
		Lê Quỳnh Chi		TS	Nhi khoa	Khoa Dị ứng Miễn dịch khớp, Bệnh viện Nhi Trung ương
		Lê Ngọc Duy		TS	Nhi khoa	Khoa Cấp cứu và Chống độc, Bệnh viện Nhi Trung ương
		Lê Minh Trác		TS	Nhi khoa	Trung tâm chăm sóc và điều trị sơ sinh, Bệnh viện Phụ sản Trung ương
		Đặng Ánh Dương		TS	Nhi khoa	Khoa Điều trị tích cực Ngoại, BV Nhi TƯ
		Trần Thị Thu Hà		CKII	Nhi - Sơ sinh	Khoa Nhi, Bệnh viện C Thái Nguyên
		Vũ Hùng Vương		CKII	Nhi - Truyền nhiễm	Sở Y tế tỉnh Hà Giang
		Trần Xuân Tuấn		CKII	Nhi khoa	Khoa Nhi, Bệnh viện A Thái Nguyên
		Phạm Thị Hương		CKII	Nhi khoa	Bệnh viện Gang Thép Thái Nguyên
		Bùi Thị Thu Hương		CKII	Nhi khoa	Khoa CC-HSTC&CD, Bệnh viện Sản Nhi Bắc Giang
		Nguyễn Văn Sang		CKII	Nhi khoa	Khoa Nội Nhi tổng hợp, Bệnh viện Sản Nhi Bắc Giang
		Thân Thị Uyên		CKII	Nhi khoa	Khoa Nội nhi hô hấp, Bệnh viện Sản Nhi Bắc Giang
		Trần Thị Thủy	Trần Thị Thủy	CKII	Nhi khoa	Khoa Nội Nhi tổng hợp- Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Nguyễn Như Trường		CKII	Nhi khoa	Khoa Nội Nhi tổng hợp, Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Bắc Ninh
		Phan Thị Yến		CKII	Nhi khoa	Khoa Khám bệnh - Cấp cứu ban đầu, Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Đào Thị Thúy Hằng		CKII	Nhi khoa	Khoa Nội nhi, Bệnh viện Sản Nhi Phú Thọ
		Nguyễn Ngọc Thụ		CKII	Nhi khoa	Phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện Sản Nhi Phú Thọ
		Nguyễn Thị Hiền		CKII	Nhi khoa	Khoa Cấp cứu, Bệnh viện Sản Nhi Phú Thọ
		Nguyễn Đức Thông		CKII	Nhi khoa	Khoa Nhi - HSCC, TTYT huyện Hiệp Hòa, Bắc Giang
		Nguyễn Chí Kiên		CKII	Nhi khoa	Khoa Hồi sức tích cực Nhi, Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Vũ Mạnh Tuấn		CKII	Nhi khoa	Khoa Nhi, Bệnh viện C Thái Nguyên
		Vũ Thị Thanh Hiếu		CKII	Nhi khoa	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Nguyễn Thị Huyền		CKII	Nhi khoa	Khoa Nhi, Bệnh viện Bãi Cháy
		Hoàng Thị Phương Dung		CKII	Nhi Khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Cao Bằng
	Tổng	37	2			
5	Ngoại					
		Nguyễn Văn Sơn		PGS	Phẫu thuật ĐC	BV ĐK tỉnh Phú Thọ
		Nguyễn Việt Nam		TS	CTCH	Khoa Chấn thương chi trên và Vi phẫu thuật, Viện CTCH, Bệnh viện TUQĐ 108
		Nguyễn Hoàng Long		TS	CTCH	Khoa Phẫu thuật cột sống, BV Hữu nghị Việt Đức
		Nguyễn Ngọc Quyền		TS	CTCH và tạo hình	Khoa Khám bệnh đa khoa - Trung tâm Khám bệnh đa khoa và điều trị theo yêu cầu - BVTWQĐ 108
		Vũ Trung Trực		TS	CTCH và tạo hình	Khoa Phẫu thuật Hàm mặt - Tạo hình - Thẩm mỹ, BV Hữu nghị Việt Đức
		Trần Hoàng Tùng		TS	CTCH và tạo hình	Khoa Phẫu thuật Chi dưới, BV Hữu nghị Việt Đức. Phó trưởng BM Y học Thể thao, Trường ĐHYD, ĐHQGHN
		Mai Trọng Hưng	Mai Trọng Hưng	TS	Ngoại chung	Bệnh viện Phụ sản Hà Nội
		Lương Ngọc Cương		TS	Ngoại khoa	Ngoại Tiêu hóa-Gan mật, BBVTWTN
		Hoàng Văn Dung		TS	Ngoại khoa	Khoa Ngoại CTCH, BVTWTN
		Châu Văn Việt		TS	Ngoại khoa	Trung tâm Nhi khoa, Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Nguyễn Thành Khiêm		TS	Ngoại khoa	Khoa Phẫu thuật Tiêu hóa - Gan mật tụy, Bệnh viện Bạch Mai
		Phạm Thế Anh		TS	Ngoại khoa	Khoa Ngoại Gan mật tụy, Bệnh viện K

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Phạm Thái Hạ		TS	Ngoại khoa	Bệnh viện Sản Nhi Phú Thọ
		Nguyễn Trọng Nghĩa		TS	Ngoại khoa	Khoa Chấn thương chỉnh hình, BVĐK Hà Đông
		Nguyễn Thị Lan		TS	Ngoại khoa	Khoa Phẫu thuật Gan mật, BV Hữu nghị Việt Đức
		Đào Đức Dũng		TS	Ngoại khoa	Khoa Ngoại Gan mật tụy - Ghép tạng, BV Đa khoa Quốc tế Vinmec Times City
		Trương Như Hiền		TS	Ngoại khoa	BVĐK tỉnh Hòa Bình
		Lê Đức Tín		TS	Ngoại Lồng ngực - Tim mạch	Khoa Phẫu thuật Mạch máu, Bệnh viện Chợ Rẫy
		Hoàng Hải Đức		TS	Ngoại nhi CTCH	Trường khoa Chỉnh hình nhi, BV Nhi Trung ương
		Trần Anh Quỳnh		TS	Ngoại nhi Tiêu hóa	Khoa Ngoại tổng hợp, BV Nhi Trung ương
		Thái Nguyên Hưng		TS	Ngoại tiêu hóa	Khoa Ngoại bụng 2, Bệnh viện K
		Nguyễn Hoàng Diệu		TS	Ngoại tiêu hóa	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình
		Cao Mạnh Thấu		TS	Ngoại tiêu hóa - Gan mật	Khoa Ung bướu và Xạ trị, BV Hữu Nghị Việt Đức
		Tô Mạnh Tuấn		TS	Ngoại TM-LN	Khoa Ngoại, BV Nhi Trung ương
		Võ Tiến Huy		TS	Y học	Bệnh viện Thẩm mỹ Kangnam Hà Nội
		Vũ Mạnh Cường		CKII	CTCH	Khoa Ngoại CTCH, BVTWTN
		Nguyễn Thanh Tùng		CKII	CTCH	Khoa Ngoại CTCH, BVTWTN
		Tô Đức Khôi		CKII	CTCH	Khoa Ngoại CTCH, BV Gang Thép TN
		Nguyễn Duy Hưng		CKII	Ngoại khoa	Ngoại Tiêu hóa-Gan mật, BBVTWTN
		Triệu Quốc Tráng	Triệu Quốc Tráng	CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại CTCH, BVTWTN
		Hoắc Công Sơn		CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại Nhi, BVTWTN
		Phú Ngọc Sơn		CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại CTCH, BV A Thái Nguyên
		Chu Đức Tấn		CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại Tổng hợp, BV A Thái Nguyên
		Triệu Văn Bộ		CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại TH, BV A Thái Nguyên
		Nguyễn Đức Trường		CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại TH, BV A Thái Nguyên
		Phạm Xuân Nguyên		CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại CTCH, BV Gang Thép TN
		Hà Xuân Tài		CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại Thần kinh - Sọ não - Cột sống, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Nguyễn Đình Hường		CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại Thần kinh - Sọ não - Cột sống, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Nguyễn Quang Hưng		CKII	Ngoại khoa	Trung tâm Ung bướu, BVTWTN
		Trần Đức Quý		CKII	Ngoại khoa	UBND tỉnh Hà Giang

Handwritten signature

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Nguyễn Duy Cường		CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại tổng hợp, Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai
		Đặng Quốc Chung		CKII	Ngoại khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Ninh
		Dương Đình Hạnh		CKII	Ngoại khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Ninh
		Nguyễn Sỹ An		CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại tổng hợp, Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Giang
		Nguyễn Văn Nam		CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại lồng ngực - Chỉnh hình - Bông, Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Giang
		Ngô Tuấn Tùng		CKII	Ngoại khoa	Khoa Phẫu thuật Thần kinh - Lồng ngực, BVĐK tỉnh Bắc Ninh số 2
		Trần Hoài Nam		CKII	Ngoại khoa	Khoa Phẫu thuật Thần kinh - Lồng ngực, BVĐK tỉnh Bắc Ninh số 2
		Bùi Ngọc Quý		CKII	Ngoại khoa	Khoa Chấn thương và Y học thể thao, BVĐK tỉnh Phú Thọ
		Hoàng Văn Đức		CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại thần kinh, BVĐK tỉnh Phú Thọ
		Trần Quang Trịnh		CKII	Ngoại tiêu hóa	BVĐK Mê Linh
		Dương Xuân Hiệp		CKII	Ngoại tổng hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp, Bệnh viện Bãi Cháy
		Lê Thanh Hải		CKII	Chấn thương chỉnh hình	Khoa chấn thương II, BV Đa khoa tỉnh Phú thọ
		Nguyễn Hữu Trung		CKII	TH	Bệnh viện Gang Thép TN
		Trần Ngọc Tuấn		CKII	Tiết niệu	Khoa Ngoại Tiết niệu, BVTWTN
		Lê Viết Hải		CKII	Tiết niệu	Khoa Ngoại Tiết niệu, BVTWTN
	Tổng	55	2			
6	Sản phụ khoa					
		Nguyễn Duy Ánh		GS	Sản phụ khoa	Bệnh viện Phụ sản Trung ương
		Lê Hoàng		PGS	Sản phụ khoa	Trung tâm hỗ trợ sinh sản, Bệnh viện đa khoa Tâm Anh
		Lê Thị Anh Đào		PGS	Sản phụ khoa	Khoa Phụ sản, Bệnh viện Phụ sản Hà Nội
		Tăng Xuân Hải		PGS	Y khoa	Bệnh viện Sản Nhi Nghệ An
		Đỗ Tuấn Đạt	Đỗ Tuấn Đạt	TS	Sản phụ khoa	Khoa phụ ngoại, Bệnh viện Phụ sản Hà Nội
		Đào Lan Hương		TS	Sản phụ khoa	Khoa Hỗ trợ sinh sản - Bệnh viện Phụ sản Hà Nội
		Trần Chiến Thắng		TS	Sản phụ khoa	Trường Cao đẳng Y tế Hà Tĩnh
		Nguyễn Thị Thu Hà		TS	Sản phụ khoa	Bệnh viện Phụ sản TƯ
		Đặng Thị Hồng Thiện		TS	Sản phụ khoa	Phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện Phụ sản Trung ương

Handwritten signature

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Nguyễn Văn Thắng		TS	Sản phụ khoa	Khoa Phụ Ung thư, Bệnh viện Phụ sản Trung ương
		Đoàn Thị Phương Lam		TS	Sản phụ khoa	Khoa Đẻ, Bệnh viện Phụ sản Trung ương
		Đào Thị Hoa		TS	Sản phụ khoa	Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Phụ sản Trung ương
		Vũ Thị Bích Loan		TS	Sản phụ khoa	Khoa Hỗ trợ sinh sản, Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng
		Phan Thị Huyền Thương		TS	Sản phụ khoa	Trung tâm can thiệp bào thai, Bệnh viện Phụ sản Hà Nội
		Đinh Thúy Linh		TS	Sản phụ khoa	TT CĐTS và HTSS, Bệnh viện Phụ sản Hà Nội
		Nguyễn Anh Thơ		TS	Sản phụ khoa	Khoa Y học lâm sàng, Trường Cao đẳng Y tế Hà Tĩnh
		Nguyễn Thị Kim Ly		CKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Nguyễn Trọng Tuyển		CKII	Sản phụ khoa	khoa Hỗ trợ sinh sản - Nam học, Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Lương Đức Ngư		CKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Lục Thị Nhung		CKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Cao Bằng
		Hoàng Đức Vĩnh		CKII	Sản phụ khoa	Trung tâm Sản khoa, BVTWTN
		Nguyễn Minh Hồng		CKII	Sản phụ khoa	Hưu trí
		Lương Hoàng Nguyên		CKII	Sản phụ khoa	Trung tâm Sản khoa, BVTWTN
		Hà Hải Bằng		CKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện A Thái Nguyên
		Trần Thị Hạnh		CKII	Sản phụ khoa	Khoa Sản, Bệnh viện A Thái Nguyên
		Vũ Thùy Dương		CKII	Sản phụ khoa	Khoa Sản, Bệnh viện A Thái Nguyên
		Đào Ngọc Tuấn		CKII	Sản phụ khoa	Khoa Phụ, Bệnh viện A Thái Nguyên
		Nguyễn Thành Biên	Nguyễn Thành Biên	CKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện C Thái Nguyên
		Nguyễn Thị Quốc Hiền	Nguyễn Thị Quốc Hiền	CKII	Sản phụ khoa	Khoa Sản, Bệnh viện Gang Thép Thái Nguyên
		Phạm Thị Quỳnh Hoa		CKII	Sản phụ khoa	Cán bộ hưu BM Sản
		Đỗ Xuân Vinh		CKII	Sản phụ khoa	Khoa Đẻ thường A2 - BV Phụ sản Hà Nội
		Trần Ngọc Đình		CKII	Sản phụ khoa	Khoa Dịch vụ D5 - BV Phụ sản Hà Nội
		Nguyễn Thị Thu Nghĩa	Nguyễn Thị Thu Nghĩa	CKII	Sản phụ khoa	Khoa sản 3, Bệnh viện Sản Nhi Phú Thọ
		Trần Hoàng Tiến		CKII	Sản phụ khoa	Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Sản Nhi Phú Thọ
		Hứa Minh Tuấn		CKII	Sản phụ khoa	Khoa Hỗ trợ sinh sản, Bệnh viện A Thái Nguyên
		Nguyễn Trí Tọa		CKII	Sản phụ khoa	Khoa Sản, Bệnh viện A Thái Nguyên
		Tổng Kim Ngân		CKII	Sản phụ khoa	Khoa Phụ, Bệnh viện A Thái Nguyên
		Trần Thị Vân		CKII	Sản phụ khoa	Khoa Phụ sản, BV Đa khoa tỉnh Hòa Bình

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
	Tổng	38	4			
7	Tai - Mũi - Họng					
		Trần Phan Chung Thủy		PGS	Tai mũi họng	BM TMH, Khoa Y, ĐHQG TP HCM
		Nguyễn Thị Phương Thảo	Nguyễn Thị Phương Thảo	TS	Tai mũi họng	Khoa TMH, BVTWTN
		Trịnh Hùng Mạnh		TS	Tai mũi họng	Khoa Ngoại TMH, BV K Tân Triều
		Nguyễn Quang Hùng		TS	Tai mũi họng	Khoa TMH, BV Hữu nghị Việt - Tiệp
		Ta Phương Thúy		CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BVTWTN
		Vũ Quang Huy		CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BVTWTN
		Hoàng Thị Thủy Linh		CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BVTWTN
		Đỗ Trung Toàn		CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BV A Thái Nguyên
		Đàm Thanh Mai	Đàm Thanh Mai	CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BVTWTN
		Dương Thị Thúy	Dương Thị Thúy	CKII	Tai mũi họng	Phòng KHTH, BV C TN
		Dương Văn Chiến	Dương Văn Chiến	CKII	Tai mũi họng	Khoa Liên chuyên khoa TMH, RHM, Mắt, TTYT huyện Bình Xuyên, Vĩnh Phúc
		Ngô Trung Thắng	Ngô Trung Thắng	CKII	Tai mũi họng	Khoa Khám bệnh theo yêu cầu, BV Trung ương Thái Nguyên
		Nguyễn Văn Tiệm		CKII	Tai mũi họng	Trung tâm Y tế huyện Yên Phong, Bắc Ninh
		Kim Thị Tiến		CKII	Tai mũi họng	Khoa Ngoại TMH, BV K Tân Triều
		Hoàng Văn Nhạ		CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BV K Tân Triều
		Hà Duy Cường		CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BVĐK Xanh Pôn
		Nhâm Tuấn Anh		CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BVĐK Xanh Pôn
		Chu Thị Kim Anh		CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BV Hữu nghị ĐK Nghệ An
		Bùi Thị Hồng Giang		CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BV Hữu nghị ĐK Nghệ An
		Dương Văn Ngọc		CKII	Tai mũi họng	Khoa Liên Chuyên khoa, Bệnh viện đa khoa huyện Đại Từ
		Nguyễn Văn Quang		CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BV ĐK tỉnh Thanh Hóa
		Lê Thanh Hải		CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BV ĐK tỉnh Thanh Hóa
		Đỗ Anh Hòa		CKII	Tai mũi họng	BV Quốc tế Đa khoa Hợp lực Thanh Hóa
		Lê Văn Sáu		CKII	Tai mũi họng	Nguyên Trưởng khoa TMH BV Đa khoa tỉnh Thanh Hóa
	Tổng	24	5			
8	Da liễu					
		Trần Cẩm Vân		TS	Da Liễu	Khoa Xét nghiệm Vi sinh, nấm, ký sinh trùng, Bệnh viện Da liễu TƯ

Handwritten signature

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Đỗ Thị Thu Hiền	Đỗ Thị Thu Hiền	TS	Da Liễu	Bệnh viện Da liễu Trung ương
		Lê Tiến Kế		CKII	Da Liễu	Bệnh viện Da liễu tỉnh Bắc Ninh
		Phạm Văn Tuấn		CKII	Da Liễu	Bệnh viện Da liễu tỉnh Bắc Ninh
		Diêm Đăng Định	Diêm Đăng Định	CKII	Da Liễu	Khoa Khám bệnh. TTYT huyện Yên Phong, Bắc Ninh
		Nguyễn Thị Thúy Tình	Nguyễn Thị Thúy Tình	CKII	Da Liễu	Khoa Da liễu, Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Ninh
		Hà Thị Thanh Nga	Hà Thị Thanh Nga	CKII	Da Liễu	Khoa Da liễu - BVTWTN
		Nguyễn Văn Tuấn	Nguyễn Văn Tuấn	CKII	Da Liễu	Khoa Truyền nhiễm - Da liễu, Bệnh viện C Thái Nguyên
		Đặng Hoàng Nga		CKII	Bông	Trung tâm ĐT & Chỉ đạo tuyến, BVTWTN
	Tổng	9	5			
9	Nhãn khoa					
		Lý Minh Đức		TS	Nhãn khoa	Khoa Mắt, BV 19-8 Bộ Công An
		Đinh Thị Hoàng Anh		TS	Nhãn khoa	Khoa Mắt, Bệnh viện ĐK Hồng Ngọc Phúc Trường Minh, Hà Nội
		Nguyễn Thị Thu Hiền		TS	Nhãn khoa	Khoa Tạo hình thẩm mỹ mắt và vùng mặt, Bệnh viện Mắt Trung ương
		Lê Hoàng Thắng		TS	Nhãn khoa	Khoa Điều trị, BV Mắt TN
		Hoàng Mạnh Hùng	Hoàng Mạnh Hùng	CKII	Nhãn khoa	Khoa Điều trị tổng hợp, BV Mắt TN
		Ninh Sỹ Quỳnh		CKII	Nhãn khoa	Khoa Mắt, Bệnh viện TWTN
		Hoàng Thị Thảo		CKII	Nhãn khoa	Khoa Khám bệnh, BV Mắt TN
		Lương Thị Hồng Thúy		CKII	Nhãn khoa	Khoa Phẫu thuật HSCC&HP, BV Mắt TN
	Tổng	8	1			
10	Tâm thần					
		Đặng Hoàng Anh		TS	Tâm thần	Ban Tuyên giáo - Nữ công, Công đoàn GDVN
		Trần Thị Thu Phương	Trần Thị Thu Phương	CKII	Tâm thần	Khoa E, BV Tâm thần Hà Nội
		Trần Cảnh Phong		CKII	Tâm thần	Khoa Loạn thần cấp tính, BV Tâm thần tỉnh Phú Thọ
		Nguyễn Đức Vượng	Nguyễn Đức Vượng	CKII	Tâm thần	Khoa Nhi, BV Tâm thần Hà Nội
		Lê Thị Thúy	Lê Thị Thúy	CKII	Tâm thần	Khoa G, BV Tâm thần Hà Nội
		Trần Quyết Thắng	Trần Quyết Thắng	CKII	Tâm thần	BV Tâm thần Hà Nội
		Ngô Thị Thanh Hòa		CKII	Tâm thần	Khoa C, BV Tâm thần Hà Nội
		Nông Đức Dũng		CKII	Tâm thần	Khoa B, Bệnh viện Tâm thần HN
	Tổng	8	4			
11	Y học gia đình					

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Nguyễn Văn Kính	Nguyễn Văn Kính	GS	Y học	Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới TƯ
		Nguyễn Quang Vịnh	Nguyễn Quang Vịnh	TS	Y học	Khoa Chấn thương chi trên và Vi phẫu thuật, Viện Chấn thương - chỉnh hình, BVTWQĐ 108
		Bùi Ngọc Lan		TS	Y học	Trung tâm Ung thư, Bệnh viện Nhi TƯ
		Đào Hữu Nam	Đào Hữu Nam	TS	Y học	Khoa Điều trị tích cực, Trung Bệnh nhiệt đới, Bệnh viện Nhi TƯ
		Nguyễn Văn Dũng	Nguyễn Văn Dũng	TS	Y học	Trung tâm Bệnh nhiệt đới, Bệnh viện Bạch Mai
	Tổng	5	4			
12	Lao					
13	Gây mê hồi sức					
		Lưu Quang Thùy		PGS	Gây mê hồi sức	Trung tâm GMHS, Bệnh viện Việt Đức
		Nguyễn Đăng Đức		TS	Gây mê hồi sức	Trung tâm Chống độc, Bệnh viện Bạch Mai
		Đào Khắc Hùng		TS	Gây mê hồi sức	Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh
		Đặng Đức Hoàn		TS	Gây mê hồi sức	Bệnh viện Đa khoa Sơn Tây
		Lại Văn Hoàn		TS	Gây mê hồi sức	Khoa Khám chữa bệnh theo yêu cầu, Bệnh viện Hữu Nghị
		Vũ Thị Thục Phương		TS	Gây mê hồi sức	Trung tâm Phẫu thuật Tim mạch, Khoa GMHS (Phòng Mổ), BV Tim HN
		Vũ Văn Khâm		TS	Gây mê hồi sức	Trung tâm GMHS, Bệnh viện Bạch Mai
		Trần Minh Long		TS	Gây mê hồi sức	Khoa GMHS, BV Sản Nhi Nghệ An
		Nguyễn Tiến Đức	Nguyễn Tiến Đức	TS	Y học (Gây mê hồi sức)	Khoa Hồi sức cấp cứu, Bệnh viện K
		Nguyễn Thị Lệ Mỹ		TS	Y học (Gây mê hồi sức)	Khoa Gây mê hồi sức, Bệnh viện Thanh Nhàn
		Thiều Tăng Thắng	Thiều Tăng Thắng	TS	Y học (GMHS)	Khoa GMHS, Bệnh viện Nhi Trung ương
		Nguyễn Văn Bảy		CKII	Gây mê hồi sức	Khoa Chấn thương I, Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Tô Thị Lan Hương	Tô Thị Lan Hương	CKII	Gây mê hồi sức	Khoa GMHS, BVTWTN
		Nguyễn Văn Dương		CKII	Gây mê hồi sức	Khoa Gây mê hồi sức, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn
		Nguyễn Học Hải		CKII	Gây mê hồi sức	Khoa Gây mê hồi sức, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn
		Hà Kim Hào		CKII	Gây mê hồi sức	Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức, Bệnh viện Ung bướu Hà Nội
		Nguyễn Thị Hòa		CKII	Gây mê hồi sức	Khoa Gây mê hồi sức, BV Đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Nguyễn Thị Hải		CKII	Gây mê hồi sức	Khoa Phẫu thuật - GMHS, BV A Thái Nguyên

Handwritten signatures and initials.

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
	Tổng	18	3			
14	Ung thư					
		Lê Hồng Quang		PGS	Ung thư	Khoa Ngoại vú, Bệnh viện K, Bộ Y tế
		Lê Ngọc Hà		PGS	Y học hạt nhân và nội khoa	Khoa Y học hạt nhân, Bệnh viện TƯQĐ 108
		Bùi Vinh Quang		TS	Ung thư	Bệnh viện Ung bướu HN
		Phạm Tiến Chung		TS	Ung thư	Trung tâm Ung bướu, BV Đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Đỗ Anh Tú		TS	Ung thư	Bệnh viện K, Bộ Y tế
		Vũ Quang Toàn		TS	Ung thư	Khoa Nội 3, Bệnh viện K, Bộ Y tế
		Đỗ Huyền Nga		TS	Ung thư	Khoa Nội hệ tạo huyết, Bệnh viện K, Bộ Y tế
		Nguyễn Văn Lợi		TS	Ung thư	Khoa Ngoại lồng ngực, Bệnh viện K
		Nguyễn Việt Long		TS	Ung thư	Khoa Hóa trị, Viện Ung thư, BV TƯQĐ 108
		Trương Hữu Hoàng		TS	Ung thư	Khoa Chống đau và chăm sóc giảm nhẹ, Viện Ung thư, BV TƯQĐ 108
		Phan Duy Nguyên		TS	Ung thư	Trung tâm Tư vấn di truyền và Sàng lọc ung thư, Bệnh viện TƯQĐ 108
		Phạm Hồng Khoa		TS	Ung thư	Khoa Khám bệnh Quấn sứ, Bệnh viện K, Bộ Y tế
		Nguyễn Thị Mai Lan		TS	Y học	Phó Giám đốc kiêm Trưởng khoa Nội II, Bệnh viện Ung bướu Hà Nội
		Phan Lê Thắng		TS	Y học	Khoa Ngoại yêu cầu, Bệnh viện Ung bướu Hà Nội
		Lê Thu Hà		TS	Y học	Khoa Nội I, Bệnh viện Ung bướu Hà Nội
		Dương Hoàng Hào		TS	Y học (Mô phôi thai học)	Khoa GPB - Tế bào, Bệnh viện Ung bướu Hà Nội
		Hoàng Thanh Quang		CKII	Ung thư	Trung tâm Ung bướu, BVTWTN
		Đỗ Tất Cường		CKII	Ung thư	Đơn nguyên Xạ trị theo yêu cầu, Bệnh viện Ung bướu Hà Nội
		Phan Anh		CKII	Ung thư	Khoa Xạ trị, Bệnh viện Ung bướu Hà Nội
		Hán Thị Bích Hợp		CKII	Ung thư	Khoa Nội Vú phụ khoa - Đầu cổ TYC, Bệnh viện Ung bướu Hà Nội, kiêm Trưởng phòng KHTH
		Võ Quốc Hoàn		CKII	Ung thư	Phòng Kế hoạch Tổng hợp, BV Ung bướu HN
		Lê Văn Thành		CKII	Ung thư	PGĐ BV Ung bướu HN
		Đặng Duy Cường		CKII	Y học hạt nhân	Khoa Y học hạt nhân, BV Ung bướu HN
	Tổng	23	0			

Handwritten signature

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
15	Xét nghiệm					
		Hoàng Hải Yến	Hoàng Hải Yến	TS	Hóa sinh	TT sàng lọc, CĐTS và sơ sinh, BV Phụ sản Hà Nội
		Lưu Vũ Dũng	Lưu Vũ Dũng	TS	Hóa sinh y học	Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng
		Nguyễn Thị Diệp Anh	Nguyễn Thị Diệp Anh	TS	Hóa sinh y học	Viện Dinh dưỡng Quốc gia
		Trịnh Thị Quế	Trịnh Thị Quế	TS	Hóa sinh y học	Trung tâm xét nghiệm, BV đa khoa MEDLATEC
		Hoàng Thị Yến		TS	Hóa sinh y học	Khoa Xét nghiệm, BV Tim Hà Nội
		Nguyễn Thị Huyền	Nguyễn Thị Huyền	CKII	Vi sinh y học	Khoa Vi sinh, BVTWTN
		Phan Thị Minh Hồng		CKII	Huyết học Truyền máu	Khoa Xét nghiệm, Bệnh viện Ung bướu Hà Nội
	Tổng	7	5			
16	Dược lý - Dược lâm sàng					
		Trần Thị Loan	Trần Thị Loan	TS	Dược lý - Dược lâm sàng	Khoa Dược, Bệnh viện TWTN
		Nguyễn Văn Linh		CKII	Dược lý dược lâm sàng	BV Tâm thần tỉnh Hưng Yên
	Tổng	2	1			
17	Điều dưỡng					
		Tô Văn Hải		TS	Y học (Nhi)	Bệnh viện Đa khoa Văn Đình
		Nguyễn Khuyến		TS	Truyền nhiễm	Bệnh viện Đa khoa Văn Đình
		Lê Đức Tín	Lê Đức Tín	TS	Ngoại Lồng ngực - Tim mạch	Khoa Phẫu thuật Mạch máu, Bệnh viện Chợ Rẫy
		Hoàng Hải Đức	Hoàng Hải Đức	TS	Ngoại nhi CTCH	Trường khoa Chỉnh hình nhi, BV Nhi Trung ương
		Trần Anh Quỳnh	Trần Anh Quỳnh	TS	Ngoại nhi Tiêu hóa	Khoa Ngoại tổng hợp, BV Nhi Trung ương
		Thái Nguyên Hưng	Thái Nguyên Hưng	TS	Ngoại tiêu hóa	Khoa Ngoại bụng 2, Bệnh viện K
		Nguyễn Hoàng Diệu	Nguyễn Hoàng Diệu	TS	Ngoại tiêu hóa	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình
		Trương Như Hiền	Trương Như Hiền	TS	Ngoại khoa	BVĐK tỉnh Hòa Bình
		Lê Thị Bích Thủy	Lê Thị Bích Thủy	TS	Y học	Khoa Nội Thần kinh - CXX, BVĐK tỉnh Phú Thọ
		Phạm Thái Hạ	Phạm Thái Hạ	TS	Ngoại khoa	Bệnh viện Sản Nhi Phú Thọ
		Đỗ Mạnh Hùng		TS	Y tế công cộng	Phòng Truyền thông và Chăm sóc khách hàng, BV Nhi TƯ
		Nguyễn Tuấn Khanh		TS	VSXHH&TCYT	Viện Đào tạo và nghiên cứu bệnh nhiệt đới
		Lê Văn Tuấn		TS	VSXHH&TCYT	Vụ GDTC, Bộ GD&ĐT

Handwritten signature

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Ngô Thanh Hà	Ngô Thanh Hà	TS	Truyền nhiễm	Trung tâm phòng chống dịch, Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới TƯ
		Nguyễn Khuyến	Nguyễn Khuyến	TS	Truyền nhiễm	Bệnh viện Đa khoa Văn Đình
		Trần Thị Hải Ninh	Trần Thị Hải Ninh	TS	Truyền nhiễm và Bệnh nhiệt đới	Khoa Nội tổng hợp, Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới TƯ
		Vũ Minh Điền	Vũ Minh Điền	TS	Truyền nhiễm và Bệnh nhiệt đới	Khoa Nội tổng hợp, Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới TƯ
		Đặng Thị Thúy		TS	Truyền nhiễm và Bệnh nhiệt đới	Khoa Nhi, Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới TƯ
		Nguyễn Duy Cường	Nguyễn Duy Cường	CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại tổng hợp, Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai
		Dương Xuân Hiệp	Dương Xuân Hiệp	CKII	Ngoại tổng hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp, Bệnh viện Bãi Cháy
		Nguyễn Thị Huyền	Nguyễn Thị Huyền	CKII	Nhi khoa	Khoa Nhi, Bệnh viện Bãi Cháy
		Nguyễn Tường Vân		CKII	Nội khoa	Khoa Lão khoa cơ xương khớp, Bệnh viện Bãi Cháy
		Phạm Công Đức		CKII	Truyền nhiễm và Các Bệnh nhiệt đới	Khoa Bệnh Nhiệt đới, Bệnh viện Bãi Cháy
		Vũ Hồng Phương		CKII	Nội khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Ninh
		Nguyễn Anh Tân		CKII	Nội khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Ninh
		Đặng Quốc Chung	Đặng Quốc Chung	CKII	Ngoại khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Ninh
		Dương Đình Hạnh	Dương Đình Hạnh	CKII	Ngoại khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Ninh
		Nguyễn Thị Kim Ly	Nguyễn Thị Kim Ly	CKII	Sản khoa	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Nguyễn Trọng Tuyền	Nguyễn Trọng Tuyền	CKII	Sản khoa	Khoa Hỗ trợ sinh sản - Nam học, Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Lương Đức Ngư	Lương Đức Ngư	CKII	Sản khoa	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Nguyễn Thị Thành		CKII	Nội khoa	Khoa Nội Tim mạch, Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Giang
		Bùi Thị Tuyền		CKII	Nội khoa	Khoa Nội Hô hấp, Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Giang
		Nguyễn Sỹ An	Nguyễn Sỹ An	CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại tổng hợp, Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Giang
		Nguyễn Văn Nam	Nguyễn Văn Nam	CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại Lồng ngực - Chính hình - Bông, Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Giang
		Nông Hoài Thanh		CKII	Nội khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Cao Bằng
		Hoàng Thị Phương Dung		CKII	Nhi Khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Cao Bằng

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Lục Thị Nhung	Lục Thị Nhung	CKII	Sản khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Cao Bằng
		Nguyễn Thế Tiến		CKII	Truyền nhiễm	Khoa Truyền nhiễm, Bệnh viện Đa khoa Vân Đình
		Trần Thị Vân	Trần Thị Vân	CKII	Sản phụ khoa	Khoa Phụ sản, BV Đa khoa tỉnh Hòa Bình
		Đặng Thành Chung		CKII	Nhi - Hô hấp	Khoa Nhi, BV Đa khoa tỉnh Hòa Bình
		Tạ Huy Kiên	Tạ Huy Kiên	CKII	HSCC - Chống độc	Khoa HSCC, BV Đa khoa tỉnh Hòa Bình
		Trần Hoàng Dương	Trần Hoàng Dương	CKII	HSCC - Can thiệp tim mạch	BVĐK tỉnh Hòa Bình
		Bùi Đức Tiếp	Bùi Đức Tiếp	CKII	Sản phụ khoa	BVĐK Mê Linh
		Trần Quang Trịnh	Trần Quang Trịnh	CKII	Ngoại tiêu hóa	BVĐK Mê Linh
		Nguyễn Trường Văn		CKII	Nội khoa	Khoa Nội tiết - Cơ xương khớp, BVĐK tỉnh Bắc Ninh số 2
		Ngô Tuấn Tùng	Ngô Tuấn Tùng	CKII	Ngoại khoa	Khoa Phẫu thuật Thần kinh - Lồng ngực, BVĐK tỉnh Bắc Ninh số 2
		Trần Hoài Nam	Trần Hoài Nam	CKII	Ngoại khoa	Khoa Phẫu thuật Thần kinh - Lồng ngực, BVĐK tỉnh Bắc Ninh số 2
		Hoàng Hồng Quang		CKII	HSCC-CD	Khoa Cấp cứu, BVĐK tỉnh Phú Thọ
		Bùi Mạnh Cường		CKII	HSCC	Khoa Nội Hô hấp - Tiêu hóa, BVĐK tỉnh Phú Thọ
		Nguyễn Đình Việt	Nguyễn Đình Việt	CKII	Nội tim mạch	Khoa Nội tim mạch và CC tim mạch, BVĐK tỉnh Phú Thọ
		Bùi Ngọc Quý	Bùi Ngọc Quý	CKII	Ngoại khoa	Khoa Chấn thương và Y học thể thao, BVĐK tỉnh Phú Thọ
		Hoàng Văn Đức	Hoàng Văn Đức	CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại thần kinh, BVĐK tỉnh Phú Thọ
		Đặng Thị Thanh Bình	Đặng Thị Thanh Bình	CKII	Y học	Khoa Phẫu thuật tạo hình, Thẩm mỹ và Bông, BVĐK tỉnh Phú Thọ
		Lê Thanh Hải	Lê Thanh Hải	CKII	Chấn thương chỉnh hình	Khoa chấn thương II, BV Đa khoa tỉnh Phú thọ
		Triệu Quốc Tráng		CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại CTCH, BVTWTN
		Nguyễn Nguyên Huyền	Nguyễn Nguyên Huyền	CKII	Truyền nhiễm	Trung tâm phòng chống dịch, Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới TƯ
		Nguyễn Thế Tiến	Nguyễn Thế Tiến	CKII	Truyền nhiễm	Khoa Truyền nhiễm, Bệnh viện Đa khoa Vân Đình
		Đới Ngọc Anh		CKII	Truyền nhiễm và Bệnh nhiệt đới	Khoa Viêm gan, Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới TƯ
	Tổng	58	37			
18	PHCN					

Handwritten signature

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Nguyễn Thị Hương Giang	Nguyễn Thị Hương Giang	TS	PHCN	Khoa PHCN, BV Nhi TƯ
		Nguyễn Hữu Chút		TS	YTCC	Khoa PHCN, BV Nhi TƯ
		Đình Văn Nghĩa	Đình Văn Nghĩa	CKII	PHCN	BV PHCN Ninh Bình
	Tổng	3	2			
19	YHCT					
	1	Nguyễn Thị Thủy	Nguyễn Thị Thủy	TS	YHCT	BV YHCTTN
	Tổng	1	1			
20	RHM					
		Đào Văn Giang	Đào Văn Giang	TS	RHM	Khoa phẫu thuật Hàm mặt Tạo hình Thẩm mỹ, BV Hữu nghị Việt Đức
		Đình Quốc Thắng		TS	RHM	Khoa RHM, BV Đa khoa tỉnh Hòa Bình
		Nguyễn Văn Giáp		TS	Y học (RHM)	Khoa RHM, BV TWTN
		Lê Thị Thanh Thủy	Lê Thị Thanh Thủy	CKII	RHM	Khoa RHM, BVĐK tỉnh Phú Thọ
	Tổng	4	2			
IV	BSNT					
1	Nội khoa					
		Nguyễn Huy Ngọc		PGS	Nội tim mạch	Sở Y tế tỉnh Phú Thọ
		Vũ Thị Thanh Hoa		TS	Nội chung(Nội cơ xương khớp)	Khoa Nội Cơ xương khớp, BVTW Quân đội 108
		Phạm Ngọc Thạch		TS	Nội hô hấp	Bệnh viện Nhiệt đới TƯ
		Nguyễn Giang Nam	Nguyễn Giang Nam	TS	Nội khoa	TT Giám định Y khoa tỉnh Thái Nguyên
		Hoàng Văn	Hoàng Văn	TS	Nội Tim mạch	Bệnh viện Tim Hà Nội
		Hoàng Việt Anh	Hoàng Việt Anh	TS	Nội tim mạch	Viện Tim mạch kiêm PGĐ TT Đào tạo - Chỉ đạo Tuyến, Bệnh viện Bách Mai
		Đinh Thị Hải Hà	Đinh Thị Hải Hà	TS	Nội Thần kinh	Viện Điều trị cán bộ cao cấp quân đội; Khoa Bệnh cấp tính và cấp cứu, BVTWQĐ 108
		Hoàng Công Tình	Hoàng Công Tình	TS	HSCC	Khoa Hồi sức tích cực 1, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình
		Nguyễn Song Hào		TS	HSCC	Sở Y tế tỉnh Lào Cai
		Nguyễn Quang Lĩnh	Nguyễn Quang Lĩnh	TS	KH Thần kinh nhận thức và cảm xúc	Khoa Vật lý trị liệu, TT PHCN, BV Trung ương QĐ 108
		Bùi Minh Thu	Bùi Minh Thu	TS	Khoa học thần kinh	Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Nội tiết Trung ương
		Nguyễn Quang Hào	Nguyễn Quang Hào	TS	Huyết học lâm sàng	Khoa Huyết học lâm sàng, BVTWTN
		Hoàng Văn Cường		CKII	Nội hô hấp	Bệnh viện Lao và Bệnh Phổi TN

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Nguyễn Thị Thu Minh		CKII	Nội khoa	Khoa Nội nội tiết, BVTWTN
		Chu Thị Hương		CKII	Nội khoa	Nội tổng hợp, BVTWTN
		Nguyễn Thị Lan Phương		CKII	Nội khoa	Khoa Nội Tổng hợp, Bệnh viện Gang Thép Thái Nguyên
		Nguyễn Thị Quyết		CKII	Nội khoa	Khoa Khám bệnh, Bệnh viện A Thái Nguyên
		Phí Thị Thục Oanh		CKII	Nội khoa	Bệnh viện Gang Thép TN
		Ngọc Văn Lơ		CKII	Nội khoa	Khoa Hồi sức tích cực - chống độc, BVĐK tỉnh Bắc Giang
		Đỗ Ngọc Thịnh		CKII	Nội khoa	Khoa Nội tổng hợp, BVĐK Bắc Giang
		Đỗ Bá Hiên		CKII	Nội khoa	Khoa Thận Tiết niệu - Lọc máu, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh
		Chu Thị Thu Lan		CKII	Nội khoa	Khoa Nội Hô hấp, BVTWTN
		Bùi Thị Huyền		CKII	Nội khoa	Khoa Thần kinh, BVTWTN
		Ma Thị Hương		CKII	Nội khoa	Bệnh viện Lao và Bệnh Phổi TN
		Nguyễn Tường Vân		CKII	Nội khoa	Khoa Lão khoa cơ xương khớp, Bệnh viện Bãi Cháy
		Vũ Hồng Phương		CKII	Nội khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Ninh
		Nguyễn Anh Tân		CKII	Nội khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Ninh
		Nguyễn Thị Thành	Nguyễn Thị Thành	CKII	Nội khoa	Khoa Nội Tim mạch, Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Giang
		Bùi Thị Tuyền	Bùi Thị Tuyền	CKII	Nội khoa	Khoa Nội Hô hấp, Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Giang
		Nông Hoài Thanh	Nông Hoài Thanh	CKII	Nội khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Cao Bằng
		Nguyễn Trường Văn	Nguyễn Trường Văn	CKII	Nội khoa	Khoa Nội tiết - Cơ xương khớp, BVĐK tỉnh Bắc Ninh số 2
		Nguyễn Đình Việt		CKII	Nội tim mạch	Khoa Nội tim mạch và CC tim mạch, BVĐK tỉnh Phú Thọ
		Nguyễn Trung Cấp	Nguyễn Trung Cấp	CKII	HSCC	Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới TƯ
		Bùi Mạnh Cường		CKII	HSCC	Khoa Nội Hô hấp - Tiêu hóa, BVĐK tỉnh Phú Thọ
		Trần Hoàng Dương		CKII	HSCC - Can thiệp tim mạch	BVĐK tỉnh Hòa Bình
		Tạ Huy Kiên		CKII	HSCC - Chống độc	Khoa HSCC, BV Đa khoa tỉnh Hòa Bình
		Hoàng Hồng Quang	Hoàng Hồng Quang	CKII	HSCC-CĐ	Khoa Cấp cứu, BVĐK tỉnh Phú Thọ
		Phạm Thị Kim Dung		CKII	Thần kinh	Nguyên TBM Thần kinh trường ĐHYD
	Tổng	38	14			

Handwritten signature

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
2	Nhi					
		Phạm Trung Kiên		PGS	Nhi	Trung tâm đào tạo theo nhu cầu xã hội, Trường ĐHYD-Đại học Quốc Gia Hà Nội
		Vũ Chí Dũng	Vũ Chí Dũng	PGS	Nhi khoa	Trung tâm Nội tiết - Chuyển hóa - Di truyền và liệu pháp phân tử; Bệnh viện Nhi TƯ
		Nguyễn Phạm Anh Hoa	Nguyễn Phạm Anh Hoa	PGS	Nhi khoa	Khoa Gan mật, Bệnh viện Nhi TƯ
		Đặng Văn Thức		TS	Nhi	Phòng Kế hoạch Tổng hợp - BV Nhi Trung ương
		Nguyễn Minh Hiệp		TS	Nhi khoa	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Khổng Thị Ngọc Mai		TS	Nhi khoa	Nguyên phó trưởng bộ môn Nhi - ĐHYD Thái Nguyên
		Ngô Anh Vinh	Ngô Anh Vinh	TS	Nhi khoa	Khoa Sức khỏe Vị thành niên - Bệnh viện Nhi TƯ
		Ngô Thị Xuân	Ngô Thị Xuân	TS	Nhi khoa	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Ninh
		Bùi Phương Thảo	Bùi Phương Thảo	TS	Nhi khoa	Trung tâm Nội tiết - Chuyển hóa - Di truyền và liệu pháp phân tử; Bệnh viện Nhi TƯ
		Phạm Ngọc Toàn	Phạm Ngọc Toàn	TS	Nhi khoa	Bệnh viện Nhi TƯ
		Cần Thị Bích Ngọc	Cần Thị Bích Ngọc	TS	Nhi khoa	Khoa Nội tiết - Chuyển hóa - Di truyền; Bệnh viện Nhi TƯ
		Đoàn Thị Mai Thanh	Đoàn Thị Mai Thanh	TS	Nhi khoa	Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Nhi TƯ
		Nguyễn Văn Lâm	Nguyễn Văn Lâm	TS	Nhi khoa	Trung Bệnh nhiệt đới, Bệnh viện Nhi TƯ
		Nguyễn Thị Ngọc Trân	Nguyễn Thị Ngọc Trân	TS	Nhi khoa	Khoa nhi tổng quát, Trung tâm Quốc tế, Bệnh viện Nhi TƯ
		Lê Quỳnh Chi	Lê Quỳnh Chi	TS	Nhi khoa	Khoa Dị ứng Miễn dịch khớp, Bệnh viện Nhi Trung ương
		Lê Ngọc Duy	Lê Ngọc Duy	TS	Nhi khoa	Khoa Cấp cứu và Chống độc, Bệnh viện Nhi Trung ương
		Đặng Ánh Dương	Đặng Ánh Dương	TS	Nhi khoa	Khoa Điều trị tích cực Ngoại, BV Nhi TƯ
		Phí Thị Quỳnh Anh		TS	Y học (Nhi khoa)	Khoa TMH, BV Nhi Trung ương
		Nguyễn Hoàng Nam	Nguyễn Hoàng Nam	TS	Y học	Khoa Huyết học lâm sàng, Bệnh viện Nhi Trung ương
		Đặng Thành Chung		CKII	Nhi - Hô hấp	Khoa Nhi, BV Đa khoa tỉnh Hòa Bình
		Trần Thị Thu Hà		CKII	Nhi - Sơ sinh	Khoa Nhi, Bệnh viện C Thái Nguyên
		Vũ Hùng Vương		CKII	Nhi - Truyền nhiễm	Sở Y tế tỉnh Hà Giang
		Trần Xuân Tuấn		CKII	Nhi khoa	Khoa Nhi, Bệnh viện A Thái Nguyên

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Phạm Thị Hương		CKII	Nhi khoa	Bệnh viện Gang Thép Thái Nguyên
		Bùi Thị Thu Hương		CKII	Nhi khoa	Khoa CC-HSTC&CĐ, Bệnh viện Sản Nhi Bắc Giang
		Nguyễn Văn Sang		CKII	Nhi khoa	Khoa Nội Nhi tổng hợp, Bệnh viện Sản Nhi Bắc Giang
		Thân Thị Uyên		CKII	Nhi khoa	Khoa Nội nhi hô hấp, Bệnh viện Sản Nhi Bắc Giang
		Trần Thị Thủy		CKII	Nhi khoa	Khoa Nội Nhi tổng hợp- Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Nguyễn Như Trường	Nguyễn Như Trường	CKII	Nhi khoa	Khoa Nội Nhi tổng hợp, Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Bắc Ninh
		Phan Thị Yến	Phan Thị Yến	CKII	Nhi khoa	Khoa Khám bệnh - Cấp cứu ban đầu, Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Đào Thị Thúy Hằng	Đào Thị Thúy Hằng	CKII	Nhi khoa	Khoa Nội nhi, Bệnh viện Sản Nhi Phú Thọ
		Nguyễn Ngọc Thụ	Nguyễn Ngọc Thụ	CKII	Nhi khoa	Phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện Sản Nhi Phú Thọ
		Nguyễn Thị Hiên	Nguyễn Thị Hiên	CKII	Nhi khoa	Khoa Cấp cứu, Bệnh viện Sản Nhi Phú Thọ
		Nguyễn Đức Thông	Nguyễn Đức Thông	CKII	Nhi khoa	Khoa Nhi - HSCC, TTYT huyện Hiệp Hòa, Bắc Giang
		Nguyễn Chí Kiên	Nguyễn Chí Kiên	CKII	Nhi khoa	Khoa Hồi sức tích cực Nhi, Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Vũ Mạnh Tuấn	Vũ Mạnh Tuấn	CKII	Nhi khoa	Khoa Nhi, Bệnh viện C Thái Nguyên
		Lê Minh Trác	Lê Minh Trác	TS	Nhi khoa	Trung tâm chăm sóc và điều trị sơ sinh, Bệnh viện Phụ sản Trung ương
		Vũ Thị Thanh Hiếu	Vũ Thị Thanh Hiếu	CKII	Nhi khoa	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Nguyễn Thị Huyền		CKII	Nhi khoa	Khoa Nhi, Bệnh viện Bãi Cháy
		Hoàng Thị Phương Dung	Hoàng Thị Phương Dung	CKII	Nhi Khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Cao Bằng
	Tổng	40	25			
3	Ngoại					
		Nguyễn Văn Sơn	Nguyễn Văn Sơn	PGS	Phẫu thuật ĐC	BV ĐK tỉnh Phú Thọ
		Nguyễn Việt Nam		TS	CTCH	Khoa Chấn thương chi trên và Vi phẫu thuật, Viện CTCH, Bệnh viện TQĐ 108
		Nguyễn Hoàng Long		TS	CTCH	Khoa Phẫu thuật cột sống, BV Hữu nghị Việt Đức

Handwritten signature

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Nguyễn Ngọc Quyền		TS	CTCH và tạo hình	Khoa Khám bệnh đa khoa - Trung tâm Khám bệnh đa khoa và điều trị theo yêu cầu - BVTWQĐ 108
		Vũ Trung Trực		TS	CTCH và tạo hình	Khoa Phẫu thuật Hàm mặt - Tạo hình - Thẩm mỹ, BV Hữu nghị Việt Đức
		Trần Hoàng Tùng		TS	CTCH và tạo hình	Khoa Phẫu thuật Chi dưới, BV Hữu nghị Việt Đức. Phó trưởng BM Y học Thể thao, Trường ĐHYD, ĐHQGHN
		Mai Trọng Hưng		TS	Ngoại chung	Bệnh viện Phụ sản Hà Nội
		Lương Ngọc Cương	Lương Ngọc Cương	TS	Ngoại khoa	Ngoại Tiêu hóa-Gan mật, BBVTWTN
		Hoàng Văn Dung	Hoàng Văn Dung	TS	Ngoại khoa	Khoa Ngoại CTCH, BVTWTN
		Châu Văn Việt	Châu Văn Việt	TS	Ngoại khoa	Trung tâm Nhi khoa, Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Nguyễn Thành Khiêm	Nguyễn Thành Khiêm	TS	Ngoại khoa	Khoa Phẫu thuật Tiêu hóa - Gan mật tụy, Bệnh viện Bạch Mai
		Phạm Thế Anh	Phạm Thế Anh	TS	Ngoại khoa	Khoa Ngoại Gan mật tụy, Bệnh viện K
		Phạm Thái Hạ		TS	Ngoại khoa	Bệnh viện Sản Nhi Phú Thọ
		Nguyễn Trọng Nghĩa		TS	Ngoại khoa	Khoa Chấn thương chỉnh hình, BVĐK Hà Đông
		Nguyễn Thị Lan	Nguyễn Thị Lan	TS	Ngoại khoa	Khoa Phẫu thuật Gan mật, BV Hữu nghị Việt Đức
		Đào Đức Dũng		TS	Ngoại khoa	Khoa Ngoại Gan mật tụy - Ghép tạng, BV Đa khoa Quốc tế Vinmec Times City
		Trương Như Hiền		TS	Ngoại khoa	BVĐK tỉnh Hòa Bình
		Lê Đức Tín		TS	Ngoại lồng ngực - Tim mạch	Khoa Phẫu thuật Mạch máu, Bệnh viện Chợ Rẫy
		Hoàng Hải Đức		TS	Ngoại nhi CTCH	Trưởng khoa Chỉnh hình nhi, BV Nhi Trung ương
		Trần Anh Quỳnh		TS	Ngoại nhi Tiêu hóa	Khoa Ngoại tổng hợp, BV Nhi Trung ương
		Thái Nguyên Hưng		TS	Ngoại tiêu hóa	Khoa Ngoại bụng 2, Bệnh viện K
		Nguyễn Hoàng Diệu		TS	Ngoại tiêu hóa	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình
		Cao Mạnh Thấu	Cao Mạnh Thấu	TS	Ngoại tiêu hóa - Gan mật	Khoa Ung bướu và Xạ trị, BV Hữu Nghị Việt Đức
		Tô Mạnh Tuấn	Tô Mạnh Tuấn	TS	Ngoại TM-LN	Khoa Ngoại, BV Nhi Trung ương
		Vũ Mạnh Cường		CKII	CTCH	Khoa Ngoại CTCH, BVTWTN
		Nguyễn Thanh Tùng		CKII	CTCH	Khoa Ngoại CTCH, BVTWTN
		Tô Đức Khôi		CKII	CTCH	Khoa Ngoại CTCH, BV Gang Thép TN

Handwritten signature

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Nguyễn Duy Hưng	Nguyễn Duy Hưng	CKII	Ngoại khoa	Ngoại Tiêu hóa-Gan mật, BBVTWTN
		Triệu Quốc Tráng		CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại CTCH, BVTWTN
		Hoắc Công Sơn	Hoắc Công Sơn	CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại Nhi, BVTWTN
		Phú Ngọc Sơn	Phú Ngọc Sơn	CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại CTCH, BV A Thái Nguyên
		Chu Đức Tấn	Chu Đức Tấn	CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại Tổng hợp, BV A Thái Nguyên
		Triệu Văn Bộ	Triệu Văn Bộ	CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại TH, BV A Thái Nguyên
		Nguyễn Đức Trường	Nguyễn Đức Trường	CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại TH, BV A Thái Nguyên
		Phạm Xuân Nguyên	Phạm Xuân Nguyên	CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại CTCH, BV Gang Thép TN
		Hà Xuân Tài	Hà Xuân Tài	CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại Thần kinh - Sọ não - Cột sống, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Nguyễn Đình Hường	Nguyễn Đình Hường	CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại Thần kinh - Sọ não - Cột sống, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Nguyễn Quang Hưng	Nguyễn Quang Hưng	CKII	Ngoại khoa	Trung tâm Ung bướu, BVTWTN
		Trần Đức Quý		CKII	Ngoại khoa	UBND tỉnh Hà Giang
		Nguyễn Duy Cường		CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại tổng hợp, Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai
		Đặng Quốc Chung		CKII	Ngoại khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Ninh
		Dương Đình Hạnh		CKII	Ngoại khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Ninh
		Nguyễn Sỹ An		CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại tổng hợp, Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Giang
		Nguyễn Văn Nam		CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại Lồng ngực - Chính hình - Bông, Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Giang
		Ngô Tuấn Tùng		CKII	Ngoại khoa	Khoa Phẫu thuật Thần kinh - Lồng ngực, BVĐK tỉnh Bắc Ninh số 2
		Trần Hoài Nam		CKII	Ngoại khoa	Khoa Phẫu thuật Thần kinh - Lồng ngực, BVĐK tỉnh Bắc Ninh số 2
		Bùi Ngọc Quý		CKII	Ngoại khoa	Khoa Chấn thương và Y học thể thao, BVĐK tỉnh Phú Thọ
		Hoàng Văn Đức		CKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại thần kinh, BVĐK tỉnh Phú Thọ
		Trần Quang Trịnh		CKII	Ngoại tiêu hóa	BVĐK Mê Linh
		Dương Xuân Hiệp		CKII	Ngoại tổng hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp, Bệnh viện Bãi Cháy
		Lê Thanh Hải		CKII	Chấn thương chỉnh hình	Khoa chấn thương II, BV Đa khoa tỉnh Phú thọ
		Nguyễn Hữu Trung	Nguyễn Hữu Trung	CKII	Ngoại khoa	Bệnh viện Gang Thép TN
		Trần Ngọc Tuấn	Trần Ngọc Tuấn	CKII	Tiết niệu	Khoa Ngoại Tiết niệu, BVTWTN
		Lê Viết Hải	Lê Viết Hải	CKII	Tiết niệu	Khoa Ngoại Tiết niệu, BVTWTN

Handwritten signature/initials

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
	Tổng	54	22			
4	Sản phụ khoa					
		Nguyễn Duy Ánh		GS	Sản phụ khoa	Bệnh viện Phụ sản Hà Nội
		Lê Hoàng	Lê Hoàng	PGS	Sản Phụ Khoa	Trung tâm hỗ trợ sinh sản, Bệnh viện đa khoa Tâm Anh
		Lê Thị Anh Đào	Lê Thị Anh Đào	PGS	Sản Phụ Khoa	Khoa Phụ sản, Bệnh viện Phụ sản Hà Nội
		Tăng Xuân Hải		PGS	Y khoa	Bệnh viện Sản Nhi Nghệ An
		Đỗ Tuấn Đạt		TS	Sản Phụ Khoa	Khoa phụ ngoại, Bệnh viện Phụ sản Hà Nội
		Đào Lan Hương	Đào Lan Hương	TS	Sản Phụ Khoa	Khoa Hỗ trợ sinh sản - Bệnh viện Phụ sản Hà Nội
		Trần Chiến Thắng		TS	Sản Phụ Khoa	Trường Cao đẳng Y tế Hà Tĩnh
		Nguyễn Thị Thu Hà	Nguyễn Thị Thu Hà	TS	Sản Phụ Khoa	Bệnh viện Phụ sản TƯ
		Đặng Thị Hồng Thiện	Đặng Thị Hồng Thiện	TS	Sản Phụ Khoa	Phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện Phụ sản Trung ương
		Nguyễn Văn Thắng	Nguyễn Văn Thắng	TS	Sản Phụ Khoa	Khoa Phụ Ung thư, Bệnh viện Phụ sản Trung ương
		Đoàn Thị Phương Lam	Đoàn Thị Phương Lam	TS	Sản Phụ Khoa	Khoa Đẻ, Bệnh viện Phụ sản Trung ương
		Đào Thị Hoa	Đào Thị Hoa	TS	Sản Phụ Khoa	Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Phụ sản Trung ương
		Vũ Thị Bích Loan		TS	Sản Phụ Khoa	Khoa Hỗ trợ sinh sản, Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng
		Phan Thị Huyền Thương		TS	Sản Phụ khoa	Trung tâm can thiệp bào thai, Bệnh viện Phụ sản Hà Nội
		Đinh Thúy Linh	Đinh Thúy Linh	TS	Sản Phụ khoa	TT CĐTS và HTSS, Bệnh viện Phụ sản Hà Nội
		Nguyễn Anh Thơ		TS	Sản Phụ khoa	Khoa Y học lâm sàng, Trường Cao đẳng Y tế Hà Tĩnh
		Nguyễn Thị Kim Ly		CKII	Sản khoa	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Nguyễn Trọng Tuyển		CKII	Sản khoa	khoa Hỗ trợ sinh sản - Nam học, Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Lương Đức Ngư		CKII	Sản khoa	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Lục Thị Nhung		CKII	Sản khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Cao Bằng
		Hoàng Đức Vĩnh		CKII	Sản Phụ Khoa	Trung tâm Sản khoa, BVTWTN
		Nguyễn Minh Hồng		CKII	Sản phụ khoa	Hưu trí
		Lương Hoàng Nguyên		CKII	Sản phụ khoa	Trung tâm Sản khoa, BVTWTN
		Hà Hải Bằng		CKII	Sản Phụ Khoa	Bệnh viện A Thái Nguyên

Handwritten signature

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Trần Thị Hạnh		CKII	Sản Phụ Khoa	Khoa Sản, Bệnh viện A Thái Nguyên
		Vũ Thùy Dương		CKII	Sản Phụ Khoa	Khoa Sản, Bệnh viện A Thái Nguyên
		Đào Ngọc Tuấn		CKII	Sản Phụ Khoa	Khoa Phụ, Bệnh viện A Thái Nguyên
		Nguyễn Thành Biên		CKII	Sản Phụ Khoa	Bệnh viện C Thái Nguyên
		Nguyễn Thị Quốc Hiền		CKII	Sản Phụ Khoa	Khoa Sản, Bệnh viện Gang Thép Thái Nguyên
		Phạm Thị Quỳnh Hoa		CKII	Sản phụ khoa	Cán bộ hưu BM Sản
		Đỗ Xuân Vinh	Đỗ Xuân Vinh	CKII	Sản Phụ Khoa	Khoa Đẻ thường A2 - BV Phụ sản Hà Nội
		Trần Ngọc Đỉnh	Trần Ngọc Đỉnh	CKII	Sản Phụ Khoa	Khoa Dịch vụ D5 - BV Phụ sản Hà Nội
		Nguyễn Thị Thu Nghĩa		CKII	Sản Phụ Khoa	Khoa sản 3, Bệnh viện Sản Nhi Phú Thọ
		Trần Hoàng Tiến	Trần Hoàng Tiến	CKII	Sản Phụ khoa	Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Sản Nhi Phú Thọ
		Hứa Minh Tuấn		CKII	Sản Phụ khoa	Khoa Hỗ trợ sinh sản, Bệnh viện A Thái Nguyên
		Nguyễn Trí Tọa		CKII	Sản Phụ khoa	Khoa Sản, Bệnh viện A Thái Nguyên
		Tổng Kim Ngân	Tổng Kim Ngân	CKII	Sản Phụ khoa	Khoa Phụ, Bệnh viện A Thái Nguyên
	Tổng	37	13			
5	Ung thư					
		Lê Hồng Quang	Lê Hồng Quang	PGS	Ung thư	Khoa Ngoại vú, Bệnh viện K, Bộ Y tế
		Bùi Vinh Quang	Bùi Vinh Quang	TS	Ung thư	Bệnh viện Ung bướu HN
		Phạm Tiến Chung		TS	Ung thư	Trung tâm Ung bướu, BV Đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Đỗ Anh Tú	Đỗ Anh Tú	TS	Ung thư	Bệnh viện K, Bộ Y tế
		Vũ Quang Toàn	Vũ Quang Toàn	TS	Ung thư	Khoa Nội 3, Bệnh viện K, Bộ Y tế
		Đỗ Huyền Nga	Đỗ Huyền Nga	TS	Ung thư	Khoa Nội hệ tạo huyết, Bệnh viện K, Bộ Y tế
		Nguyễn Văn Lợi	Nguyễn Văn Lợi	TS	Ung thư	Khoa Ngoại lồng ngực, Bệnh viện K
		Nguyễn Việt Long		TS	Ung thư	Khoa Hóa trị, Viện Ung thư, BV TƯQĐ 108
		Trương Hữu Hoàng		TS	Ung thư	Khoa Chống đau và chăm sóc giảm nhẹ, Viện Ung thư, BV TƯQĐ 108
		Phan Duy Nguyên		TS	Ung thư	Trung tâm Tư vấn di truyền và Sàng lọc ung thư, Bệnh viện TƯQĐ 108
		Hoàng Thanh Quang	Hoàng Thanh Quang	CKII	Ung thư	Trung tâm Ung bướu, BVTWTN
		Đỗ Tất Cường	Đỗ Tất Cường	CKII	Ung thư	Đơn nguyên Xạ trị theo yêu cầu, Bệnh viện Ung bướu Hà Nội
		Phan Anh		CKII	Ung thư	Khoa Xạ trị, Bệnh viện Ung bướu Hà Nội
		Hán Thị Bích Hợp		CKII	Ung thư	Khoa Nội Vú phụ khoa - Đầu cổ TYC, Bệnh viện Ung bướu Hà Nội, kiêm Trưởng phòng KHTH

Handwritten signature

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Võ Quốc Hoàn		CKII	Ung thư	Phòng Kế hoạch Tổng hợp, BV Ung bướu HN
		Lê Văn Thành	Lê Văn Thành	CKII	Ung thư	PGĐ BV Ung bướu HN
		Nguyễn Đình Châu		TS	Điện quang và YHHN	Khoa Xạ trị - Xạ phẫu, BV TƯQĐ 108
		Mai Hồng Sơn		TS	Điện quang và YHHN	Khoa Y học hạt nhân, BV TƯQĐ 108
	Tổng	18	9			
6	CĐHA					
		Lê Duy Dũng		TS	Chẩn đoán hình ảnh	Khoa Điện quang can thiệp, TT CĐHA, BVTWQĐ 108
		Nguyễn Văn Sang		TS	Chẩn đoán hình ảnh	Khoa CĐHA, Bệnh viện E
		Lê Anh Đức		TS	Chẩn đoán hình ảnh	Đại học Fenika
		Trần Quang Lục	Trần Quang Lục	TS	Chẩn đoán hình ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh, Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Nguyễn Duy Trinh		TS	Chẩn đoán hình ảnh	Trung tâm CĐHA và Điện quang can thiệp, BV Đa khoa Tâm Anh - HN
		Hoàng Đình Doãn		TS	Điện quang và YHHN	Khoa CĐHA, BVĐK tỉnh Sơn La
		Vũ Duy Lâm	Vũ Duy Lâm	TS	Y học (CĐHA)	Khoa CĐHA, Bệnh viện Thanh Nhàn
		Nguyễn Đức Hạnh		CKII	Chẩn đoán hình ảnh	Khoa CĐHA, BV Nhi Trung ương
		Nguyễn Hồng Thanh		CKII	Chẩn đoán hình ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh, BVTWTN
		Đỗ Hà Thanh		CKII	Chẩn đoán hình ảnh	Khoa Khám chữa bệnh theo yêu cầu, BVTWTN
		Nguyễn Minh Châu	Nguyễn Minh Châu	CKII	Chẩn đoán hình ảnh	Khoa CĐHA, Bệnh viện E
		Nguyễn Đình Hường	Nguyễn Đình Hường	CKII	Chẩn đoán hình ảnh	Khoa CĐHA, Bệnh viện Ung bướu Hà Nội
		Bùi Dương Hương Ly	Bùi Dương Hương Ly	CKII	Chẩn đoán hình ảnh	Khoa CĐHA, Bệnh viện Ung bướu Hà Nội
		Lê Thị Kim Ngọc	Lê Thị Kim Ngọc	CKII	Chẩn đoán hình ảnh	Khoa CĐHA, Bệnh viện Nhi Trung ương
	Tổng	14	6			
7	Tai - Mũi - Họng					
		Nguyễn Thị Phương Thảo		TS	Tai mũi họng	Khoa TMH, BVTWTN
		Trịnh Hùng Mạnh	Trịnh Hùng Mạnh	TS	Tai mũi họng	Khoa Ngoại TMH, BV K Tân Triều
		Nguyễn Quang Hùng		TS	Tai mũi họng	Khoa TMH, BV Hữu nghị Việt - Tiệp
		Tạ Phương Thúy		CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BVTWTN
		Vũ Quang Huy		CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BVTWTN
		Hoàng Thị Thùy Linh		CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BVTWTN

Handwritten signature

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Đỗ Trung Toàn		CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BV A Thái Nguyên
		Đàm Thanh Mai		CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BVTWTN
		Dương Thị Thúy		CKII	Tai mũi họng	Phòng KHTH, BV C TN
		Dương Văn Chiến		CKII	Tai mũi họng	Khoa Liên chuyên khoa TMH, RHM, Mắt, TTYT huyện Bình Xuyên, Vĩnh Phúc
		Ngô Trung Thắng		CKII	Tai mũi họng	Khoa Khám chữa bệnh theo yêu cầu, BVTWTN
		Nguyễn Văn Tiêm		CKII	Tai mũi họng	Trung tâm Y tế huyện Yên Phong, Bắc Ninh
		Kim Thị Tiến	Kim Thị Tiến	CKII	Tai mũi họng	Khoa Ngoại TMH, BV K Tân Triều
		Hoàng Văn Nhạ	Hoàng Văn Nhạ	CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BV K Tân Triều
		Hà Duy Cường	Hà Duy Cường	CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BVĐK Xanh Pôn
		Nhâm Tuấn Anh		CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BVĐK Xanh Pôn
		Chu Thị Kim Anh	Chu Thị Kim Anh	CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BV Hữu nghị ĐK Nghệ An
		Bùi Thị Hồng Giang	Bùi Thị Hồng Giang	CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BV Hữu nghị ĐK Nghệ An
		Dương Văn Ngọc		CKII	Tai mũi họng	Khoa Liên Chuyên khoa, Bệnh viện đa khoa huyện Đại Từ
		Trần Phan Chung Thủy		PGS	Tai mũi họng	BM TMH, Khoa Y, ĐHQG TP HCM
		Nguyễn Văn Quang	Nguyễn Văn Quang	CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BV ĐK tỉnh Thanh Hóa
		Lê Thanh Hải	Lê Thanh Hải	CKII	Tai mũi họng	Khoa TMH, BV ĐK tỉnh Thanh Hóa
		Đỗ Anh Hòa		CKII	Tai mũi họng	BV Quốc tế Đa khoa Hợp lực Thanh Hóa
		Lê Văn Sáu		CKII	Tai mũi họng	Nguyên Trưởng khoa TMH BV Đa khoa tỉnh Thanh Hóa
	Tổng	24	8			
8	Hóa sinh y học					
		Nguyễn Thị Minh Huyền		TS	Sinh học phân tử và tế bào	Viện Công nghệ sinh học, Viện Hàn lâm khoa học và Công nghệ Việt Nam
		Hoàng Hải Yến		TS	Hóa sinh	TT sàng lọc, CĐTS và sơ sinh, BV Phụ sản Hà Nội
		Lưu Vũ Dũng		TS	Hóa sinh y học	Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng
		Nguyễn Thị Diệp Anh		TS	Hóa sinh y học	Viện Dinh dưỡng Quốc gia
		Trịnh Thị Quế		TS	Hóa sinh y học	Trung tâm xét nghiệm, BV đa khoa MEDLATEC
		Hoàng Thị Yến		TS	Hóa sinh y học	Khoa Xét nghiệm, BV Tim Hà Nội
		Nguyễn Thị Huyền		CKII	Vi sinh y học	Khoa Vi sinh, BVTWTN

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Phan Thị Minh Hồng		CKII	Huyết học Truyền máu	Khoa Xét nghiệm, Bệnh viện Ung bướu Hà Nội
	Tổng	8	0			
VI	Đại học chính quy					
1	- Y khoa					
		Nguyễn Đức Trịnh		BSCKI		BVTWTN
		Tô Đức Khôi		BSCKI		BV Gang Thép TN
		Hoắc Công Sơn		BSCKI		BVTWTN
		Hoàng Văn Dung		TS		BVTWTN
		Lương Ngọc Cương		ThS		BVTWTN
		Trần Ngọc Tuấn		ThS		BVTWTN
		Vũ Mạnh Cường		ThS		BVTWTN
		Chu Đức Tấn		BSCKI		BV A Thái Nguyên
		Nguyễn Thanh Tùng		ThS		BVTWTN
		Phú Ngọc Sơn		BSCKI		BV A Thái Nguyên
		Triệu Văn Bộ		BSCKI		BV A Thái Nguyên
		Nguyễn Đức Trường		BSCKII		BV A Thái Nguyên
		Nguyễn Hữu Trung		BSCKII		BVTWTN
		Lê Viết Hải		ThS		BVTWTN
		Phạm Xuân Nguyên		BSCKII		Bệnh viện Gang Thép Thái Nguyên
		Nguyễn Duy Hưng		BSCKI		BVTWTN
		Nguyễn Văn Sơn		TS		BV ĐK tỉnh Phú Thọ
		Hoàng Đức Vĩnh		BSCKII		BVTWTN
		Hà Hải Bằng		BSCKII		Bệnh viện A Thái Nguyên
		Lê Hoàng		TS		Bệnh viện Phụ sản Trung ương
		Nguyễn Thị Quốc Hiền		BSCKII		Bệnh viện Gang Thép Thái Nguyên
		Nguyễn Bích Hoàng		TS		BVTWTN
		Nguyễn Minh Hiệp		TS		Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Phạm Trung Kiên		PGS		ĐHQGHN
		Đặng Văn Thức		ThS		BV Nhi Trung ương
		Chu Thị Mão		ThS		Nghỉ hưu
		Đặng Hoàng Anh		TS		Ban Tuyên giáo - Nữ công, Công đoàn GDVN
		Nguyễn Thị Thùy		ThS		BV YHCTTN
		Trần Thị Phương Hoa		ThS		BVTWTN

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Phạm Thị Ninh		ThS		BVTWTN
		Tôn Thị Tịnh		ThS		BVTWTN
	Tổng	31	0			
2	- Dược học					
		Nguyễn Thị Thùy		ThS		BV YHCTTN
		Trần Thị Phương Hoa		ThS		BVTWTN
		Phạm Thị Ninh		ThS		BVTWTN
		Tôn Thị Tịnh		ThS		BVTWTN
	Tổng	4	0			
3	- Y học dự phòng					
		Nguyễn Minh Tuấn		PGS		CĐ Y Thái Nguyên
		Lê Thị Ngọc Sơn		ĐH		TYT TT Giang Tiên
		Mai Huy Hoàng		ĐH		TYT Hợp Thành, Phú Lương
		Nguyễn Bá Dũng		ĐH		TYT xã Cổ Lũng, Phú Lương
		Trương Thị Thúy Hồng		BSCKI		Trung tâm Y tế huyện Phú Lương
		Nguyễn Văn Lưu		ĐH		TYT xã Phú Lý
		Chu Sỹ Lương		BSCKI		TYT xã Hà Thượng, Đại Từ
		Phan Trương Đăng		ĐH		TYT xã Ôn Lương, Phú Lương
		Lương Văn Hoan		BSCKI		TYT Trung Hội
	Tổng	9	0			
4	- Răng Hàm Mặt					
		Nguyễn Hồng Thanh		BSCKII		Bệnh viện TƯ TN
		Nguyễn Minh Tuấn		PGS		CĐ Y Thái Nguyên
		Hoàng Văn Dung		ThS		Sở Y tế TN tỉnh Thái Nguyên
		Lương Ngọc Cương		ThS		Bệnh viện TƯ TN
		Trần Ngọc Tuấn		ThS		Bệnh viện TƯ TN
		Vũ Mạnh Cường		ThS		Bệnh viện TƯ TN
		Chu Đức Tấn		BSCKI		BV A Thái Nguyên
		Phú Ngọc Sơn		BSCKI		BV A Thái Nguyên
		Triệu Văn Bộ		BSCKI		BV A Thái Nguyên
		Nguyễn Đức Trường		BSCKII		BV A Thái Nguyên
		Nguyễn Hữu Trung		BSCKII		BVTWTN
		Lê Viết Hải		ThS		BVTWTN
		Phạm Xuân Nguyên		BSCKII		Bệnh viện Gang Thép Thái Nguyên

Handwritten signature/initials

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Nguyễn Duy Hưng		BSCKI		BVTWTN
		Nguyễn Văn Sơn		TS		BV ĐK tỉnh Phú Thọ
		Hoàng Đức Vinh		BSCKII		BVTWTN
		Hà Hải Bằng		BSCKII		Bệnh viện A Thái Nguyên
		Lê Hoàng		TS		Bệnh viện Phụ sản Trung ương
		Nguyễn Thị Quốc Hiền		BSCKII		Bệnh viện Gang Thép Thái Nguyên
		Nguyễn Bích Hoàng		TS		BVTWTN
		Nguyễn Minh Hiệp		TS		Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Phạm Trung Kiên		PGS		Khoa Y Dược - ĐHQGHN
		Đặng Văn Thức		ThS		BV Nhi Trung ương
		Nguyễn Thị Thủy		ThS		BV YHCTTN
		Trần Thị Phương Hoa		ThS		BVTWTN
		Phạm Thị Ninh		ThS		BVTWTN
		Tôn Thị Tịnh		ThS		BVTWTN
	Tổng	27	0			
5	- Điều dưỡng					
		Nguyễn Thị Hiền		ĐH		BVTWTN
		Lý Văn Cường		ĐH		TYT xã Nam Hòa, Đồng Hỷ
		Phan Thị Loan		ĐH		BVTWTN
	Tổng	3	0			
6	- Kỹ thuật xét nghiệm y học					
	Tổng					
		Lý Văn Cường		ĐH		TYT xã Nam Hòa, Đồng Hỷ
	Tổng	1	0			
VII	Đại học liên thông					
1	- Dược học					
		Nguyễn Thị Thủy		ThS		BV YHCTTN
		Trần Thị Phương Hoa		ThS		BVTWTN
		Phạm Thị Ninh		ThS		BVTWTN
		Tôn Thị Tịnh		Ths		BVTWTN
	Tổng	4	0			
2	- Bác sĩ đa khoa					
		Nguyễn Đức Trịnh		BSCKI		BVTWTN

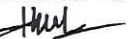
TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Tô Đức Khôi		BSCKI		BV Gang Thép TN
		Hoắc Công Sơn		BSCKI		BVTWTN
		Hoàng Văn Dung		TS		BVTWTN
		Lương Ngọc Cương		ThS		BVTWTN
		Trần Ngọc Tuấn		ThS		BVTWTN
		Vũ Mạnh Cường		ThS		BVTWTN
		Chu Đức Tấn		BSCKI		BV A Thái Nguyên
		Nguyễn Thanh Tùng		ThS		BVTWTN
		Phú Ngọc Sơn		BSCKI		BV A Thái Nguyên
		Triệu Văn Bộ		BSCKI		BV A Thái Nguyên
		Nguyễn Đức Trường		BSCKII		BV A Thái Nguyên
		Nguyễn Hữu Trung		BSCKII		BVTWTN
		Lê Viết Hải		ThS		BVTWTN
		Phạm Xuân Nguyên		BSCKII		Bệnh viện Gang Thép Thái Nguyên
		Nguyễn Duy Hưng		BSCKI		BVTWTN
		Nguyễn Văn Sơn		TS		BV ĐK tỉnh Phú Thọ
		Hoàng Đức Vĩnh		BSCKII		BVTWTN
		Hà Hải Bằng		BSCKII		Bệnh viện A Thái Nguyên
		Lê Hoàng		TS		Bệnh viện Phụ sản Trung ương
		Nguyễn Thị Quốc Hiền		BSCKII		Bệnh viện Gang Thép Thái Nguyên
		Nguyễn Bích Hoàng		TS		BVTWTN
		Nguyễn Minh Hiệp		TS		Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Phạm Trung Kiên		PGS		ĐHQGHN
		Đặng Văn Thức		ThS		BV Nhi Trung ương
		Chu Thị Mão		ThS		Nghỉ hưu
		Đặng Hoàng Anh		TS		Công đoàn GDVN
		Nguyễn Thị Thủy		ThS		BV YHCTN
		Trần Thị Phương Hoa		ThS		BVTWTN
		Phạm Thị Ninh		ThS		BVTWTN
		Tôn Thị Tịnh		ThS		BVTWTN
	Tổng	31	0			
3	- Điều dưỡng (VLVH)					
		Nguyễn Thị Hiền		ĐH		BVTWTN
		Lý Văn Cường		ĐH		TYT xã Nam Hòa, Đồng Hỷ

Handwritten signature

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Phan Thị Loan		ĐH		BVTWTN
	Tổng	3	0			

Người lập bảng:

Họ tên: Trần Anh Vũ

Chữ ký: 

Điện thoại: 0979146172

Email: trsnvudhyk@gmail.com

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 8 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG




PGS.TS. Nguyễn Tiến Dũng

BÁO CÁO SƠ CỐ SỞ THỰC HÀNH

(Theo quy định tại Nghị định 111/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ)

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Cơ sở thực hành theo quy định tại khoản 2, điều 10, Nghị định 111/2017/NĐ-CP					Tên cơ sở thực hành khác		
		Tên cơ sở thực hành	Công bố cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định (Ghi rõ: Đã công bố hoặc Chưa công bố)	Đường link để tải Bản công bố của cơ sở khám chữa bệnh đã thực hiện công bố theo quy định	Danh sách các giảng viên thỉnh giảng (được công bố theo từng ngành/chuyên ngành, từng trình độ)	Danh sách giảng viên của cơ sở giáo dục	Tên cơ sở thực hành khác	Công bố cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định (Ghi rõ: Đã công bố hoặc Chưa công bố)	Đường link để tải Bản công bố của cơ sở khám chữa bệnh đã thực hiện công bố theo quy định
I	Chuyên khoa 2								
1	- Y tế công cộng	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AA-1.pdf					
2	- Nội khoa						Bệnh viện Bệnh nhiệt đới trung ương	Đã công bố	
							Bệnh viện Gang thép	Đã công bố	
							Bệnh viện Phổi Thái Nguyên	Đã công bố	
							Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai	Đã công bố	https://bvdklaocai.vn/truong-dai-hoc-y-duoc-dai-hoc-thai-nguyen-cong-nhan-benh-vien-da-khoa-tinh-lao-cai-la-co-so-thuc-hanh/
3	- Nhi khoa						Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ	Đã công bố	https://soyte.phutho.gov.vn/portals/0/AttachFiles/2019/8/28/2019_8_28_16_31_14_637026066748081946_1326%20B%E1%BA%A3n%20c%C3%B4ng%20b%E1%BB%91.pdf
4	- Ngoại khoa						Bệnh viện Đa khoa Bắc Ninh	Đã công bố	
5	- Sản phụ khoa						Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh	Đã công bố	

Handwritten signature

6	- Tai - Mũi - Họng					Bệnh viện Sản Nhi Bắc Giang	Đã công bố	http://benhviensannhibacgiang.vn/san-pham/ban-cong-bo-co-so-kham-benh-chua-benh-dap-ung-yeu-cau-la-co-so-thuc-hanh-trong-dao-tao-khoi-nganh-suc-khoe/
7	- Da liễu					Bệnh viện A Thái Nguyên	Đã công bố	http://soytethainguyen.gov.vn/documents/2279735/0/ho_s%C6%A1_cong_bo_co_so_kcb.pdf/f0eb2d8c-5179-44c7-ba14-0d9115067960
8	- Gây mê hồi sức					Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang	Đã công bố	http://www.bvdkinhbacgiang.vn/sites/default/files/Cong%20bo%20co%20so%20thuc%20hanh%20khoi%20nganh%20suc%20khoe%201.PDF
	Tổng							
II	Chuyên khoa I							
1	- Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AA-1.pdf		Bệnh viện C Thái Nguyên	Đã công bố	http://soytethainguyen.gov.vn/documents/2279735/0/Cong_bo_vien_C.pdf/344a588b-03b0-430d-8de1-fa1c63f4b00c
2	- Y tế công cộng					Bệnh viện E	Đã công bố	
3	- Nội khoa	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AA-1.pdf		Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai	Đã công bố	https://bvdklaocai.vn/truong-dai-hoc-y-duoc-dai-hoc-thai-nguyen-cong-nhan-benh-vien-da-khoa-tinh-lao-cai-la-co-so-thuc-hanh/
4	- Nhi khoa	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AA-1.pdf		Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ	Đã công bố	http://benhviensannhibacgiang.vn/san-pham/ban-cong-bo-co-so-kham-benh-chua-benh-dap-ung-yeu-cau-la-co-so-thuc-hanh-trong-dao-tao-khoi-nganh-suc-khoe/
5	- Ngoại khoa					Bệnh viện Đa khoa Bắc Ninh	Đã công bố	
6	- Sản phụ khoa					Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh	Đã công bố	

Handwritten signature

7	- Tai - Mũi - Họng					Bệnh viện Sản Nhi Bắc Giang	Đã công bố	http://benhviensannhibacgiang.vn/san-pham/ban-cong-bo-co-so-kham-benh-chua-benh-dap-ung-yeu-cau-la-co-so-thuc-hanh-trong-dao-tao-khoi-nganh-suc-khoe/
8	- Da liễu					Bệnh viện A Thái Nguyên	Đã công bố	http://soytethainguyen.gov.vn/documents/2279735/0/ho_s%C6%A1_cong_bo_co_so_kcb.pdf/f0eb2d8c-5179-44c7-ba14-0d9115067960
9	- Nhãn khoa					Bệnh viện Mắt Thái Nguyên	Đã công bố	http://soytethainguyen.gov.vn/documents/2279735/0/72.PDF/93888966-4c2e-458f-bc61-400ac603f5ce
10	- Tâm thần	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AAn-1.pdf		Bệnh viện Tâm Thần Thái Nguyên	Đã công bố	http://soytethainguyen.gov.vn/documents/2279735/0/112.PDF/40b6b4a2-305b-48c0-af1f-54479db5ee30
11	- Y học Gia đình							
12	- Lao	Bệnh viện Lao và bệnh phổi tinh Thái Nguyên	Đã công bố	http://soytethainguyen.gov.vn/documents/2279735/0/163.PDF/47cf0c34-f17c-40f4-9a94-47e968b4b6c3				
13	- Gây mê hồi sức	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AAn-1.pdf				
14	- Dược lý - Dược lâm sàng	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AAn-1.pdf				
15	- Ung thư	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AAn-1.pdf				
16	- Điều dưỡng	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AAn-1.pdf				

Handwritten signature

17	- Phục hồi chức năng	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AAn-1.pdf			Bệnh viện PHCN tỉnh Nghệ An	Đã công bố	https://storage-vnportal.vnpt.vn/nan-ubnd/2882/quantrintutuc/BV-PHCN637951405466685119.pdf
18	- Răng hàm mặt	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AAn-1.pdf					
19	- Y học cổ truyền	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AAn-1.pdf			Bệnh viện Y học cổ truyền Thái Nguyên	Đã công bố	http://soythainguyen.gov.vn/cong-bo/-/asset_publisher/XQT17zvLF0Iw/content/benh-vien-y-hoc-co-truyen?redirect=%2Fcong-bo%3Fp_id%3D101_INSTANCE_XQT17zvLF0Iw%26p_p_lifecycle%3D0%26p_p_state%3Dnormal%26p_p_mode%3Dview%26p_p_col_id%3Dcolumn-1%26p_p_col_pos%3D1%26p_p_col_count%3D2%26_101_INSTANCE_XQT17zvLF0Iw_delta%3D1.0%26_101_INSTANCE_XQT17zvLF0Iw_keywords%3D%26_101_INSTANCE_XQT17zvLF0Iw_advancedSearch%3Dfalse%26_101_INSTANCE_XQT17zvLF0Iw_andOperator%3Dtrue%26p_r_p_564233524_resetCur%3Dfalse%26_101_INSTANCE_XQT17zvLF0Iw_currency%3D2&inheritRedirect=true
20	- Xét nghiệm y học	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AAn-1.pdf					
	Tổng								
III	Bác sỹ Nội trú								
1	- Nội khoa	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AAn-1.pdf					
2	- Nhi khoa								
3	- Ngoại khoa								

4	- Sản phụ khoa			Nguy% C3% AAn-1.pdf			Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội	Đã công bố	https://soyte.hanoi.gov.vn/documents/3672249/4128625/20191221160316.cvd-i-5444-2019-1_signed-soyt.pdf
5	- Ung thư								
6	- Chẩn đoán hình ảnh								
7	- Tai Mũi Họng								
8	- Hóa sinh Y học								
IV	Đại học chính quy								
1	- Y khoa - Y học dự phòng - Răng hàm mặt	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N% C4% 90-111_BVTW-Th% C3% A1i-Nguy% C3% AAn-1.pdf			BV Tâm Thần Thái Nguyên	Đã công bố	http://soytethainguyen.gov.vn/documents/2279735/0/112.PDF/40b6b4a2-305b-48c0-af1f-54479db5ee30
		Bệnh viện A Thái Nguyên	Đã công bố	http://soytethainguyen.gov.vn/cong-bo/-/asset_publisher/XQT17zvLF0Iw/content/benh-vien-a-thai-nguyen?redirect=/cong-bo?p_p_id=101_INSTANCE_XQT17zvLF0Iw&p_p_lifecycle=0&p_p_state=normal&p_p_mode=view&p_p_col_id=column-1&p_p_col_pos=1&p_p_col_count=2&_101_INSTANCE_XQT17zvLF0Iw_delta=10&_101_INSTANCE_XQT17zvLF0Iw_keywords=&_101_INSTANCE_XQT17zvLF0Iw_advancedSearch=false&_101_INSTANCE_XQT17zvLF0Iw_andOperator=true&p_r_p_564233524_resetCur=false&_101_INSTANCE_XQT17zvLF0Iw_cur=2&inheritRedirect=true			BV Mắt Thái Nguyên	Đã công bố	http://soytethainguyen.gov.vn/tin-tuc-su-kien/-/asset_publisher/XQT17zvLF0Iw/content/cong-bo-co-so-kham-benh-chua-benh-ap-ung-yeu-cau-la-co-so-thuc-hanh-trong-ao-tao-khoi-nganh-suc-khoe-cua-benh-vien-mat/2279735

Handwritten signature



		Bệnh viện Gang Thép Thái Nguyên	Đã công bố	http://soytethainguyen.gov.vn/tin-tuc-su-kien/-/asset_publisher/XQT17zvLF0Iw/content/cong-bo-co-so-kham-benh-chua-benh-ap-ung-yeu-cau-co-so-thuc-hanh-trong-ao-tao-khoi-nganh-suc-khoe-cua-benh-vien-gang-thep/2279735			BV Lao và Bệnh phổi Thái Nguyên	Đã công bố	http://soytethainguyen.gov.vn/tin-tuc-su-kien/-/asset_publisher/XQT17zvLF0Iw/content/ban-cong-bo-co-so-kham-benh-chua-benh-ap-ung-yeu-cau-la-co-so-thuc-hanh-trong-ao-tao-khoi-nganh-suc-khoe-cua-benh-vien-lao-va-benh-phoi/2279735
	- Y khoa - Y học dự phòng - Răng hàm mặt	Bệnh viện C Thái Nguyên	Đã công bố	http://soytethainguyen.gov.vn/documents/2279735/0/Cong_bo_vien_C.pdf/344a588b-03b0-430d-8de1-fa1c63f4b00c			Bệnh viện Y học cổ truyền	Đã công bố	http://soytethainguyen.gov.vn/tin-tuc-su-kien/-/asset_publisher/XQT17zvLF0Iw/content/benh-vien-y-hoc-co-truyen/2279735
2	Dược	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AAn-1.pdf					
5	- Điều dưỡng	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AAn-1.pdf			Bệnh viện Đa khoa Thanh Hóa	Đã công bố	
							Bệnh viện Tâm thần Thanh Hóa	Đã công bố	
							BV Nhi Thanh Hóa	Đã công bố	
							BV Phụ sản Thanh Hóa	Đã công bố	
							BV 198 - Bộ Công An	Đã công bố	
							BV Đa khoa Sanhphôn HN	Đã công bố	
							BV Thanh Nhàn HN	Đã công bố	
	- Điều dưỡng	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AAn-1.pdf			BV Đa khoa Tuyên Quang	Đã công bố	
							BV Đa khoa Sơn Tây	Đã công bố	
							BV Đa khoa Phú Thọ	Đã công bố	
							BV Sản Nhi Phú Thọ	Đã công bố	

6	- Kỹ thuật xét nghiệm y học	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AAn-1.pdf					
VII	Đại học liên thông								
1	- Dược học	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AAn-1.pdf					
2	- Bác sĩ đa khoa								
3	- Điều dưỡng (VLVH)								

Người lập bảng

Trần Anh Vũ

Chữ ký: 

Điện thoại: 0979 146 172

Email: tranvudhyk@gmail.com

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 8 năm 2025 

Hiệu trưởng

Ký tên và đóng dấu




PGS. TS. Nguyễn Tiến Dũng

Biểu mẫu 10: BCTS-THCTTS

BẢNG TỔNG HỢP XÁC ĐỊNH CHỈ TIÊU TUYỂN SINH ĐÀO TẠO CHUYÊN KHOA, BÁC SĨ NỘI TRÚ NĂM 2025

Đơn vị báo cáo: Trường ĐH Y - Dược Thái Nguyên

TT	Trình độ, tên từng chuyên ngành	Tổng quy mô đào tạo tại thời điểm xác định chỉ tiêu tuyển sinh	Dự kiến số học viên tốt nghiệp năm 2025	Số học viên còn lại	Chỉ tiêu đề xuất 2025	Tổng quy mô đào tạo dự kiến 2025	Số lượng GV cơ hữu	Số lượng GV thỉnh giảng theo hướng dẫn của Bộ Y tế	Tổng giảng viên	Tổng quy mô đào tạo tính theo năng lực đội ngũ giảng viên	Chỉ tiêu TS
I	CHUYÊN KHOA 2										
1	Y tế công cộng	13	4	9	15	24	1	7	8	24	15
2	Nội khoa	28	11	17	13	30	2	8	10	30	13
3	Nhi khoa	23	10	13	17	30	1	9	10	30	17
4	Ngoại khoa	20	12	8	19	27	2	7	9	27	19
5	Sản phụ khoa	47	28	19	23	42	4	10	14	42	23
6	Tai - Mũi - Họng	32	19	13	8	21	3	4	7	21	8
7	Da liễu	20	6	14	4	18	3	3	6	18	4
8	Gây mê hồi sức	13	5	8	13	21	1	6	7	21	13
	Tổng	196	95	101	112	213	17	54	71	213	112
II	BÁC SĨ NỘI TRÚ										
1	Nội khoa	57	14	43	26	69	9	14	23	69	26

TT	Trình độ, tên từng chuyên ngành	Tổng quy mô đào tạo tại thời điểm xác định chỉ tiêu tuyển sinh	Dự kiến số học viên tốt nghiệp năm 2025	Số học viên còn lại	Chỉ tiêu đề xuất 2025	Tổng quy mô đào tạo dự kiến 2025	Số lượng GV cơ hữu	Số lượng GV thỉnh giảng theo hướng dẫn của Bộ Y tế	Tổng giảng viên	Tổng quy mô đào tạo tính theo năng lực đội ngũ giảng viên	Chỉ tiêu TS
2	Nhi khoa	85	28	57	30	87	4	25	29	87	30
3	Ngoại khoa	73	15	58	29	87	7	22	29	87	29
4	Sản phụ khoa	38	12	26	31	57	6	13	19	57	31
5	Ung thư	28	9	19	14	33	2	9	11	33	14
6	Chẩn đoán hình ảnh	18	6	12	9	21	1	6	7	21	9
7	Tai - Mũi - Họng	14	0	14	16	30	2	8	10	30	16
8	Hóa sinh y học	1	0	1	2	3	1	0	1	3	2
	Tổng	314	84	230	157	387	32	97	129	387	157
III	CHUYÊN KHOA I										
1	Chẩn đoán hình ảnh	57	34	23	47	70	1	6	7	70	47
2	Y tế công cộng	32	2	30	10	40	4	0	4	40	10
3	Nội khoa	163	105	58	52	110	2	9	11	110	52
4	Nhi khoa	39	19	20	30	50	3	2	5	50	30
5	Ngoại khoa	42	29	13	27	40	2	2	4	40	27

Handwritten signature

TT	Trình độ, tên từng chuyên ngành	Tổng quy mô đào tạo tại thời điểm xác định chỉ tiêu tuyển sinh	Dự kiến số học viên tốt nghiệp năm 2025	Số học viên còn lại	Chỉ tiêu đề xuất 2025	Tổng quy mô đào tạo dự kiến 2025	Số lượng GV cơ hữu	Số lượng GV thỉnh giảng theo hướng dẫn của Bộ Y tế	Tổng giảng viên	Tổng quy mô đào tạo tính theo năng lực đội ngũ giảng viên	Chỉ tiêu TS
6	Sản phụ khoa	55	26	29	31	60	2	4	6	60	31
7	Tai - Mũi - Họng	50	25	25	35	60	1	5	6	60	35
8	Da liễu	59	24	35	25	60	1	5	6	60	25
9	Nhãn khoa	26	11	15	25	40	2	1	4	40	25
10	Tâm thần	36	2	34	36	70	3	4	7	70	36
11	Y học Gia đình	49	37	12	38	50	1	4	5	50	38
12	Lao	5	1	4	6	10	1	0	1	10	6
13	Gây mê hồi sức	30	17	13	27	40	1	3	4	40	27
14	Ung thư	2	2	0	10	10	1	0	1	10	10
15	Xét nghiệm Y học	51	32	19	81	100	5	5	10	100	81
16	Dược lý - DLS	52	0	52	28	80	7	1	8	80	28
17	Điều dưỡng	349	53	296	174	470	10	37	47	470	174
18	Phục hồi chức năng	61	46	15	25	40	2	2	4	40	25
19	Y học cổ truyền	17	5	12	18	30	2	1	3	30	18

Handwritten signature

TT	Trình độ, tên từng chuyên ngành	Tổng quy mô đào tạo tại thời điểm xác định chỉ tiêu tuyển sinh	Dự kiến số học viên tốt nghiệp năm 2025	Số học viên còn lại	Chỉ tiêu đề xuất 2025	Tổng quy mô đào tạo dự kiến 2025	Số lượng GV cơ hữu	Số lượng GV thỉnh giảng theo hướng dẫn của Bộ Y tế	Tổng giảng viên	Tổng quy mô đào tạo tính theo năng lực đội ngũ giảng viên	Chỉ tiêu TS
20	Răng hàm mặt	55	19	36	54	90	7	2	9	90	54
	Tổng	1230	489	741	779	1520	58	93	152	1520	779

Người lập bảng
 Trần Anh Vũ
 Chữ ký: 
 Điện thoại: 0979 146 172
 Email: tranvudhyk@gmail.com

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 8 năm 2025

Hiệu trưởng
 Ký tên và đóng dấu

 PGS. TS. Nguyễn Tiến Dũng